

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 25**TỪ NGÀY 4/3 /2024 ĐẾN NGÀY 8 /3/2024**

Thứ Ngày	Tiết	PPCT	Môn	TÊN BÀI DẠY	Ghi chú
	4/3	1	73	HĐTN	Sinh hoạt dưới cờ:
2		241	Tiếng Việt	Đọc: Tiếng chổi tre . (tiết 1)	
3		242	Tiếng Việt	Đọc: Tiếng chổi tre . (tiết 2)	
4		121	Toán	Luyện tập.	
5		25	Mĩ thuật	Chú hổ trong rừng .(Tiết 1)	
6		49	Tiếng Anh	Lesson 5 (Student Book and Workbook)	
7		25	Rèn chữ	Tiếng chổi tre .	
BA 5/3	1	122	Toán	Số có ba chữ số.	
	2	50	Tiếng Anh	Lesson 6 (Student Book and Workbook)	
	3	49	GDTC	Quý cao hai chân.	
	4	243	Tiếng Việt	Viết : chữ hoa X.	
	5	244	Tiếng Việt	Nói và nghe: Kể chuyện: Hạt giống	
	6	49	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động..(Tiết 2)	
	7	25	Năng khiếu		
TU 6/3	1	123	Toán	Luyện tập.	
	2	245	Tiếng Việt	Đọc: Cỏ non cười nói .(tiết 1)	
	3	246	Tiếng Việt	Đọc: Cỏ non cười nói .(tiết 2)	
	4	50	TNXH	Tìm hiểu cơ quan hô hấp.(Tiết 1)	

	5	25	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường .(Tiết 1).	
	6	49	Ôn TV	Tiếng chổi tre .	
	7	50	Ôn TV	Cỏ non cười nói .	
NĂM 7/3	1	247	Tiếng Việt	Nghe – viết: Cỏ non cười nói .	
	2	24	Âm nhạc	Nghe nhạc: Cây cầu Luân-đôn.	
	3	248	Tiếng Việt	MRVT về bảo vệ môi trường; Dấu phẩy .	
	4	124	Toán	Luyện tập.	
	5	49	Ôn Toán	So sánh các số tròn trăm, tròn chục.	
	6	50	Ôn Toán	Các số có ba chữ số .	
	7	16	KNS	Chủ điểm ngày Quốc Tế Phụ Nữ 8/3 . (Tiết 1)	
SÁU 8/3	1	249	Tiếng Việt	Viết lời xin lỗi .	
	2	250	Tiếng Việt	Đọc mở rộng .	
	3	125	Toán	Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.	
	4	50	GDTC	Quy thập.	
	5	12	Ôn Toán	Luyện tập.	
	6	74	HĐTN	HĐGD theo chủ đề .	
	7	75	HĐTN	SHL:Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý.	

PPCT: 241-242

Thứ hai, ngày 4 tháng 3 năm 2024.
TIẾNG VIỆT
BÀI 13: TIẾNG CHỖI TRE . (4 Tiết)
ĐỌC : TIẾNG CHỖI TRE (Tiết 1,2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng, rõ ràng các tiếng trong bài thơ Tiếng chổi tre, biết ngắt, nghỉ đúng nhịp thơ trong bài. Hiểu nội dung bài: Nhận biết được thời gian, địa điểm miêu tả trong bài thơ, hiểu được công việc thầm lặng, vất vả nhưng đầy ý nghĩa của chị lao công.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực về thơ: nhận biết được công việc giữa sự lặng lẽ, âm thầm của chị lao công trong bài thơ.
- Khơi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi trường: rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc bài “Bờ tre đón khách” và TLCH: + Có những con vật nào đến thăm bờ tre ? + Tìm tiếng cùng vần ở cuối dòng thơ trong đoạn thơ thứ nhất ? - GV nhận xét, tuyên dương HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện. cò bạch, bò nông, bói cá, chim cu, ếch. khách- bạch, mừng- bưng.
<p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV hỏi: + 2 bức tranh miêu tả thời điểm nào trong ngày? + Vì sao con đường trong bức tranh thứ hai lại trở nên sạch sẽ như vậy? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3. Thực hành:</p> <p>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu: giọng đọc tâm tình, tha thiết để diễn tả lòng biết ơn. - HDHS chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến Quét rác... + Đoạn 2: Những đêm đông đến Quét rác + Đoạn 3: Còn lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ. - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. - HS lắng nghe. - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.

<ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>xao xác, lao công, lặng ngắt, gió rét, sạch lẽ...</i> - Luyện đọc câu: Tiếng chổi tre/ Xao xác/ Hàng me//, Tiếng chổi tre/ Đêm hè/ Quét rác...//, Chì lao công/ Như sắt/ Như đồng//, Chì lao công/ Đêm đông/ Quét rác...// - GV mời HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó. - GV cho HS đọc nối tiếp khổ lượt 2. - GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm. - Gọi HS đọc toàn VB. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nối tiếp khổ - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>xao xác, lao công, lặng ngắt, gió rét, sạch lẽ...</i> - HS lắng nghe, luyện đọc. - HS đọc nối tiếp (lần 2-3) - HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm . - HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX. - 1 - 2 HS đọc toàn bài. - HS nêu cảm nhận của bản thân. - HS lắng nghe.
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.55. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.29. C1: Chì lao công làm việc vào những thời gian nào? C2: Đoạn thơ thứ hai cho biết công việc của chì lao công vất vả như thế nào? C3: Những câu thơ sau nói lên điều gì? C4: Tác giả nhắn nhủ em điều gì qua 3 câu thơ cuối? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng . - Gọi HS đọc toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Chì lao công làm việc vào đêm hè và đêm đông. C2: Chì lao công phải làm việc vào lúc đêm khuya, không khí lạnh giá, con đường vắng lặng. C3: a C4: Qua 3 câu thơ cuối tác giả muốn nhắn nhủ em giữ gìn đường phố sạch đẹp. - 1-2 HS đọc. - Cả lớp đọc thầm theo.

<p>- Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4 : Luyện tập theo văn bản đọc. <i>Bài 1: Trong đoạn thơ thứ nhất, từ nào miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre?</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55. - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr. 29. - Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2: Thay tác giả, nói lời cảm ơn đối với chị lao công.</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55. - HDHS đóng vai chị lao công, đóng vai tác giả nói lời cảm ơn chị lao công. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn - Gọi các nhóm lên thực hiện. - Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay chúng ta được học bài thơ nào? - Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay? - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- 1-2 HS đọc. - HS hoạt động nhóm 4, tìm từ miêu tả âm thanh (Xao xác) - Nhóm lên bảng trình bày. - 2-3 nhóm chia sẻ.</p> <p>- 1-2 HS đọc. - HS hoạt động nhóm đôi: Tôi rất biết ơn chị vì chị đã làm cho đường phố sạch, đẹp. - Đại diện 2-3 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm. - HS chia sẻ nhóm. - HS lắng nghe, đọc thầm.</p> <p>... Tiếng chổi tre .</p> <p>- HS chia sẻ .</p>
--	---

TOÁN

PPCT: 121

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết các so sánh các số tròn trăm, tròn chục. Biết sắp xếp các số tròn trăm, tròn chục theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại; tìm số bé nhất hoặc lớn nhất trong 4 số
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài;
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>- YC HS so sánh .</p> <p>400....500 900...800</p> <p>130...140 350...340</p> <p>720...630 890...780</p> <p>3.Luyện tập:</p>	<p>-Hát.</p> <p>- HS so sánh .</p> <p>400<500 900>800</p> <p>130<140 350>340</p> <p>720>630 890>780</p>

<p>Bài 1: Đ,S?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: So sánh $700 < 900$ rồi chọn Đ So sánh $890 > 880$ rồi chọn Đ So sánh $190 = 190$ rồi chọn Đ So sánh $520 = 250$ rồi chọn S So sánh $270 < 720$ rồi chọn Đ So sánh $460 > 640$ rồi chọn S - GV nêu: => Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào? - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>Bài 2: Hãy gắn các biển số lên mỗi nhà kho để các ngôi nhà được đánh số theo thứ tự lớn nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ bé đến lớn - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <p>Bài 3: Rô-bốt cần đổi chỗ hai tầng đá nào để có các số theo thứ tự từ bé đến lớn?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ lớn đến bé - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>240,420,600,640</p> <p>Bài 4:a) Tìm số lớn nhất trong các số ghi ở các toa tàu.</p> <p>b) Đổi chỗ hai toa tàu để được các toa ghi các số theo thứ tự từ bé đến lớn .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. a) Để tìm được số lớn nhất trong toa tàu ta phải làm như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. b) - Muốn sắp xếp được toa tàu từ bé đến lớn ta phải làm gì? - Ta đổi chỗ như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS <p>Bài 5: Các bạn gấu có cân nặng là 480kg, 400kg và 540kg.</p> <p>Dựa vào hình vẽ, tìm cân nặng của mỗi bạn gấu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - HS thực hiện lần lượt các YC. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn. <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - HS thực hiện chia sẻ. <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - HS trả lời - HS làm bài cá nhân. - Đổi chỗ thứ tự của các toa tàu - Đổi toa tàu 130 và 730 - HS lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc.
---	---

<p>- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.</p> <p>a. Mục tiêu:</p> <p>- HS biết quan sát và nhận biết được đặc điểm tạo hình của chú hổ thông qua hình ảnh.</p> <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <p>- Tạo cơ hội cho HS quan sát hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu để các em nhận biết các hình, màu, vật liệu và cách tạo ra chú hổ.</p> <p>c. Gợi ý cách tổ chức.</p> <p>- Cho HS xem một số hình hổ được tạo ra từ cắt, dán giấy màu.</p> <p>- Khuyến khích HS chỉ ra các hình, màu tạo ra hổ.</p> <p>- Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết vật liệu, hình, màu và cách tạo hình hổ.</p> <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <p>- <i>Em thấy các chú hổ được tạo ra từ những hình, màu nào?</i></p> <p>- <i>Chú hổ tron hình được tạo ra bằng cách nào?</i></p> <p>- <i>Hình nào được lặp lại trên chú hổ...?</i></p> <p>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</p> <p>- <i>Hình hổ được làm bằng cách cắt, dán các hình cơ bản từ giấy màu.</i></p> <p>* Cách nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ:</p> <p>+ GV hướng dẫn HS quan sát hình và cho biết:</p> <p>- Hình chú hổ được tạo ra bằng cách nào?</p> <p>- Nhận xét về hình màu của chú hổ.</p>	<p>- HS cùng chơi.</p> <p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS quan sát hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu để các em nhận biết các hình, màu, vật liệu và cách tạo ra chú hổ.</p> <p>- HS xem một số hình hổ để hình dung.</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- <i>HS trả lời:</i></p> <p>- <i>HS trả lời:</i></p> <p>- HS quan sát hình.</p> <p>- HS quan sát hình và trả lời?</p>
---	---

<p>* GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ ở hoạt động 1.</i></p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
--	---------------------------------

B. KIẾN THẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG:

HOẠT ĐỘNG 2: Cách tạo hình chú hổ.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo được hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu. <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cơ hội cho HS quan sát, thảo luận những hình có thể tạo nên chú hổ và ghi nhớ các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu. <p>c. Gợi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thảo luận để nhận biết các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu. - Làm mẫu các bước để HS quan sát. - Khuyến khích HS trình bày lại các bước tạo hình chú hổ sau thảo luận. <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Chú hổ có những bộ phận gì?</i> - <i>Có thể tạo hình chú hổ theo các bước nào?</i> - <i>Những hình nào phù hợp để tạo thành hình chú hổ?</i> - <i>Các hình nào được lặp lại? Tỷ lệ các hình đó như thế nào?</i> - <i>Sử dụng các màu giấy như thế nào để trang trí cho đặc điểm của chú hổ nổi bật?</i> <p>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình cắt từ giấy màu có thể dùng để tạo 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cảm nhận. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thảo luận. - HS trả lời: - HS trả lời: - HS trả lời:

<p><i>hình và trang trí chú hổ.</i></p> <p>* Cách tạo hình chú hổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn cho HS quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú hổ theo gợi ý dưới đây. + Bước 1: Cắt hình có màu phù hợp với các bộ phận của hổ. - Hình tròn làm đầu và 2 tai. - Hình chữ nhật làm thân, chân và đuôi. - Hình tam giác, chữ nhật...làm nét vằn trên thân. + Bước 2: Dán các hình để tạo chú hổ. + Bước 3: Trang trí chú hổ thêm ,sinh động. <p>* GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách bước cách tạo hình của chú hổ ở hoạt động 2.</i></p> <p>* Nhận xét, dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành. - Chuẩn bị tiết sau. 	<p>- HS ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú hổ. - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thực hành. - HS thực hành. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
---	---

Thứ ba, ngày 5 tháng 3 năm 2024

TOÁN

PPCT: 122 SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS đọc và viết được các số có ba chữ số. Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học. Phát triển năng lực giải quyết vấn đề
- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lần lượt gắn một số nhóm hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ lên bảng. + Mỗi nhóm có mấy hình? + Có tất cả bao nhiêu hình? + Số đó gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị? - GV HDHS viết số và đọc số tương ứng - Phân tích cấu tạo của một số có ba chữ số: + ví dụ: 465 - YCHS lấy thêm ví dụ và phân tích cấu tạo của số đó. - Nhận xét, tuyên dương. <p>3. Thực hành:</p> <p>Bài 1: Tìm cá cho mèo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn mẫu: HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu. - GV YCHS lên bảng tìm số tương ứng với cách đọc đã cho. - Làm thế nào em tìm ra được số? - GV hướng dẫn tương tự với các số 472; 247 - Nhận xét, tuyên dương. <p>Bài 2: Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài cho những số nào? - Các số này được sắp xếp như thế nào trên tia số? - Số đứng sau hơn số đứng trước bao nhiêu đơn vị? - YCHS nêu số thích hợp với ô có dấu ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS thực hiện đếm hình. + HS trả lời, nhận xét. - HS nêu - HS theo dõi - 2-3 HS trả lời. + Số gồm 4 trăm, 6 chục và 5 đơn vị. đọc là: Bốn trăm sáu mươi lăm - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS lấy ví dụ và chia sẻ - 2 -3 HS đọc. - HS lắng nghe. - 1 HS lên bảng tìm nối. - 1-2 HS trả lời. - HS nêu. - 2 -3 HS đọc. - HS trả lời: Các số hạng: 105, 106... - HS nêu: từ bé đến lớn (tăng dần). - HS trả lời: 1 đơn vị - HS nêu: 108

<p>đầu tiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em làm thế nào điền được số 108? - GV nhận xét, tuyên dương - Tương tự với phần còn lại và phần b. - Đánh giá, nhận xét bài HS. <p>Bài 3:Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV HDHS tương tự bài 1. - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>Bài 4:Viết, đọc số, biết số đó gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài - GV HD mẫu: Đề viết, đọc được số thì em cần nắm được cấu tạo số đó. - GV đưa bảng phụ. Gọi HS lên bảng viết số, đọc số. - Số 749 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị? - GV cho HS làm tương tự các phần còn lại vào vở - GV nhận xét, tuyên dương. <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về số có ba chữ số và phân tích cấu tạo số đó? - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện làm bài cá nhân. - 2 -3 HS đọc. - HS trả lời - HS nghe. - 2 – 3 HS đọc - HS nghe - HS lên bảng - HS viết, đọc - HS trả lời - HS làm cá nhân vào vở - Đổi chéo vở kiểm tra - Luyện tập . - HS chia sẻ.
---	---

PPCT: 243

TIẾNG VIỆT
BÀI 13:TIẾNG CHỐI TRE . (4 Tiết)
VIẾT :CHỮ HOA X. (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

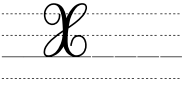
- Biết viết chữ viết hoa X cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng: Xuân về, hàng cây bên đường thay áo mới.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa X.
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

I. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <p>2.Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa V và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3.Thực hành:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS lấy vở TV2/T1.

<p>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa</p> <p>- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa X và hướng dẫn HS:</p>  <p>+ Quan sát mẫu chữ X : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa X.</p> <p>+ GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.</p> <p>+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ V hoa.</p> <p>- Vừa nói vừa tô trong khung chữ : <u>Nét 1</u> : đặt bút ngay dòng kẻ ngang 3 viết nét móc hai đầu bên trái .<u>Nét 2</u> : từ điểm dừng bút của nét 1, viết nét xiên lượn từ trái sang phải, từ dưới lên trên. <u>Nét 3</u> : từ điểm dừng bút của nét 2, đổi chiều bút, viết nét móc hai đầu bên phải từ trên xuống dưới, cuối nét uốn vào trong trên dòng kẻ ngang 1 một chút .</p> <p>- GV cho HS tập viết chữ hoa X trên bảng con</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn .</p> <p>* Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: Xuân về, hàng cây bên đường thay áo mới .</p> <p>- GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:</p> <p>+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?</p> <p>+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</p> <p>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu</p>	<p>- HS quan sát chữ viết mẫu:</p> <p>+ Quan sát chữ viết hoa : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa X</p> <p>-Chữ X cao 2,5li</p> <p>-Chữ X gồm có một nét viết liền là kết hợp của 3 nét cơ bản : 2 nét móc hai đầu và 1 nét xiên.</p> <p>- HS quan sát và lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát GV viết mẫu.</p> <p>- HS tập viết chữ viết hoa X trên bảng con.</p> <p>- HS đọc câu ứng dụng: Xuân về, hàng cây bên đường thay áo mới .</p> <p>- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp .</p> <p>+ Viết chữ viết hoa X đầu câu.</p> <p>+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</p> <p>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái</p>
--	---

<p>bằng bao nhiêu?</p> <p>+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?</p> <p>+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.</p> <p>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</p> <p>* Hoạt động 3 : Thực hành luyện viết .</p> <p>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa X và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p>4.Vận dụng :</p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>o.</p> <p>+ Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa C, y, g cao 2,5 li (chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.</p> <p>+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu huyền đặt trên chữ ê (về), dấu huyền đặt trên chữ a (hàng),...</p> <p>+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái i trong tiếng mới.</p> <p>- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập hai.</p> <p>- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

PPCT: 243

TIẾNG VIỆT
BÀI 13: TIẾNG CHỐI TRE . (4 Tiết)
NÓI VÀ NGHE : HẠT GIỐNG NHỎ. (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa nhờ đầu hạt giống nhỏ trở thành một cây cao, to, khoẻ mạnh. Hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</p>	<p>- 1-2 HS chia sẻ.</p>

<p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>3. Thực hành:</p> <p>* Hoạt động 1: Kể về “Hạt giống nhỏ”</p> <p>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Hạt giống nhỏ trở thành cây như thế nào?</p> <p>+ Cây mong muốn quả đồi như thế nào?</p> <p>+ Những hạt cây nảy mầm nhờ đâu?</p> <p>+ Tranh vẽ quả đồi thay đổi như thế nào?</p> <p>- Theo em, các tranh muốn nói làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh?</p> <p>- Tổ chức cho HS kể về Hạt giống nhỏ, lưu ý tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, động viên HS.</p> <p>* Hoạt động 2: Qua câu chuyện để biết làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh.</p> <p>- YC HS nhớ lại sự việc thể hiện trong mỗi tranh, hiểu tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.</p> <p>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>* Hoạt động 3: Vận dụng:</p> <p>- HDHS viết 2-3 câu về hạt giống nhỏ: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em, hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người...</p> <p>- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.30.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>4. Vận dụng :</p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</p> <p>- HS lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

Tự nhiên và Xã hội

PPCT: 49 BÀI 22: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN VẬN ĐỘNG (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nêu được các yêu cầu về tư thế ngồi học đúng chống cong vẹo cột sống.HS ngồi học đúng tư thế. HS nêu được một số cách chống cong vẹo cột sống.
- Có ý thức bảo vệ các cơ quan vận động, ngồi, làm việc đúng tư thế

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2.Kết nối :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS chia sẻ tư thế ngồi học của mình <p>3.Luyện tập :</p> <p>*Hoạt động 1: Tư thế ngồi học đúng</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS quan sát hình trong sgk/tr.84 và nêu tư thế ngồi học đúng. - YC HS thực hiện tư thế ngồi học đúng, các HS khác quan sát, sửa cho bạn. <p>Hoạt động 2: Liên hệ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho HS liên hệ tư thế ngồi học của bản thân đã đúng chưa? - Nhận xét, tuyên dương. - GV chốt cách ngồi học đúng, tác dụng của việc ngồi học đúng <p>Hoạt động 3 :Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS quan sát tranh 1,2,3,4 sgk/tr 84 thảo luận nhóm 2: + Chọn tư thế ngồi đúng. + Vì sao chọn tư thế đó? + Tác hại của việc làm sai tư thế? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV cho một số HS thực hành tư thế đúng - GV chốt kiến thức <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 về cách phòng chống cong vẹo cột sống - GV nhận xét, tuyên dương. - GV cho HS đọc thầm câu nói của mặt trời. - YC HS quan sát, nhận xét tư thế ngồi học của em Hoa, Hoa nhắc nhở em đúng chưa? - Nhận xét giờ học? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ - HS làm việc cá nhân - 2-3 HS nêu tư thế ngồi học đúng - HS thực hiện - HS chia sẻ - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp. - HS bổ sung - Một số HS thực hiện trước lớp - HS thảo luận nhóm 4 - HS chia sẻ - HS chia sẻ

Thứ tư, ngày 6 tháng 3 năm 2024
TOÁN

PPCT: 123

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số. Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học. Phát triển năng lực giải quyết vấn đề
- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài;
- HS: SGK;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy ví dụ về số có ba chữ số và phân tích cấu tạo số đó? <p>3. Luyện tập:</p> <p>Bài 1: Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV HDHS quan sát tranh sgk/tr.51 - GV hướng dẫn mẫu: Số cần tìm ở chiếc vợt được cấu tạo từ các thành phần ghi ở các hũ mật. HS dựa vào cấu tạo số để viết đúng số theo yêu cầu. - GV YCHS lên bảng viết số tương ứng với cấu tạo số đã cho. - Làm thế nào em viết được số? <p>+ Số 752 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV YCHS thực hiện tương tự với các phần c, d - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>Bài 2: Mỗi chú ong đến từ tổ nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn mẫu: Mỗi con ong được nối với tổ ghi cách đọc số ở bóng nói của con ong đó. HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu. - GV YCHS nối số tương ứng với cách đọc đã cho. - Làm thế nào em tìm ra được số? - GV hướng dẫn tương tự với các phần còn lại. - YCHS nêu cấu tạo của các số. - Nhận xét, tuyên dương. <p>Bài 3: Mỗi thanh gỗ được sơn bởi màu ở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện . - 2 -3 HS đọc. - HS quan sát - HS lắng nghe - HS lên bảng viết: 752 - HS trả lời - HS nêu - HS thực hiện lần lượt các YC. - 2 -3 HS đọc. - HS quan sát sgk/tr.52 - HS thực hiện - HS nêu - HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn. - HS nêu.

<p>thùng ghi cách đọc số trên thanh gỗ. Hỏi mỗi thanh gỗ được sơn màu nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV HDHS quan sát sgk/tr.52 - YCHS đọc các số lần lượt trên thanh gỗ. - GV HD: dựa vào cách đọc mỗi số trên thanh gỗ, liên hệ với cách đọc được ghi trên thùng sơn tương ứng để xác định màu sơn của mỗi thanh gỗ. - YCHS thực hiện tô màu từng thanh gỗ bằng bút chì màu theo đúng màu sơn. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Cho HS đổi chéo vở nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương HS. <p><i>Bài 4: a) Số liền trước của 300 là số nào? b) Số liền trước của 999 là số nào? c) Số liền sau của 999 là số nào?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài + Số liền trước là số như thế nào? + Số liền sau là số như thế nào? - YCHS làm bài cá nhân vào vở. - Gọi HS chữa bài + Số 1000 có mấy chữ số? + So sánh số 1000 và số 999? - GV nhận xét, tuyên dương HS <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy ví dụ 1 số có ba chữ số. Nêu cấu tạo của số đó. Nêu số liền trước, liền sau của số đó? - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS đọc - HS nghe - HS thực hiện làm bài cá nhân - Đổi chéo vở kiểm tra nhận xét. - 2-3 HS đọc yêu cầu - HS nêu - HS làm vở - HS nói tiếp nêu - HS trả lời - HS nêu - HS chia sẻ.
--	---

PPCT: 245-246

TIẾNG VIỆT

BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI. (6 Tiết)

ĐỌC : CỎ NON CƯỜI RỒI . (Tiết 1,2)

II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng các các từ khó, đọc rõ văn bản Cỏ non cười rồi với tốc độ đọc phù hợp; biết cách đọc lời nói, lời đối thoại của các nhân vật trong bài, biết ngắt, nghỉ hơi sau mỗi đoạn. Trả lời được các câu hỏi của bài. Hiểu nội dung bài: Hiểu và nắm được vì sao cỏ non lại khóc, chim én đã làm gì để giúp cỏ non.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết sử dụng dấu phẩy trong câu. Biết viết lời xin lỗi.
- Tìm đọc sách, báo viết các hoạt động về giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp ở nhà trường

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc bài “Tiếng chổi tre ” và TLCH: +Chị lao công làm việc vào những thời gian nào ? + Đoạn thơ thứ hai cho biết công việc của chị lao công vất vả như thế nào ? - GV nhận xét, tuyên dương HS. <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em nhìn thấy mấy tấm biển báo trong bức tranh? - Nội dung của từng tấm biển báo là gì? - Từng tấm biển báo nhắc nhở mọi người điều gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3.Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm. - GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc: HS1 Từ đầu đến âm áp; HS2 đọc tiếp theo đến giúp em; HS 3 đọc phần còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Thút thút, sửa soạn, suốt đêm, giẫm lên, nhoén miêng.</i> - GV mời HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó. - GV cho HS đọc nối tiếp khổ lượt 2. - GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm. - Gọi HS đọc toàn VB. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<p>..... Chị lao công làm việc vào đêm hè và đêm đông.</p> <p>.....Chị lao công phải làm việc vào lúc đêm khuya, không khí lạnh giá, con đường vắng lặng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ. - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. - HS lắng nghe. - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu. - HS đọc nối tiếp khổ - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>Thút thút, sửa soạn, suốt đêm, giẫm lên, nhoén miêng.</i> - HS lắng nghe, luyện đọc. - HS đọc nối tiếp (lần 2-3) - HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm . - HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX. - 1 - 2 HS đọc toàn bài. - HS nêu cảm nhận của bản thân. - HS lắng nghe.

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.58. C1: Nói tiếp câu tả cảnh mùa xuân trong công viên. C2: Vì sao cô non lại khóc? C3: Thương cô non, chim én đã làm gì? C4: Thay lời chim én, nói lời nhắn nhủ tới các bạn nhỏ. <ul style="list-style-type: none"> - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - GV Nhận xét, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. - HS tập đọc lời đối thoại dựa theo cách đọc của giáo viên. - Nhận xét, khen ngợi. <p>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</p> <p><i>Bài 1: Tìm từ ngữ cho biết tâm trạng, cảm xúc của cô non.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58. - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31. - Tuyên dương, nhận xét. <p><i>Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ tìm được.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58. - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.31. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay chúng ta được học bài gì ? - Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: <p>C1: Cỏ bưng tỉnh giấc sau giấc ngủ đông; Đàn én từ phương Nam trở về; Trẻ em chơi đùa dưới ánh mặt trời ấm áp.</p> <p>C2: Cô non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên.</p> <p>C3: Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tét thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non.</p> <p>C4: HS có thể có các đáp án khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện. - Các cặp nhóm báo cáo kết quả. - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - HS đọc. - HS nêu. - HS thực hiện. - HS đọc. - HS chia sẻ. - HS thực hiện. -.... Cô non cười rồi . - HS chia sẻ .

- GV nhận xét giờ học.

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

PPCT: 50 BÀI 23: TÌM HIỂU CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận cơ quan hô hấp trên sơ đồ, trên hình vẽ. Nhận biết được chức năng của cơ quan hô hấp ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động hít vào thở ra. Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan hô hấp không hoạt động.

- Biết dùng các cơ quan hô hấp để thực hiện một số động tác hô hấp.

- Tuyên truyền, chia sẻ những kiến thức học được với những người xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu những việc cần làm để bảo vệ, chăm sóc cơ quan vận động - Nhận xét <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức hát và thực hiện các động tác theo lời bài hát “Em tập thể dục” - GV ghi tên bài lên bảng <p>3. Thực hành:</p> <p>Hoạt động 1: Cấu tạo của cơ quan hô hấp TC cho HS TL nhóm 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC học sinh quan sát hình SGK - Nêu tên các bộ phận của cơ quan hô hấp. - Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận. - GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS. <p>Hoạt động 2: Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - TC cho HS TL nhóm đôi. - YC học sinh thực hành hít thở sâu: Đặt tay lên ngực thực hành hít thở sâu. Khi hít vào thở ra kích thước lồng ngực thay đổi như thế nào? - Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận. - GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS. <p>Hoạt động 3: Chức năng của cơ quan hô hấp</p> <ul style="list-style-type: none"> - TC cho HS TL nhóm 6. <p>Quan sát hình 3a, 3b và trả lời câu hỏi: + Tại sao lồng ngực to ra khi hít vào và nhỏ đi khi thở ra?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS nêu - Nhận xét - HS hát và thực hiện động tác. - HS ghi tên bài vào vở - HSTL - HS TBKQTL các bộ phận của cơ quan hô hấp: mũi, khí quản, phế quản, hai lá phổi. - HSNX, bổ sung - HS thực hành nhóm đôi và trả lời Hít vào lồng ngực phồng lên to hơn, thở ra lồng ngực xẹp xuống nhỏ hơn - HSNX, bổ sung - HS TL nhóm 6 và trả lời

<p>+ Chỉ đường đi của không khí khi hít vào, thở ra. + Chức năng của cơ quan hô hấp là gì? - Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận. - GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS. YC HS đọc phần ghi nhớ trong SGK</p> <p>4. Vận dụng: - Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học? - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HSTB kết quả TL - HSNX, bổ sung</p>
--	---

PPCT: 25

ĐẠO ĐỨC

BÀI 12: TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở TRƯỜNG (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, tìm hiểu và tham gia các hoạt động xã hội phù hợp.
- Hình thành kĩ năng tự bảo vệ.

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động : 2. Khám phá : + GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi: “ Tìm người giúp đỡ ” + Cách chơi: một bạn cần tìm sự giúp đỡ, 4-6 bạn cầm tờ giấy có dòng chữ “ Tôi sẽ giúp bạn ”. Nhiệm vụ của người chơi là tìm người có thể giúp mình. + GV mời nhiều HS chơi. + Kết thúc trò chơi, giáo viên hỏi: ? Em có cảm giác thế nào khi tìm thấy người có dòng chữ: “ Tôi sẽ giúp bạn ” ? ? Theo em, chúng ta cần làm gì khi gặp khó khăn? + GV nhận xét, kết luận. 3. Thực hành : *Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. + GV treo tranh lên bảng. ? Vì sao bạn cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong các</p>	<p>+ HS chơi trò chơi</p> <p>+HSTL</p> <p>+HSTL</p> <p>+HS nghe</p> <p>+ HS quan sát</p> <p>+ HSTL</p>

ÔN TIẾNG VIỆT
BÀI: TIẾNG CHỎI TRE

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay. Giúp hình thành và phát triển năng lực về thơ, văn
- Nhận biết được công việc giữa sự lặng lẽ, âm thầm của người lao động.
- Khơi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi trường: rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Trò chơi: Chuyện hoa Chuẩn bị: Một hoa hồng, câu hỏi và phần quà +Luật chơi: Người quản trò sẽ bắt nhịp một bài hát, cả lớp sẽ cùng hát theo và cùng chuyền bông hoa đi. Khi bài hát kết thúc, học sinh nào cầm bông hoa trên tay thì sẽ trả lời câu hỏi được giấu trong bông hoa Nếu trả lời đúng sẽ nhận được quà Nếu trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho học sinh nào xung phong</p> <p>Câu 1 : Dựa vào bài đọc, cho biết chị lao công làm việc vào những thời gian nào ?</p> <p>Câu 2 : Những câu thơ sau nói lên điều gì? Những đêm hè Những đêm đông Tiếng chổi tre Sớm tối Đi về</p> <p>A. Sự chăm chỉ của chị lao công . B. Niềm tự hào của chị lao công C. Sự thay đổi của thời tiết đêm hè và đêm đông.</p> <p>Câu 3 : Tìm từ miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre trong đoạn thơ thứ nhất .</p> <p>Câu 4 : Nhớ lại nội dung câu chuyện Hạt giống nhỏ, nêu tiếp để hoàn thành nội dung tranh .</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hạt giống nhỏ trở thành một cái cây cao to khỏe mạnh nhờ..... 2. Sống trên đôi vầng cây mong.... 3. Mong muốn của cây được thực hiện.... 	<p>Hs lắng tên trò chơi nghe</p> <p>Hs nghe luật chơi</p> <p>HS trả lời : những đêm hè, những đêm đông .</p> <p>- HS chọn A</p> <p>- HS trả lời : xao xác.</p> <p>1.Hạt giống nhỏ trở thành một cái cây cao to khỏe mạnh nhờ cô mây và ông mặt trời 2. Sống trên đôi vầng cây mong có những cây khác làm bạn.... 3. Mong muốn của cây được thực hiện nhờ chị gió cô mây và ông mặt</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>4. Quả đồi vắng đã.....</p> <p>Qua bài Hạt giống nhỏ , em rút ra bài học gì? em học được điều gì?</p>	<p>trời....</p> <p>4. Quả đồi vắng đã có rất nhiều cây xanh và chim chóc bay đến líu lo ca hát..</p> <p>Cây cối làm cho không khí trong lành. Cây cối cho bóng mát và hoa quả chín ngọt. Chúng ta cần chăm sóc và bảo vệ cây</p>

ÔN TIẾNG VIỆT

BÀI 14 : CỎ NON CƯỜI RỒI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cỏ non cười rồi. Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết dùng từ đặt câu.
- Phát triển vốn từ về bảo vệ môi trường.
- Biết sử dụng dấu phẩy trong câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi “ Hái hoa”</p> <p>+Luật chơi: Cho các chơi trong lớp. Lần lượt từng em từng em lên hái hoa. Em nào hái được hoa thì đọc to yêu cầu cho cả lớp nghe. Sau đó suy nghĩ trong 30 giây rồi trình bày câu trả lời trước lớp. Em nào trả lời đúng thì được vỗ tay khen. Nếu không trả lời sẽ Nếu trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho học sinh nào xung phong</p> <p>+Quản trò: giáo viên chủ nhiệm</p> <p>Gv cho hs chơi nháp</p> <p>Gv: nháp đâu, nháp đâu. Xé nháp. Xẹt</p> <p>Yc học chơi thật (tiến hành tương tự)</p> <p>Câu 1 : Nêu lại những từ ngữ trong bài đọc cho biết tâm trạng, cảm xúc của cỏ non .</p> <p>Câu 2 : Nêu 1 câu với từ ngữ tìm được ở câu 1 .</p> <p>Câu 3 : Điền ng hoặc ngh vào chỗ trống.</p>	<p>Hs lắng nghe tên trò chơi</p> <p>Hs nghe luật chơi</p> <p>Hs chơi nháp</p> <p>Hs: nháp đây, nháp đây. Xé nháp. Xẹt</p> <p>Hs chơi thật</p> <p>..... khóc thút thít, khóc nức, nhoèn miệng cười .</p> <p>Mẹ nhoèn miệng cười với em.</p> <p>Bị ngã đau em bé khóc nức lên.</p> <p>Bạn nhỏ đang cười thút thít.</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Buổi sáng, muônin giọt sương đọng trên những ngọn cỏ, lóng lánh nhưọc.</p> <p>Câu 4: Những từ nào chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây .</p> <p>A. Tưới cây B. Chặt cây C. Hái hoa D. Bể cãnh E. Vun gốc F. Bắt sâu G. Tia lá H. Giẫm lên cỏ</p> <p>Nhận xét, vỗ tay khen</p> <p>☞ Qua trò chơi em cảm thấy như thế nào và em học được điều gì?</p>	<p>Buổi sáng, muôn nghìn giọt sương đọng trên những ngọn cỏ, lóng lánh như ngọc.</p> <p>- HS chọn: A, E, F, G.</p> <p>Qua trò chơi em thấy thoải mái, hứng thú trong học tập .</p>

Thứ năm, ngày 7 tháng 3 năm 2024

PPCT: 247

TIẾNG VIỆT

BÀI 14: CỎ NON CUỖI RÒI. (6 Tiết)

NGHE – VIẾT: CỎ NON CUỖI RÒI. (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p><i>*Hoạt động 1. Nghe - viết</i></p> <p>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</p> <p>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</p> <p>- Thương cỏ non, chim én đã làm gì ?</p> <p><i>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</i></p> <p>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</p> <p>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</p> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <p>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</p> <p>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.</p> <p>- GV đọc soát lỗi chính tả.</p>	<p>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS</p> <p>+ 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</p> <p>..... Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tét thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non.</p> <p>+ <i>Những chữ đầu dòng viết hoa.</i></p> <p>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giẫm, trên</p> <p>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</p> <p>+ <i>Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i></p> <p>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</p> <p>- HS nghe và soát lỗi:</p> <p>+ <i>Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu</i></p>

<p>- GV kiểm tra một số bài của HS.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p>3.Thực hành:</p> <p>*Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</p> <p>Bài 2: Chọn ng hoặc ngh thay ô vuông .</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt :</p> <p>Buổi sớm, muon <u>ng</u>hìn giọt sương đọng trên những ngọn cỏ, lóng lánh như <u>ng</u>ọc .</p> <p>Bài 3: Chọn a hoặc b</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt :</p> <p>a. Chọn tr hoặc ch thay cho ô vuông.</p> <p>Đông làng vương <u>tr</u>út heo may Mắm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng <u>ch</u>im Hạt mưa mãi miết <u>tr</u>ôn tì Cây đào <u>tr</u>ước cửa lim dim mắt cười (Theo Đỗ Quang Huynh)</p> <p>b. Chọn êt hoặc êch thay cho ô vuông.</p> <p>Vui như <u>T</u>ết. <u>Ê</u>ch kêu uôm uôm, ao chuôm đầy nước. Ánh trăng chênh <u>ch</u>éch đầu làng.</p> <p>4.Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>có).</p> <p>+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).</p> <p>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của mình.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

<p><i>Bài 3: Cẩn đặt dấu phẩy vào những vị trí nào trong mỗi câu sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 3. - HDHS điền đúng dấu phẩy trong câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. <ul style="list-style-type: none"> a. Các bạn học sinh đang tưới nước, bắt sâu cho cây . b. Mọi người không được hái hoa, bẻ cành. c. Ăn nẫu, cỏ non đều đáng yêu . <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS làm bài. - HS làm việc nhóm đôi, nhóm bốn. - 2-3 HS đọc và điền dấu phẩy. - HS chia sẻ. - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe.
--	--

PPCT: 25

ÂM NHẠC

- **NGHE NHẠC: CÂY CẦU LUÂN- ĐÔN**
- **VẬN DỤNG - SÁNG TẠO: MÔ PHỎNG ĐỘNG TÁC CHƠI CÁC NHẠC CỤ**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nghe và cảm nhận bài hát *Cây cầu Luân-đôn*. Biết đây là bài hát của trẻ em nước Anh
- Biết nghe hát kết hợp chơi trò chơi “Cây cầu”.
- Bước đầu biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc thông qua hoạt động Vận dụng-Sáng tạo.



II. CHUẨN BỊ:

GV: - Băng đĩa nhạc, loa đài, một số nhạc cụ gõ. Video clip bài hát *Cây cầu Luân-đôn*.

HS: - Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, chuông, tem-bơ-rin, trai-en-gô.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động:	

<p>Cho HS hát kết hợp vận động theo nhạc bài hát <i>Múa vui</i>.</p> <p>2. HĐ Khám phá- Luyện tập</p> <p>* Nghe nhạc: <i>Cây cầu Luân-đôn</i></p> <p>- GV đưa hình ảnh và giới thiệu</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">   </div> <p>- Bài hát <i>Cây cầu Luân- đôn</i> là một bài hát của trẻ em nước Anh, dùng để vừa hát, vừa chơi (giống bài đồng dao của Việt Nam).</p> <p>- GV cho HS nghe lần thứ nhất.</p> <p>- GV hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài hát vui tươi hay tha thiết? + Tốc độ bài này nhanh hay chậm? + Bài hát này phù hợp với nhảy múa hay trò chơi? <p>- GV hướng dẫn HS hát lời Việt (theo SGK)</p> <p>- GV hát mẫu từng câu và bắt nhịp cho HS hát</p> <p>- GV cho HS hát cả bài</p> <p>- GV cho HS hát cả bài và ghép nhạc</p> <p>- GV cho HS cả lớp hát kết hợp vỗ tay theo nhịp (nếu các em đã thuộc bài).</p> <p>* Chơi trò chơi: <i>Cây cầu</i></p> <p>- GV hướng dẫn HS</p> <p>Cây cầu được làm từ 2 đến 3 cặp HS (từ 4 đến 6 em) đứng đối diện, chụm hai tay giơ lên cao, mỗi cặp dẫn cách khoảng 1m. từ 10 đến 12 bạn khác phải đi đều theo vòng tròn (hoặc hình số 8) chui qua cây cầu này. GV mở nhạc, đến câu cuối trong bài hát, những HS làm cầu sẽ cùng nhau kéo tay xuống, nếu bắt được bạn nào chưa kịp chui qua thì bạn đó phải thay thế làm cầu.</p> <p>- GV có thể cho HS xem qua video trò chơi: <i>Cây cầu</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS quan sát - HS quan sát, lắng nghe - HS nghe, biểu lộ cảm xúc - HS trả lời - HS trả lời: Bài hát phù hợp với trò chơi - HS hát từng câu - HS hát cả bài - HS thực hiện - HS lắng nghe và thực hiện theo sự HD của GV - HS quan sát
---	---

- GV cho cả lớp vừa nghe nhạc, vừa chơi trò chơi
- GV chia nhóm(tổ) lần lượt lên chơi trò chơi.(các bạn ở dưới hát theo nhạc)
- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.
- * **Vận dụng-Sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ (10')**
- GV cho HS quan sát tranh và hỏi các em có biết nhạc cụ nào trong các nhạc cụ sau không?



- GV cho HS nghe tiếng trống và hướng dẫn: Đây là tiếng trống, khi nghe thấy tiếng trống thì chúng ta cần thực hiện động tác người gõ trống.



- GV cho HS nghe tiếng kèn và hướng dẫn HS thực hiện động tác người thổi kèn.



- Các nhóm, tổ, cá nhân thực hiện

- HS quan sát, trả lời

- HS lắng nghe và làm động tác đánh trống

- HS lắng nghe và làm động tác thổi kèn

- Học sinh lắng nghe và làm

- GV cho HS nghe tiếng đàn vi-ô-lông và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn.



- GV cho HS nghe tiếng đàn pi-a-nô và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn.



- GV cho lần lượt từng tổ, nhóm nghe âm thanh và mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ:

- + Tổ 1: Tiếng trống, tiếng kèn, tiếng đàn vi-ô-lông
- + Tổ 2: Tiếng kèn, tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng đàn pi-a-nô.
- + Tổ 3: Tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng đàn pi-a-nô, tiếng trống
- + Tổ 4: Tiếng đàn pi-a-nô, tiếng trống, tiếng kèn.

- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.

3. HĐ Ứng dụng

- GV chốt lại mục tiêu của tiết học, khen ngợi các em có ý thức luyện tập, nghe nhạc tích cực, sáng tạo, vận động tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.

- Dặn các em về nhà xem lại các nội dung đã học và chơi trò chơi “Cây cầu” với bạn bè.

động tác chơi đàn vi-

- HS lắng nghe và làm động tác đánh đàn pi-a-nô

- Các nhóm, tổ thực hiện

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe, ghi nhớ

<ul style="list-style-type: none"> - GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện. - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số, tìm số liền trước, liền sau của số đó? - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện chơi theo nhóm 4. - HS lên bảng thực hiện - HS nhận xét.
---	---

ÔN TOÁN

BÀI 50: SO SÁNH CÁC SỐ TRÒN TRĂM, TRÒN CHỤC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: HS có khả năng:

- Em rèn luyện phản xạ nhanh, trả lời nhanh các câu hỏi và ghi nhớ kiến thức so sánh các số tròn trăm, tròn chục của bài học.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Có tính tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: Nháp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Trò chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS chơi trò chơi “Bắn tên – gọi tên” - GV nêu tên trò chơi: “Bắn tên- gọi tên” <p>+Mục đích: tạo không khí vui vẻ, thoải mái, rèn luyện phản xạ nhanh nhẹ, hoạt bát, giáo dục tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Các câu hỏi có thể liên quan đến bài đã học nhằm ôn lại bài cũ cho học sinh</p> <p>+HD cách chơi:</p> <p>Luật chơi:</p> <p>Người quản trò sẽ hô: "Bắn tên, bắn tên" và cả lớp sẽ đáp lại: "tên gì, tên gì"</p> <p>Sau đó, người quản trò sẽ gọi tên bạn học sinh trong lớp và đặt câu hỏi để bạn đó trả lời. Nếu trả lời đúng thì cả lớp sẽ vỗ tay hoan hô.</p> <p>Nếu Bạn trả lời sai thì nhờ bạn khác hỗ trợ. Sau khi nhận được hỗ trợ thì nhắc lại đáp án đúng .</p> <p>GV làm trọng tài.</p> <p>Tiến hành chơi:</p> <p>Chơi nháp thử:</p> <p>Gv lấy bài tập 1/tr.45</p> <p>Gv hô “ Bắn tên, bắn tên”</p> <p>Gv hô Bắn tên : Anh</p>	<p>Lắng nghe</p> <p>Hs lắng nghe tên trò chơi</p> <p>Hs lắng nghe luật chơi</p> <p>Hs tiến hành chơi</p> <p>Ví dụ:</p> <p>Hs cả lớp hô to: Tên gì ?, tên gì?</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>400 ...450 GV đọc nhanh 400 như thế nào so với 450</p> <p>Gv nhận xét : Đúng</p> <p>Gv: Nháp đâu, nháp đâu .Xé nháp</p> <p>Tiến hành Chơi thật: (Cách chơi tương tự)</p> <p>700 ...300 GV đọc nhanh 700 như thế nào so với 300</p> <p>790...800 GV đọc nhanh 790 như thế nào so với 800</p> <p>370340 GV đọc nhanh 370 như thế nào so với 340</p> <p>9901000 GV đọc nhanh 990 như thế nào so với 1000</p> <p>90 40 + 50 GV đọc nhanh 90 như thế nào so với 40+50</p> <p>- GV chốt đáp từng đáp án đúng. Các bạn hs vỗ tay khen bạn mình.</p> <p>Nhận xét trò chơi:</p> <p>Hôm nay các em có chơi vui hay không?</p> <p>Gv: cô khen cả lớp</p> <p>- GV hỏi: Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?</p> <p>↳ Qua trò chơi em rút ra điều gì?</p> <p>Dẫn dò: Các em về nhà xem lại bài.</p>	<p>Bắt tên Anh. Anh trả lời: $400 < 450$ Lốp vỗ tay tuyên dương bạn</p> <p>Nháp đây, nháp đây. Xé nháp , xẹt</p> <p>Hs chơi thật</p> <p>Hs đưa đáp án đúng</p> <p>$400 < 450$ $700 > 300$ $790 > 800$</p> <p>$370 > 340$ $990 < 1000$ $90 = 40 + 50$</p> <p>Lắng nghe</p> <p>HS chia sẻ: Hôm nay các em có chơi rất vui ạ. Lắng nghe</p> <p>- HS : Số tròn trăm nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn: Số tròn trăm nào có số trăm bé hơn thì số đó bé hơn. Hai số tròn trăm có cùng số trăm thì bằng nhau.</p> <p>Qua trò chơi giúp em giảm căng thẳng . Em rèn luyện phản xạ nhanh, trả lời nhanh các câu hỏi và ghi nhớ kiến thức so sánh các số tròn trăm, tròn chục của bài học.</p>

ÔN TOÁN
BÀI 51: SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS Đọc và viết được các số có ba chữ số. Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số. HS tìm được các số đứng trước và đứng sau số có ba chữ số.
- Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh đơn vị, chục, trăm, nghìn, IIS phát triển năng lực mô hình hoá toán học.
- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: Nháp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Trò chơi: Gv cho hs chơi trò “Tôi cần” Gv nêu tên trò chơi +Mục đích: tạo không khí vui vẻ, thoải mái, rèn luyện phản xạ nhanh nhẹ, hoạt bát, giáo dục tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. +Cách chơi. Lấy những vật theo yêu cầu của quản trò Quản trò chia tập thể thành các đội tùy theo số lượng người chơi Quản trò hô " Tôi cần, tôi cần..", người chơi đáp " Cần gì, cần gì." Quản trò hô " Tôi cần bạn trả lời đúng cho tôi câu hỏi" Các đội chơi phải mang về đủ 3 câu đúng cho quản trò, đội nào mang về nhanh, đủ là thắng. Cứ như vậy quản trò có thể gọi các bạn khác nhau Gv : làm quản trò Gv lấy bài 3 tr.47 Gv cho hs chơi thử Gv hô: “Tôi cần, tôi cần...” " Tôi cần bạn trả lời đúng cho tôi câu hỏi" Số gồm 3 trăm, 4 chục và 5 đơn vị . Viết số đó? Hs đi lấy thẻ mang số tương ứng 345 đưa giáo viên</p> <p>Gv : Nháp đầu, nháp đầu Xé nháp - Tiến hành cho học sinh chơi thật Số gồm 4 trăm, 5 chục và 4 đơn vị .Viết số đó?</p>	<p>Hs lắng nghe</p> <p>Hs nghe tên trò chơi</p> <p>Hs nghe cách chơi</p> <p>Hs chơi thử Hs: Cần gì, cần gì?</p> <p>Hs: 345</p> <p>hs: Nháp đây, nháp đây. Xé nháp. Xé</p> <p>hs chơi thật Số gồm 4 trăm, 5 chục và 4 đơn vị .Viết số đó? Hs lấy về số 454</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Số gồm 7 trăm, 6 chục và 4 đơn vị. Viết số đó?</p> <p>Số gồm 6 trăm, 4 chục và 7 đơn vị. Viết số đó?</p> <p>- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc. ↪ Qua trò chơi em rút ra điều gì?</p> <p>Dẫn dò: Các em về nhà xem lại bài.</p>	<p>Số gồm 7 trăm, 6 chục và 4 đơn vị. Viết số đó? Hs lấy về số 764</p> <p>Số gồm 6 trăm, 4 chục và 7 đơn vị. Viết số đó? Hs lấy về số 647</p> <p>- Qua trò chơi giúp em giảm căng thẳng . Em rèn luyện phản xạ nhanh, trả lời nhanh các câu hỏi và ghi nhớ kiến thức nhận biết các số có ba chữ số</p>

TIẾT 249,250

Thứ sáu, ngày 8 tháng 3 năm 2024

MÔN: TIẾNG VIỆT

BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI. (6 tiết)

Luyện viết đoạn : LUYỆN VIẾT ĐOẠN . (Tiết 5, tiết 6)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Dưa vào kết quả nói lời xin lỗi, HS viết thành đoạn văn vào vở. Tự tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh, sạch đẹp ở nhà trường.
- Phát triển kỹ năng nói lời xin lỗi.
- Biết viết kết quả nói thành đoạn văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Luyện tập</p> <p>Bài 1: Nói lời xin lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. + Nếu em là cô bé trong câu chuyện <i>Chó hoa khoe sắc</i>, em sẽ nói lời xin lỗi bông hoa như thế nào? + Nếu em là một bạn nhỏ trong câu chuyện <i>Cỏ non cười rồi</i>, khi nghe thấy cỏ non khóc em sẽ nói gì với cỏ non? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>Bài 2: Viết lời xin lỗi trong tình huống sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. + Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở - YC HS thực hành viết vào VBT tr.32. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. <p>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 1, 2. - Tổ chức cho HS đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường. - Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ. - Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cô bé xin lỗi bông hoa. (Mình xin lỗi bạn, cũng vì mình thích mùi thơm và màu sắc của bạn.) - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai bạn nhỏ nói lời xin lỗi cỏ non. - HS thực hiện nói theo cặp. - 2-3 cặp thực hiện. - 1-2 HS đọc. - HS lắng nghe, hình dung cách viết. - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường. - HS chia sẻ theo nhóm 4. - HS thực hiện.

<p>HS.</p> <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ. - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe.
---	---

TOÁN

PPCT: 125 VIẾT CÁC SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị .
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu ra “tình huống”: + Đầu tiên, GV có thể cùng HS nhắc lại kiến thức đã học ở lớp 1 về việc viết một số có hai chữ số thành tổng các chục và đơn vị theo cấu tạo thập phân của nó + Tiếp theo, GV gắn các nhóm hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ biểu diễn các số có ba chữ số lên bảng, yêu cầu HS viết cấu tạo số và số có ba chữ số tương ứng, rồi hướng dẫn HS viết số đó thành tổng các trăm, chục, đơn vị - GV lấy thêm một số ví dụ cho HS thực hành viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe GV giới thiệu - Các HS khác chú ý lắng nghe, nhận xét. - HS nhận biết, nghe GV kết luận

<p>- GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng, khen ngợi những nhóm có đáp án đúng.</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số, tìm số liền trước, liền sau của số đó?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS lắng nghe GV nhận xét.</p> <p>-HS thực hiện .</p>
---	---

ÔN TOÁN

LUYỆN TẬP .

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị .
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giải tiếp toán học
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài;
- HS: VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>- Gọi 2-3 HS đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5.</p> <p>3. Luyện tập:</p> <p>Bài 1: Mỗi số được viết thành tổng nào ?</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- YC HS làm việc cá nhân đọc</p> <p>905= 900+ 5 590=500+90</p> <p>925=900+20+5 509=500+9</p> <p>950=900+50 592=500+90+2</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>Bài 2: Số ? (Trò chơi Bắn tên)</p> <p>a. Số 40 gồm ... chục và ... đơn vị</p> <p>b. Số 65 gồmchục và ... đơn vị</p> <p>c. Số 98 gồm ...chục và ... đơn vị</p> <p>d. Số 200 gồm ...trăm... chục và ... đơn vị</p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>Cách chơi:</p> <p>- Lớp trưởng lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi .Bạn trả lời đúng sẽ được tuyên dương. Bạn trả lời sai sẽ nhờ sự trợ giúp</p>	<p>-Hát.</p> <p>- 2,3 HS đọc .</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC</p> <p>Hs đọc yêu cầu.</p> <p>-HS lắng nghe .</p> <p>- HS tham gia chơi.</p>

<p>các bạn khác.</p> <p>- GV nhận xét. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.</p> <p>Qua trò chơi:</p> <p>- GV rèn hs tính nhanh nhẹn. Thông qua trò chơi củng cố kiến thức cho hs</p> <p>4.Vận dụng: -Yêu cầu HS đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5.- Nhận xét giờ học.</p>	<p>a. Số 40 gồm 4 chục và 0 đơn vị b. Số 65 gồm 6 chục và 5 đơn vị c.Số 98 gồm 9 chục và 8 đơn vị d. Số 200 gồm 2 trăm, 0 chục và 0 đơn vị</p> <p>- HS nhận xét HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc - HS lắng nghe, tham gia chơi</p>
--	--

PPCT: 70

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ .**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình. Lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình
- Nói lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.Nhận diện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân; Chia sẻ những việc làm thể hiện tình bạn.
- Vui vẻ, thân thiện với các bạn khi trở lại trường học. Hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.Thể hiện trong tao động, nề nếp, gọn gàng trong sinh hoạt và học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh/chữ về những hoạt động chung của gia đình; SGK Hoạt động trải nghiệm,, Phiếu đánh giá.
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2; Bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...; ảnh/tranh vẽ .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>- Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i></p> <p>3.Thực hành: Hoạt động 1: Trao đổi về những hoạt động chung của gia đình em * Mục tiêu: Thể hiện sự trao đổi những hoạt động chung của gia đình. * Cách tiến hành: - GV cho HS trao đổi về những hoạt động chung của gia đình em. - Giáo viên cho học sinh xem tranh và trả lời câu hỏi: Gia đình bạn nhỏ trong tranh có những hoạt</p>	<p>- Cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i></p> <p>- HS trao đổi về những hoạt động chung của gia đình em. - HS xem tranh và trả lời:</p>

động chung nào?



(Giáo viên có thể thiết kế thành một video cho Hs xem và tìm các hoạt động chung của gia đình)

- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét

Hoạt động 2: Chia sẻ những cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động chung với gia đình.

- GV cho HS đọc yêu cầu
- Giáo viên tổ chức cho học sinh sắm vai bộc lộ cảm xúc của các bạn khi được tham gia hoạt động chung với gia đình.
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét
- GV hỏi: Em có vui khi tham gia hoạt động chung với gia đình không? Vì sao?

- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét

4. Vận dụng: Lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình

Hoạt động 1: Lắng nghe hướng dẫn cách lập thời gian biểu

- * Mục tiêu: Nắm được cách lập thời gian biểu
- * Cách tiến hành:

- GV mời 1 - 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4-6 em), trao đổi về những thông tin có trong thời gian biểu, cách trình bày bảng thời gian biểu hoạt động.
- GV hỏi: Có những thông tin nào trong bảng thời gian biểu hoạt động chung trong tuần?
- Bảng thời gian biểu của bạn Hải Anh được trình bày như thế nào? (dùng chữ hay dùng hình ảnh biểu tượng hay dùng kết hợp cả hai)

Hoạt động 2: Lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.

- * Mục tiêu: Biết lập thời gian biểu hoạt động

Hình 1: Cùng nhau làm việc nhà

Hình 2: Mua sắm

Hình 3: Vui chơi giải trí

Hình 4: Tập thể dục

- HS nhận xét
- HS lắng nghe

- HS đọc yêu cầu
- HS sắm vai bộc lộ cảm xúc của các bạn khi được tham gia hoạt động chung với gia đình.
- HS nhận xét
- HS lắng nghe
- Em vui vì có thể làm việc vui chơi cùng gia đình, gia đình sẽ làm nguồn động lực để em cố gắng hơn nữa trong tương lai.
- HS nhận xét
- HS lắng nghe

- HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
- HS làm việc nhóm (4-6 em), trao đổi về những thông tin có trong thời gian biểu, cách trình bày bảng thời gian biểu hoạt động.
- HS nêu những hoạt động chung trong tuần

chung của gia đình.

* Cách tiến hành:

- Theo em, có thể dùng cách trình bày nào khác?
 - GV cho HS trình bày kết quả thảo luận theo sơ đồ tư duy, vẽ hoặc tả cách các em muốn trình bày bằng thời gian biểu.

- GV mời một số đại diện nhóm lên trình bày kết quả làm việc của nhóm mình và từ đó nhận xét, tổng kết hoạt động.

- GV yêu cầu HS sử dụng các thông tin tìm hiểu được về hoạt động của người thân trong tuần để lập thời gian biểu.

- GV yêu cầu HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình và hoàn thiện thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.

- GV hỏi HS: Khi trao đổi với người thân cần chọn thời điểm như thế nào là phù hợp?

- Em sẽ hỏi người thân như thế nào để có thông tin?

- GV yêu cầu mỗi HS dựa vào thông tin trong thời gian biểu vừa hoàn thiện để xác định những ngày các thành viên trong gia đình có thể làm việc/vui chơi cùng nhau.

- Về nhà trao đổi với người thân để hoàn thiện thời gian biểu hoạt động chung của gia đình em.

- GV yêu cầu HS hãy về nhà hỏi thêm người thân để hoàn thiện thời gian biểu hoạt động chung của gia đình mình nhé.

-GV nhận xét tiết học

- sơ đồ tư duy, vẽ
 - HS trình bày kết quả thảo luận theo sơ đồ tư duy, vẽ hoặc tả cách các em muốn trình bày bằng thời gian biểu.

- Đại diện nhóm lên trình bày kết quả làm việc của nhóm mình và từ đó nhận xét, tổng kết hoạt động.

Hoạt động chung	Thời gian thực hiện
Xem phim	Tối thứ Sáu
Mua sắm	Sáng thứ Bảy
Dọn dẹp nhà cửa	Sáng Chủ nhật

- HS sử dụng các thông tin tìm hiểu được về hoạt động của người thân trong tuần để lập thời gian biểu.

- HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình và hoàn thiện thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.

-HS trả lời: Nên chọn lúc họ vui vẻ, không bị bận công việc.

- HS trả lời: xưng hô đúng vai, lễ phép, vui vẻ,...

- HS dựa vào thông tin trong thời gian biểu vừa hoàn thiện để xác định những ngày các thành viên trong gia đình có thể làm việc/vui chơi cùng nhau.

-HS hãy về nhà hỏi thêm người thân để hoàn thiện thời gian biểu hoạt động chung của gia đình mình nhé.

-HS lắng nghe

PPCT: 71

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .
SINH HOẠT LỚP .**

LÀM THIỆP HOẶC MÓN QUÀ TẶNG NGƯỜI PHỤ NỮ MÀ EM YÊU QUÝ .

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giúp HS biết Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý. Biết được bốn phân, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
- Xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản. Năng lực thích ứng với cuộc sống: Chia sẻ những việc làm thể hiện tình bạn.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Phiếu bầu, thùng đựng phiếu bầu, mẫu bảng tự theo dõi việc làm của bản thân

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> <p>3. Thực hành:</p> <p>* Hoạt động 1 : Báo cáo công tác sơ kết tuần 25</p> <p>a. Sơ kết tuần 25</p> <ul style="list-style-type: none"> * Mục tiêu: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục * Cách tiến hành: <ul style="list-style-type: none"> - Cán sự nêu chương trình. - Tổ trưởng báo cáo. - HS cả lớp tham gia nhận xét, nêu ý kiến. <p>b. Chia sẻ nội quy của lớp, trường</p> <ul style="list-style-type: none"> * Mục tiêu: HS nhớ và chia sẻ những nội quy * Cách tiến hành: <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS TL nhóm nêu nội quy: - Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghỉ học có giấy xin phép (hoặc gọi điện) xin nghỉ của bố mẹ. - Nghiêm túc trong giờ học, không nghịch, nói chuyện riêng. - Không nói tục chửi bậy, gây gổ đánh nhau. - Đi học mang đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát . - HS theo dõi - HS theo dõi - TT chuẩn bị các báo cáo. - Các tổ trưởng báo cáo: Chuyên cần. Học tập. Kỷ luật. Vệ sinh. Phong trào. - HS theo dõi - HS thảo luận nhóm đôi nêu những nội quy của lớp, của trường: - Có ý thức học và làm bài ở nhà. - Giữ gìn sách vở, đồ dùng để học tốt trong năm học. - Có ý thức giữ vệ sinh cá nhân. - Không mặc quần đùi, áo may ô đến

<p>- Có ý thức thực hiện tốt nội quy khi đến lớp học.....</p> <p>- GV và HS nhận xét, tổng kết.</p> <p>* Hoạt động 2 : Sinh hoạt theo chủ đề:</p> <p>a.Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý</p> <p><i>Mục tiêu: HS biết Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý</i></p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <p>- GV tổ chức cho HS chia sẻ các ý tưởng về món quà định làm tặng người phụ nữ mình yêu quý.</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>+ Em làm món quà tặng ai? Sản phẩm đó làm như thế nào?</p> <p>- Sản phẩm này sẽ tặng vào dịp nào? Sẽ được sử dụng như thế nào?</p> <p>- GV lưu ý HS suy nghĩ về cách thể hiện sản phẩm; tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.</p> <p>- GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của mình.</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với người phụ nữ em yêu quý.</p> <p>- GV thông báo với HS về hoạt động “Giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương”, giới thiệu với HS những thông tin cơ bản về người tham gia giao lưu và yêu cầu HS tìm hiểu thêm, chuẩn bị câu hỏi với người tham gia giao lưu.</p> <p>*Hoạt động 3: Phương hướng kế hoạch tuần 26</p> <p>* Mục tiêu: HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- GV và HS nêu phương hướng, kế hoạch:</p> <p>- Tiếp tục duy trì và xây dựng nề nếp lớp.</p> <p>- Phát huy nền nếp truy bài đầu giờ.</p> <p>- Thường xuyên nhắc nhở học sinh : vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p> <p>- Thực hiện tốt nề nếp: Xếp hàng ra vào lớp, chuẩn bị ĐDHT đầy đủ.</p> <p>- Có ý thức bảo vệ tài sản cá nhân, tài sản lớp học , an toàn trong vui chơi, phòng tránh kẻ gian, ATGT...</p> <p>- Biết hợp tác, chia sẻ với bạn trong học tập. Thi</p>	<p>lớp.</p> <p>- HS chia sẻ các ý tưởng về món quà định làm tặng người phụ nữ mình yêu quý.</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS suy nghĩ về cách thể hiện sản phẩm; tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.</p> <p>- HS trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của mình.</p> <p>-HS lắng nghe và HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với người phụ nữ em yêu quý</p> <p>- HS về hoạt động “Giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương”, giới thiệu với HS những thông tin cơ bản về người tham gia giao lưu và yêu cầu HS tìm hiểu thêm, chuẩn bị câu hỏi với người tham gia giao lưu.</p> <p>-HS nêu phương hướng, kế hoạch</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS theo dõi</p>
--	--

đua học tập giữa các nhóm.
- Tham gia tích cực các phong trào đội.
4. Vận dụng :
- Nhận xét, tuyên dương các em có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện:
.....
- Phê bình các em :

- Chuẩn bị cho bài tiếp theo.

Ngày 05 tháng 03 năm 2024



Khôi trưởng kí

Phan Nguyễn Trúc Linh

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 26

TỪ NGÀY 11/3 /2024 ĐẾN NGÀY 15 /3/2024

Thứ Ngày	Tiết	PPCT	Môn	TÊN BÀI DẠY	Ghi chú
11/3	1	76	HĐTN	Sinh hoạt dưới cờ:	
	2	251	Tiếng Việt	Đọc: Những con sao biển. (tiết 1)	
	3	252	Tiếng Việt	Đọc: Những con sao biển. (tiết 2)	
	4	126	Toán	Luyện tập.	
	5	26	Mĩ thuật	Chú hổ trong rừng .(Tiết 2)	
	6	51	Tiếng Anh	Unit 5 Culture.(Student Book and Workbook)	
	7	26	Rèn chữ	Những con sao biển.	
BA 12/3	1	127	Toán	So sánh các số có ba chữ số .	
	2	52	Tiếng Anh	Review unit 5 (Student Book and Workbook)	
	3	51	GDTC	Quý thấp.	
	4	253	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa Y	
	5	254	Tiếng Việt	Nói và nghe: Bảo vệ môi trường.	
	6	51	TNXH	Tìm hiểu cơ quan hô hấp. (Tiết 2)	
	7	26	Năng khiếu		
TU 13/3	1	128	Toán	Luyện tập.	
	2	255	Tiếng Việt	Đọc: Tạm biệt cánh cam .(tiết 1)	
	3	256	Tiếng Việt	Đọc: Tạm biệt cánh cam .(tiết 2)	
	4	52	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp . (Tiết 1)	

	5	26	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường .(Tiết 2).	
	6	51	Ôn TV	Những con sao biển.	
	7	52	Ôn TV	Tạm biệt cánh cam .	
NĂM 14/3	1	257	Tiếng Việt	Nghe – viết: Tạm biệt cánh cam..	
	2	25	Âm nhạc	Đọc nhạc. Vận dụng-Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ ,	
	3	258	Tiếng Việt	MRVT về các loài vật nhỏ bé; Dấu chấm, dấu chấm hỏi .	
	4	129	Toán	Luyện tập chung .	
	5	51	Ôn Toán	Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị .	
	6	52	Ôn Toán	So sánh các số có ba chữ số .	
	7	17	KNS	Chủ điểm ngày Quốc Tế Phụ Nữ 8/3 . (Tiết 2)	
SÁU 15/3	1	259	Tiếng Việt	Viết đoạn văn kể về việc làm để bảo vệ môi trường .	
	2	260	Tiếng Việt	Đọc mở rộng .	
	3	130	Toán	Luyện tập.	
	4	52	GDTC	Quy thập.	
	5	13	Ôn Toán	Luyện tập.	
	6	77	HĐTN	HĐGD theo chủ đề .	
	7	78	HĐTN	SHL: Vẽ tranh về gia đình .	

Thứ hai, ngày 11 tháng 3 năm 2024

PPCT: 251-252

TIẾNG VIỆT

BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN .(4 tiết)

ĐỌC : NHỮNG CON SAO BIỂN . (Tiết 1,2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng lời người kể chuyện, lời của các nhân vật trong văn bản với ngữ điệu phù hợp. Hiểu nội dung bài: Cậu bé đang nhặt những con sao biển và ném chúng trở lại đại dương trong khi có người nói cậu làm vậy là vô ích.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.
- Có tình cảm yêu quý biển, biết làm những việc làm vừa sức để bảo vệ biển; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc bài “ Cỏ non cười rồi ” và TLCH: + Vì sao cỏ non khóc ? + Thương cỏ non, chim én đã làm gì ? - GV nhận xét, tuyên dương HS. <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV hỏi: + Hãy nói về sự khác nhau giữa 2 bức tranh? + Theo em, chúng ta nên làm gì để giữ cho biển luôn sạch đẹp. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu: Giọng đọc chậm rãi, thể hiện giọng nói/ ngữ điệu của người kể chuyện và các nhân vật. - HDHS chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến trở về với đại dương + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>tất cả chúng không</i> + Đoạn 3: Còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>liên tục, chiều xuống, thủy triều, đạt.</i> - Luyện đọc câu dài: Tiến lại gần, ông thấy 	<p>- HS thực hiện .</p> <p>.....Cỏ non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên. Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tét thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.</p>

<p>cậu bé đang nhặt những con sao biển/ bị thủy triều đánh rạt lên bờ/ và thả chúng trở về với đại dương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó. - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2. - GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm. - Gọi HS đọc toàn VB. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nối tiếp khổ - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>liên tục, chiều xuống, thủy triều, đạt.</i> - HS lắng nghe, luyện đọc. - HS đọc nối tiếp (lần 2-3) - HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm . - HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX. - 1 - 2 HS đọc toàn bài. - HS nêu cảm nhận của bản thân. - HS lắng nghe.
---	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.12. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33. - Vì sao biển đông người nhưng người đàn ông chú ý đến cậu bé ? - Khi đến gần, ông thấy cậu bé đang làm gì ? Vì sao cậu bé làm như vậy ? - Người đàn ông nói gì về việc làm của cậu bé ? - Em hãy nói suy nghĩ của mình về việc làm của cậu bé ? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng . 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Vì thấy cậu bé liên tục cúi người xuống nhặt thứ gì đó lên rồi thả xuống biển. C2: Ông thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và thả chúng trở về với đại dương. Cậu làm như vậy vì cậu thấy những con sao biển sắp chết vì thiếu nước, cậu muốn giúp chúng. C3: Có hàng ngàn con sao biển như vậy, liệu cháu có thể giúp được chúng không? C4: HS trả lời tùy thuộc vào nhận biết và suy nghĩ của mình. - 1-2 HS đọc.

<p>- Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. <i>Bài 1: Những từ nào dưới đây chỉ hoạt động?</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62. - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2: Câu văn nào cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích ?</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62 - HDHS tìm câu văn cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích. - HDHS đóng vai, đọc lời các nhân vật trong bài. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay chúng ta được học bài nào? - Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay? - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- Cả lớp đọc thầm theo. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ đáp án, đọc lại những từ chỉ hoạt động: cúi xuống, dạo bộ, thả, nhặt, tiến lại. - HS làm việc cá nhân, trao đổi theo nhóm, thống nhất phương án. - 1-2 HS đọc. - 4-5 nhóm lên bảng đọc. -.... Những con sao biển . - HS chia sẻ .</p>
--	--

TOÁN

PPCT : 126

LUYỆN TẬP.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị .
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực gia tiếp toán học
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: 2. Kết nối :</p> <p>- GV nêu số , yêu cầu HS nêu số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.</p> <p>+ 157 + 246</p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>+ 157 gồm 1 trăm 5 chục và 7 đơn vị . + 246 gồm 2 trăm 4 chục và 6 đơn vị .</p>

<p>+987</p> <p>3. Luyện tập :</p> <p>Bài 1: Đọc, viết số, biết số đó gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đó. a. 471: bốn trăm bảy mươi một b. 259: hai trăm năm mươi chín c. 505: năm trăm linh năm d. 890: tám trăm chín mươi <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu: + Số gồm 4 trăm, 7 chục và 1 đơn vị là số nào? - Nhận xét, tuyên dương HS. - Thông qua hình ảnh minh họa, GV có thể giới thiệu về một số nghề nghiệp cho HS <p>Bài 2: Mỗi thùng hàng xếp lên tàu nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm bài - Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những tấm thẻ “thùng hàng” xếp vào các tàu tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng + Tổ chức cho HS chơi + Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng - GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng. - Nhận xét <p>Bài 3:Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <p>993=900+90+3 503=500+3 514=500+10+4 904=900+4</p> <p>Bài 4:Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV nêu: số hòm tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số đồng 	<p>+987 gồm 9 trăm 8 chục và 7 đơn vị .</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - HS thực hiện lần lượt các YC. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS đọc. - HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn. <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các tổ lên chơi - 1-2 HS trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc, lớp đọc thầm
--	--

<p>tiền vàng bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số đồng tiền vàng bên ngoài?</p> <p>- YC HS viết và nêu số đồng tiền vàng bên ngoài của Rô-bốt</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- GV có thể đặt thêm câu hỏi: Nếu Rô-bốt có 235 đồng tiền vàng thì bạn ấy cần mấy cái hòm, mấy cái túi để đựng số tiền vàng và còn mấy đồng bên ngoài?</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>- Cần viết số 117 thành tổng các trăm, chục, đơn vị</p> <p>- $117 = 100 + 10 + 7$. Như vậy sau khi Rô-bốt cất tiền vàng thì còn 7 đồng tiền vàng bên ngoài</p> <p>- HS trả lời</p>
---	--

MĨ THUẬT

PPCT: 26

Bài 4: CHÚ HỔ TRONG RỪNG. (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Kể tên được một loại động vật hung dữ có bốn chân, chú Hổ, còn gọi là Cọp mà em được nhìn thấy. Biết cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của chú Hổ.
- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mỹ thuật. Tạo ra được các sản phẩm mỹ thuật về con vật hung dữ, chú Hổ theo nhiều hình thức.
- Bồi dưỡng tình yêu thương con vật và có ý thức giữ gìn môi trường trong thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên: Ảnh, tranh vẽ về chú Hổ, được sáng tạo từ cắt, dán giấy và ảnh Hổ trong thiên nhiên. Tranh của họa sĩ Henri Rousseau.

2. Đối với học sinh: SGK; Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.

HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình chú hổ theo ý thích.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>* Hoạt động khởi động:</p> <p>- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.</p> <p>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.</p>	<p>- HS hát đều và đúng nhịp.</p>

<p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được hình lặp lại và đậm, nhạt của màu tạo đặc điểm trong sản phẩm mỹ thuật. <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích HS quan sát hình ảnh hổ và lựa chọn giấy màu để tạo hình chú hổ theo ý thích. <p>c. Gợi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích HS: <ul style="list-style-type: none"> + Tập quan sát hình ảnh chú hổ trong tự nhiên. + Nêu cảm nhận về hình, màu đặc điểm của chú hổ. - Hỗ trợ HS thao tác tạo hình chú hổ theo ý thích. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết các hình, màu cần có và cách cắt giấy tạo hình chú hổ. <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Em sẽ sử dụng màu nào để tạo hình đầu, thân, chân và đuôi chú hổ?</i> - <i>Màu nào trang trí thân chú hổ?</i> - <i>Tai chú hổ hình gì? To hay nhỏ so với đầu?</i> - <i>Em sẽ trang trí thân chú hổ bằng những hình gì?</i> - <i>Mắt chú hổ em sẽ làm như thế nào?</i> <p>* Cách tạo hình chú hổ theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV cho HS tham khảo hình dưới đây để có thêm ý tưởng để tạo hình chú hổ. - Lựa chọn giấy màu và tạo hình chú hổ theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cùng chơi. - HS cảm nhận. - HS quan sát hình ảnh hổ và lựa chọn giấy màu để tạo hình chú hổ theo ý thích. - HS thực hiện, ghi nhớ. - HS trả lời: <ul style="list-style-type: none"> - <i>HS trả lời câu hỏi:</i> - <i>HS trả lời câu hỏi:</i> - HS thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình 1,2,3,4 SGK, (Trang 56), để hình dung, thực hành cách tạo hình chú hổ theo ý thích. - <i>HS ghi nhớ.</i>
---	---

<p>- Hồ thường sống ở đâu?</p> <p>- Thức ăn hồ yêu thích là gì?</p> <p>- Hồ thân thiện hay nguy hiểm với con người?</p> <p>- Hồ được coi là động vật như thế nào?</p> <p>* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:</p> <p>- GV hướng dẫn HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm mỹ thuật yêu thích:</p> <p>+ Các hình tạo nên chú hồ.</p> <p>+ Hình, màu được lặp lại trên thân hồ.</p> <p>+ Điểm độc đáo của chú hồ.</p> <p>- Đặc hình chú hồ vào vị trí thích hợp trong bức tranh rừng cây đã thực hiện ở bài trước.</p> <p>- Chia sẻ điều em biết về chú hồ trong rừng.</p> <p>* GV chốt: Vậy là các em đã thực hiện được cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ tạo hình chú hồ theo ý thích ở hoạt động 4.</p>	<p>- HS trả lời:</p> <p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
---	--

E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

HOẠT ĐỘNG 5: Xem tranh của họa sĩ.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>a. Mục tiêu:</p> <p>- HS biết cách xem tranh. Có ý thức bảo vệ động vật quý.</p> <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <p>- Hướng dẫn HS cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh.</p> <p>- Giới thiệu khái quát về họa sĩ Hen-ri Ru-so (Heri Rousseau) và tác phẩm của ông được giới thiệu trong SGK.</p>	<p>- HS xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh.</p> <p>- HS quan sát tranh trong SGK, (Trang 57)</p>

<p>c. Gọi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích HS quan sát tranh trong SGK, (Trang 57) tìm kiếm hình chú hổ trong tranh. - Tì hiệu cảnh vật trong bức tranh, cách vẽ nét, hình, màu trong tranh của họa sĩ. <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Em có ấn tượng gì về bức tranh của họa sĩ?</i> - <i>Trong tranh em nhìn thấy mấy chú hổ?</i> - <i>Theo em, hình dáng chú hổ thể hiện trạng thái gì?</i> - <i>Tác giả thể hiện cảnh vật ở đâu? Có những hình ảnh gì trong tranh?</i> - <i>Màu sắc trong tranh cho em cảm giác gì,..?</i> <p>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Hổ được thể hiện trong nhiều loại hình nghệ thuật. Chúng là động vật quý hiếm cần được bảo tồn và săn bắn.</i> <p>* Cách xem tranh của họa sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cách 1: GV hướng dẫn HS cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh. + Cách 2: Giới thiệu khái quát về họa sĩ Hen-riRu-so (Heri Rousseau) và tác phẩm của ông được giới thiệu trong SGK. + Cách 3: Tìm chú hổ trong bức tranh dưới đây. <p>* GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh ở hoạt động 5.</i></p> <p>* Nhận xét, dặn dò.</p>	<p>tìm kiếm hình chú hổ trong tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>HS trả lời:</i> - <i>HS trả lời:</i> <p>- <i>HS ghi nhớ.</i></p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- <i>HS ghi nhớ.</i></p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
---	---

<p>- Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau.</p>	
--	--

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
<p>Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập</p>	<p>Vấn đáp, kiểm tra miệng</p>	<p>Phiếu quan sát trong giờ học</p>	
<p>Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học</p>	<p>Kiểm tra viết</p>	<p>Thang đo, bảng kiểm</p>	
<p>Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,...</p>	<p>Kiểm tra thực hành</p>	<p>Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp</p>	

Thứ ba, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Toán

SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

PPCT: 127

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số
- HS nắm được thứ tự các số (trong phạm vi 1000)
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yc HS nhắc lại cách so sánh các số có hai chữ số? - GV cài các tấm thẻ lên bảng, y/c HS viết các số có ba chữ số tương ứng với mỗi nhóm hình và so sánh các số có ba chữ số bằng cách đếm ô vuông - GV lấy ví dụ tương tự trong SGK, yc HS nêu cấu tạo số rồi lần lượt so sánh các số trăm, chục, số đơn vị - GV nêu: Muốn so sánh các số có ba chữ số ta làm thế nào? - Gv kết luận: Muốn so sánh các số có 3 chữ số, ta làm như sau: + Đầu tiên, ta so sánh số trăm: Số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn. + Nếu cùng số trăm thì mới xét số chục: Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn. + Nếu cùng số trăm và số chục: Nếu số nào có hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn. - YC Hs nhắc lại <p>3. Thực hành:</p> <p>Bài 1:Đ,S</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc ô tô xếp vào các ngôi nhà tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng + Tổ chức cho HS chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu - HS lần lượt thực hiện các yêu cầu. - HS trả lời - nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe - 2, 3 HS nhắc lại. - 2, 3 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS lên chơi

<p>+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng</p> <p>- GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng</p> <p>- Nhận xét</p> <p>Bài 2: >, <, = ?</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.</p> <p>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</p> <p>215 < 218 587 > 507 392 > 239 258 = 258 767 < 777 858 > 585</p> <p>- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy</p> <p>Bài 3: Cho biết số đo chiều cao của bốn con vật như sau:</p> <p>a) Trong các con vật đó, con vật nào cao nhất, con vật nào thấp nhất?</p> <p>b) Nêu tên các con vật theo thứ tự từ thấp nhất đến cao nhất?</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>a) Trong các con vật đó, Hươu cao cổ cao nhất, Đà điểu thấp nhất.</p> <p>b) Các con vật theo thứ tự từ thấp nhất đến cao nhất: Đà điểu, Gấu nâu, Voi, Hươu cao cổ.</p> <p>- Gv có thể giới thiệu thêm kiến thức: Hươu cao cổ được xác định là loài động vật cao nhất thế giới hiện nay.</p> <p>Bài 4: Từ ba tấm thẻ ghi các số 2, 3 và 5, mỗi bạn đã tạo ra một số ba chữ số rồi viết ra giấy.</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- YC HS làm việc cá nhân để TLCH.</p> <p>- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.</p> <p>? Để tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đó, em làm như thế nào?</p> <p>- GV yc HS lập tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ ba tấm thẻ trên</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số</p> <p>- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- 2, 3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ</p> <p>- Hs lập các số</p> <p>- So sánh các số có ba chữ số.</p>
--	---

PPCT: 253

TIẾNG VIỆT
BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN . (4 tiết)
VIẾT: CHỮ HOA Y. (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết viết chữ viết hoa Y cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa Y
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa Y và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa Y và hướng dẫn HS: <p style="text-align: center;">Y</p> <ul style="list-style-type: none"> + Quan sát mẫu chữ Y : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa Y. + GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu. + GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ Y hoa. - Vừa nói vừa tô trong khung chữ : <u>Nét 1</u> : Viết như nét 1 của chữ U. <u>Nét 2</u> : từ điểm dừng bút của nét 1, rê bút lên đôi chiều bút, viết nét khuyết ngược, kéo dài xuống dưới, dừng bút ở phía trên. - GV cho HS tập viết chữ hoa Y trên bảng con 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lấy vở TV2/T1. - HS quan sát chữ viết mẫu: + Quan sát chữ viết hoa : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa Y -Chữ Y cao 4 li -Chữ Y gồm có hai nét là nét móc hai đầu và nét khuyết ngược. - HS quan sát và lắng nghe. - HS quan sát GV viết mẫu. - HS tập viết chữ viết hoa Y trên bảng con.

<p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn .</p> <p>* Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. - GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:</p> <p>+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?</p> <p>+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</p> <p>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.</p> <p>+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?</p> <p>+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.</p> <p>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</p> <p>* Hoạt động 3 : Thực hành luyện viết .</p> <p>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Y và câu ứng dụng trong vở Luyện viết. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p>4.Vận dụng :</p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học. + Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- HS đọc câu ứng dụng: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. - HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp .</p> <p>+ Viết chữ viết hoa Y đầu câu.</p> <p>+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</p> <p>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.</p> <p>+ Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa C, y, g cao 2,5 li (chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.</p> <p>+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu hỏi đặt trên chữ ô (Tổ) , dấu sắc đặt trên chữ ô (Quốc),...</p> <p>+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái o trong tiếng bào.</p> <p>- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập hai.</p> <p>- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

PPCT: 254

MÔN: TIẾNG VIỆT

BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN . (4 tiết)

NÓI VÀ NGHE: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG. (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường. Biết trao đổi với bạn về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường; những việc làm bảo vệ môi trường; chia sẻ được những việc em đã làm để giữ môi trường sạch đẹp.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Nói tên các việc trong tranh. Cho biết những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trao đổi trong nhóm về các việc làm được thể hiện trong mỗi tranh. + Tranh 1: Người đàn ông đang vứt rác trên mặt hồ. + Tranh 2: Hai bạn nhỏ đang phá tổ chim + Tranh 3: Xe rác đổ rác xuống sông ngòi + Tranh 4: Các bạn nhỏ đang thu nhặt rác trên bãi biển. - Hướng dẫn HS trao đổi về ảnh hưởng của các việc làm trong tranh đối với môi trường xung quanh. - GV gợi ý để hs phân biệt được những việc làm đẹp; những việc làm chưa đẹp trong mỗi bức tranh. - Nhận xét, động viên HS. <p>* Hoạt động 2: Em đã làm gì để góp phần giữ gìn môi trường sạch đẹp?</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC mỗi HS nói về việc mình đã làm để góp phần giữ gìn môi trường xung quanh sạch đẹp. - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. <p>* Hoạt động 3: Vận dụng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS chia sẻ. - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp. - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS thảo luận nhóm, mỗi nhóm tổng hợp những việc mà các bạn đã làm được - Đại diện nhóm trình bày trước lớp.

<p>- Nói với người thân những việc làm để bảo vệ môi trường mà em và các bạn đã trao đổi trước lớp.</p> <p>- GV hướng dẫn cách thực hiện: Về nhà nói với người thân về việc làm của mình. Đề nghị người thân nói cho mình biết thêm về những việc làm để bảo vệ môi trường.</p> <p>4.Vận dụng :</p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	---

PPCT: 51

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 23: TÌM HIỂU CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố và vận dụng kiến thức đã học nêu được các bộ phận của cơ quan hô hấp, mô tả được cấu tạo và chức năng của cơ quan hô hấp.
- Biết xử lý tình huống thường gặp khi tắc đường thở, biết cách phòng tránh tắc đường thở. Biết dùng các cơ quan hô hấp để thực hiện một số động tác hô hấp.
- Tuyên truyền, chia sẻ những kiến thức học được với những người xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan hô hấp gồm những bộ phận nào? - Nhận xét <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hành tập các động tác, hít vào và thở ra. - GV ghi tên bài lên bảng <p>3.Thực hành:</p> <p>*Hoạt động 1: Làm mô hình cơ quan hô hấp.</p> <p>TC cho HS TL nhóm 2</p> <p>YC học sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Quan sát mô hình cơ quan hô hấp và trả lời các câu hỏi sau: 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS nêu - Nhận xét - HS thực hiện động tác. - HS ghi tên bài vào vở - HSTL

<p>+ Các bộ phận a, b,c ứng với bộ phận nào của cơ quan hô hấp?</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>* Tổ chức cho học sinh thực hành làm mô hình cơ quan hô hấp từ vật liệu đơn giản. (Bóng bay, ống nút)</p> <p>- HS trình bày và thuyết minh về SP của nhóm mình.</p> <p>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>*Hoạt động 2 + 3: Thực hành với mô hình</p> <p>- TC cho HS TH nhóm đôi với mô hình vừa làm được.</p> <p>+ Nêu sự thay đổi của hai quả bóng khi thổi vào đầu ống hút. Hoạt động này giống với hoạt động hít vào hay thở ra?</p> <p>+ Dùng tay giữ chặt ống hút và thổi. Em thấy hai quả bóng có thay đổi không? Điều gì sẽ xảy ra nếu có vật rơi vào khí quản hoặc phế quản?</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>4. Vận dụng, trải nghiệm:</p> <p>*Hoạt động 1: Xử lý tình huống</p> <p>- TC cho HS TL nhóm 4.</p> <p>- YC HS quan sát tranh 1, 2. Nêu nội dung tranh 1, 2.</p> <p>- Em sẽ làm gì trong các tình huống trong tranh 1,2</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>*Hoạt động 2: Tình huống và cách xử lý của em</p> <p>- TC cho HS TL nhóm 6.</p> <p>- YC HS Nêu thêm tình huống có thể dẫn đến nguy cơ tắc đường hô hấp và đề xuất cách phòng tránh bằng cách sắm vai xử lý tình huống đó.</p> <p>- Tổ chức cho TB phần sắm vai xử lý tình huống.</p> <p>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>YC HS đọc phần ghi nhớ trong SGK</p> <p>- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HSNX, bổ sung</p> <p>- Nhóm đôi thực hành</p> <p>- TB sản phẩm</p> <p>- HS thực hành nhóm đôi và trình bày KQ thực hành.</p> <p>- HSNX, bổ sung</p> <p>- HS TL nhóm 4 và trả lời</p> <p>- HS TL nhóm 4 xử lý tình huống.</p> <p>- HSTB</p> <p>- HSNX, bổ sung</p> <p>- HS TL nhóm 6 sắm vai xử lý tình huống.</p> <p>- HSTB phần sắm vai</p> <p>- HSNX</p> <p>- HS nghe, thực hiện</p>
---	---

<p>- Nhận xét, đánh giá bài HS. ? Để nói đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào? Bài 4: Mỗi bạn Nam, Việt và Mai chọn một cửa thần kì đến các hành tinh khác nhau. Biết Việt chọn cửa số lớn nhất, Nam chọn cửa ghi số bé nhất. Hỏi mỗi bạn sẽ đến hành tinh nào ?</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn HS làm theo các bước: + Đầu tiên hãy sắp xếp các số ghi trên cửa theo thứ tự từ bé đến lớn + Dựa vào gợi ý đã cho để xác định các bạn chọn cửa nào? - YC HS làm bài - Gọi HS chữa bài. - Nhận xét, nêu đáp án đúng: Nam chọn đến sao Mộc, Việt chọn đến Sao Hải Vương, Mai chọn đến Sao Thổ</p> <p>4. Vận dụng: - Tiết học hôm nay chúng ta luyện tập về kiến thức gì? - Nhận xét giờ học. - Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HSTL (so sánh rồi sắp xếp các số)</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS làm bài cá nhân. - HS chữa bài, nhận xét bài bạn</p>
--	--

PPCT: 255,256

TIẾNG VIỆT

BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. (6 tiết)

ĐỌC : TẠM BIỆT CÁNH CAM. (Tiết 1,2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản, không có lời nhân vật. Trả lời được các câu hỏi của bài. Hiểu nội dung bài: Cần có ý thức bảo vệ và tôn trọng sự sống của các loài vật trong thế giới tự nhiên.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Phát triển vốn từ về các loài vật nhỏ bé; biết nói lời động viên an ủi.
- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <p>- Gọi HS đọc bài “ Những con sao biển ” và TLCH: + Vì sao biển đông người nhưng người đàn</p>	<p>- HS thực hiện .</p>

<p>ông lại chú ý đến cậu bé ??</p> <p>+ Khi đến gần, ông thấy cậu bé đang làm gì ? Vì sao cậu bé làm như vậy ?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>- Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong bức tranh? Tìm xem cánh cam đang ở đâu? Đoán xem chuyện gì đã xảy ra với cánh cam?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</p> <p>- GV đọc mẫu: Giọng đọc chậm, lưu luyến, tình cảm.</p> <p>- HDHS chia đoạn: 3 đoạn Đoạn 1: Từ đầu đến của Bóng. Đoạn 2: Tiếp theo đến xanh non. Đoạn 3: Phần còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: tập tễnh, óng ánh, khệ lệ.</p> <p>- Luyện đọc câu dài: Hằng ngày,/ em đều bỏ vào chiếc lọ/ một chút nước/ và những ngọn cỏ xanh non.</p> <p>- GV mời HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</p> <p>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</p> <p>- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.</p> <p>- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm</p> <p>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn VB.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>.... Vì thấy cậu bé liên tục cúi người xuống nhặt thứ gì đó lên rồi thả xuống biển.</p> <p>.... Ông thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và thả chúng trở về với đại dương. Cậu làm như vậy vì cậu thấy những con sao biển sắp chết vì thiếu nước, cậu muốn giúp chúng.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.</p> <p>- HS đọc nối tiếp khổ</p> <p>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: tập tễnh, óng ánh, khệ lệ.</p> <p>- HS lắng nghe, luyện đọc.</p> <p>- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)</p> <p>- HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm .</p> <p>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX.</p> <p>- 1 - 2 HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.65 - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.34. - Bồng làm gì khi thấy cánh cam bị thương ? - Bồng chăm sóc cánh cam như thế nào ? Câu văn nào cho em biết điều đó ? - Vì sao Bồng thả cánh cam ? - Nếu là Bồng, em có thả cánh cam đi không? Vì sao ? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng . - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. <p>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</p> <p><i>Bài 1: Những từ nào dưới đây được dùng trong bài để miêu tả cánh cam ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.65 - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr34. - Tuyên dương, nhận xét. <p><i>Bài 2: Thay bạn Bồng, em hãy nói lời động viên, an ủi cánh cam khi bị thương .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.65. - HDHS nói lời động viên an ủi cánh cam khi bị thương. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr34. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. <p>4.Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay chúng ta được học bài nào? - Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: <p>C1: Đặt cánh cam vào một lọ nhỏ đựng đầy cỏ.</p> <p>C2: Cho cánh cam uống nước và ăn cỏ xanh non.</p> <p>C3: Vì Bồng thương cánh cam không có bạn bè và gia đình.</p> <p>C4: HS tự trả lời .</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - Cả lớp đọc thầm theo. - 2-3 HS đọc. - HS nêu nối tiếp. - HS đọc. - HS nêu. - HS thực hiện. - HS chia sẻ. -.... tạm biệt cánh cam . - HS chia sẻ .

PPCT: 52

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Bài 24: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nói được các cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp như: Thở đúng cách, vệ sinh mũi, họng hằng ngày; tránh xa nơi khói bụi và mầm bệnh; thường xuyên giữ sạch nơi ở; trồng nhiều cây xanh,... Tự thực hiện chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp theo các cách đã nêu. Kể được một số bệnh về hô hấp. Nêu được nguyên nhân và cách phòng bệnh đường hô hấp.
- Thực hiện được việc hít vào, thở ra đúng cách.
- Tuyên truyền, hướng dẫn người khác biết cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của GV
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức hát và thực hiện các động tác theo lời bài hát “Em tập thể dục” - GV ghi tên bài lên bảng <p>3. Thực hành:</p> <p>Hoạt động 1: Cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.</p> <p>+ Em đã bao giờ bị ho, sổ mũi hay viêm họng chưa? Khi bị em cảm thấy như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCTL nhóm 2 - YC quan sát tranh sgk/ và TLCH <p>+ Nêu các cách bảo vệ chăm sóc cơ quan hô hấp, nêu tác dụng của việc làm đó?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận. - GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS. <p>Hoạt động 2: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.</p> <p>GV hướng dẫn thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCTH theo nhóm 2 - Dùng những chiếc khăn giấy. Sau đó dùng khăn giấy, lau nhẹ vào lỗ mũi của mình và biết các em thấy gì? - Vây các con cho cô biết thở bị tịt mũi con cảm thấy thế nào? -GV: Vây khi thở bằng miệng thì các con thấy thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát và thực hiện động tác. - 2 HS đọc - HS ghi tên bài vào vở <p>- HS thảo luận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày kết quả thảo luận : H1: Bạn Hoa đang hít thở. Hít thở giúp lấy khí ô xi vào cơ thể. H2: Bạn nam và bạn Hoa đeo khẩu trang khi dọn dẹp để bảo vệ cơ quan hô hấp H3: Bạn Hoa đang súc miệng bằng nước muối để làm sạch miệng H4: Bạn Hoa được nhỏ mũi để rửa sạch mũi - Nhận xét, bổ sung <p>- HS lắng nghe, thực hành và TLCH</p> <p>- HS trình bày kết quả TH:</p>

<p>- GVKL: Thở đúng cách bằng mũi để phòng tránh các bệnh liên quan đến đường hô hấp.</p> <p>- Liên hệ: Ngoài các cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp như trên, em còn biết những cách bảo vệ cơ quan hô hấp nào?</p> <p>GV chốt, nhận xét.</p> <p>Hoạt động 3: Nguyên nhân và cách phòng bệnh về đường hô hấp.</p> <p>YC HS thảo luận nhóm 4</p> <p>- YCHS Quan sát hình dưới đây và trả lời câu hỏi:</p> <p>- Vì Sao bạn Minh phải đi khám bệnh?”</p> <p>- Bác sĩ nói bạn Minh bị mắc bệnh gì?</p> <p>- Vì sao Minh lại mắc các bệnh như vậy?</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>* Liên hệ bản thân: Em đã từng bị những bệnh gì liên quan đến đường hô hấp? Theo em vì sao em bị bệnh đó? Em đã làm gì để phòng bệnh hô hấp?</p> <p>- Học sinh chia sẻ với bạn trong nhóm và chia sẻ trước lớp.</p> <p>- GV chốt: Để phòng bệnh đường hô hấp, chúng ta cần không nên ăn uống đồ lạnh, nên ăn uống đủ chất và giữ ấm cơ thể khi trời lạnh. Chúng ta nên tránh xa các mầm bệnh và rửa tay, mũi họng thường xuyên.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS. => Học sinh đọc ghi nhớ SGK</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS lắng nghe, thảo luận nhóm .</p> <p>- Trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- Học sinh chia sẻ với bạn</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

PPCT: 26

ĐẠO ĐỨC

BÀI 12: TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở TRƯỜNG (tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành kĩ năng tự bảo vệ.

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

I. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-------------------------	-------------------------

<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>+ Khi nào cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?</p> <p>+ Việc biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có nghĩa như thế nào?</p> <p>+ GV nhận xét, tuyên dương HS</p> <p>3.Luyện tập.</p> <p>*Bài 1: Xác định việc làm em đồng tình hoặc không đồng tình.</p> <p>+ GV chia thành các nhóm, giao cho mỗi nhóm một tình huống.</p> <p>+ GV YC các nhóm thảo luận, nhận xét và thể hiện thái độ đồng tình hay không đồng tình với từng tình huống.</p> <p>+ GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.</p> <p>? Tình huống 1 và 3 em không đồng tình. Em đưa ra lời khuyên gì cho bạn Huy và Minh?</p> <p>GVKL: Với những tình huống các bạn chưa biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ thì các bạn cần tìm kiếm sự hỗ trợ của thầy, cô giáo, chú bảo vệ... hoặc người lớn khác khi gặp tình huống này.</p> <p>*Bài 2: Đưa ra lời khuyên cho bạn.</p> <p>+ GV yêu cầu HS thảo luận nhóm</p> <p>+ Mời các nhóm trình bày.</p> <p>+ Mời các nhóm nhận xét</p> <p>GVKL:Hùng nên tâm sự và tìm kiếm sự hỗ trợ từ cô giáo. Hoa nên nói chuyện với cha mẹ, thầy cô và nhờ cha mẹ, thầy cô giúp đỡ.</p> <p>4.Vận dụng:</p> <p>+ Gv cho HS thảo luận nhóm: Chia sẻ với các bạn cách em tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường. Sau đó cùng nhắc nhở nhau tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường.</p> <p>+ GV gợi ý HS làm thẻ thông tin cá nhân để ghi nhớ tên người thân, số điện thoại, địa chỉ để kịp thời tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường.</p> <p>+ Mời hs đọc thông điệp trong SGK.</p> <p>Việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có ý nghĩa như thế nào?</p> <p>+ GV nx tiết học và hướng dẫn HS chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>+ HSTL</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS thảo luận</p> <p>+ HS chia sẻ trước lớp</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HS thảo luận</p> <p>+ HS chia sẻ trước lớp</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HS thảo luận và chia sẻ trước lớp</p> <p>+HS đọc</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS nghe</p>
---	--

ÔN TIẾNG VIỆT

BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN .





I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Cùng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: *Những con sao biển*. Biết trao đổi với bạn về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường; những việc làm bảo vệ môi trường; chia sẻ được những việc em đã làm để giữ môi trường sạch đẹp.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết được địa điểm, thời gian và các sự việc trong câu chuyện.
- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa bài tập 4
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Trò chơi: Chuyên hoa Chuẩn bị: Một hoa hồng, câu hỏi và phần quà +Luật chơi: Người quản trò sẽ bắt nhịp một bài hát, cả lớp sẽ cùng hát theo và cùng chuyên bông hoa đi. Khi bài hát kết thúc, học sinh nào cầm bông hoa trên tay thì sẽ trả lời câu hỏi được giấu trong bông hoa Nếu trả lời đúng sẽ nhận được quà Nếu trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho học sinh nào xung phong</p> <p>Bài 1. Em nghĩ gì về việc làm của cậu bé trong bài học?</p> <p>Bài 2. Đánh dấu vào ô trống dưới các từ ngữ chỉ hoạt động.</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">cúi xuống</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">thả</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">nhặt</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">biển</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">dạo bộ</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center; margin-top: 10px;"> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">người đàn ông</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">sao biển</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">cậu bé</div> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 10px; padding: 5px; text-align: center;">tiến lại</div> </div> <p>Bài 3. Nói lại câu văn trong bài đọc cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích.</p> <p>Bài 4. Viết tên các việc làm trong tranh. Những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào?</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center; margin-top: 10px;">     </div>	<p>Hs lắng tên trò chơi nghe</p> <p>Hs nghe luật chơi</p> <p>Cậu bé là một người rất yêu quý và biết bảo vệ các sinh vật xung quanh.</p> <p><i>Các từ chỉ hoạt động: cúi xuống, thả, nhặt, dạo bộ, tiến lại.</i></p> <p><i>Cháu cũng biết như vậy, nhưng ít nhất thì cháu cũng cứu được những con sao biển này</i></p> <p>+ Tranh 1: Vứt rác thải dưới sông góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường nước, bảo vệ môi trường sống cho các con vật sống dưới nước.</p> <p>+ Tranh 2: Chọc phá tổ chim sẽ làm cho chim non dễ bị rơi xuống đất và bị chết.</p> <p>+ Tranh 3: Đổ rác thải ra sông sẽ làm ô nhiễm môi trường nước, các con vật sống dưới nước sẽ chết.</p> <p>+ Tranh 4: Thu nhặt rác thải quanh bờ</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
Tranh 1 Tranh 2 Tranh 3 Tranh 4 - Em đã làm gì để góp phần bảo vệ môi trường?	biển góp phần bảo vệ môi trường, giúp bờ biển không bị ô nhiễm bởi rác thải. không vứt rác bừa bãi, không đổ nước thải ra đường, xuống sông...

ÔN TIẾNG VIỆT

BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM


I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

- Cùng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: *Tạm biệt cánh cam*. HS có ý thức bảo vệ và tôn trọng sự sống của các loài vật trong thế giới tự nhiên.
- Phát triển vốn từ về các loài vật nhỏ bé; biết nói lời động viên an ủi.
- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa bài tập 2, bài tập 4
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi: Chuyển hoa Chuẩn bị: Một hoa hồng, câu hỏi và phần quà +Luật chơi: Người quản trò sẽ bắt nhịp một bài hát, cả lớp sẽ cùng hát theo và cùng chuyền bông hoa đi. Khi bài hát kết thúc, học sinh nào cầm bông hoa trên tay thì sẽ trả lời câu hỏi được giấu trong bông hoa Nếu trả lời đúng sẽ nhận được quà Nếu trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho học sinh nào xung phong</p> <p>Bài 1 trang 34: Vì sao bạn Bống trong bài thả cánh cam đi?</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS</p> <p>Bài 2 trang 34: Chọn những chiếc lá chứa từ được dung để miêu tả cánh cam trong bài đọc</p> 	<p>Hs lắng tên trò chơi nghe</p> <p>Hs nghe luật chơi</p> <p>+ Bạn Bống trong bài thả cánh cam đi vì bạn cảm nhận được cánh cam không vui, Bống nghĩ cánh cam nhớ nhà và nhớ bạn bè. - Lắng nghe</p> <p>- HS đọc: <i>xanh biếc, tròn lẳn, kệ nệ</i></p>

Bài 3 trang 34 : Thay lời bạn Bồng, hãy viết lời động viên, an ủi cánh cam khi bị thương.

Bài 4,5 trang 35: (Trò chơi tiếp sức)

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- GV tổ chức thành trò chơi: *Tiếp sức*.
Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng nối tiếp nhau nối. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng.

- GV gọi HS đọc bài làm của nhóm mình
- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc.

Bài 4. Điền oanh hoặc oach vào chỗ trống.

thu h..... chim
mới t..... l.....quanh

Bài 5a. Điền s hoặc x vào ô trống?



conâu



câyâu hổ



củu hào



câyương rồng



con ốcên



hoaoanh

- Gọi HS đọc lại các từ

↳ Qua trò chơi em rút ra điều gì?

- HS làm bài: *Cánh cam ơi! Chân bạn bị thương rồi, bạn đừng lo nhé mình sẽ giúp bạn, không sao đâu, Cánh Cam đừng sợ nha!*

- HS đọc yêu cầu.

+ *thu hoạch, chim oanh, mới toanh, loanh quanh*

Con sâu , cây xấu hổ, củ su hào.
Cây xương rồng, con ốc sên, hoa xoan.

Qua trò chơi giúp em giảm căng thẳng . Em rèn luyện phản xạ nhanh, trả lời nhanh các câu hỏi và ghi nhớ kiến thức

Thứ năm, ngày 14 tháng 3 năm 2024

PPCT: 257

TIẾNG VIỆT
BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. (6 tiết)

NGHE VIẾT: TẠM BIỆT CÁNH CAM. (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>*Hoạt động 1. Nghe - viết</p> <p>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</p> <p>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</p> <p>- Chân cánh cam bị thương, Bồng làm gì ?</p> <p>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</p> <p>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</p> <p>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</p> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <p>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</p> <p>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.</p> <p>- GV đọc soát lỗi chính tả.</p>	<p>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS</p> <p>.</p> <p>+ 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</p> <p>..... đặt cánh cam vào một chiếc lọ đựng đầy cỏ .</p> <p>+ <i>Những chữ đầu dòng viết hoa.</i></p> <p>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giảm, trên</p> <p>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</p> <p>+ <i>Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i></p> <p>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</p> <p>- HS nghe và soát lỗi:</p> <p>+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu</p>

<p>- GV kiểm tra một số bài của HS.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>*Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</p> <p>Bài 2: Chọn oanh hoặc oach thay ô vuông .</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt :</p> <p>Thu hoạch chim oanh Mới toanh loanh quanh</p> <p>Bài 3: Chọn a hoặc b</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt :</p> <p>c. Tìm từ ngữ gọi tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng s hoặc x . ôc sên, cây xấu hổ, con sâu, xương rồng .</p> <p>d. Chọn dấu hỏi hoặc dấu ngã cho chữ in đậm . Nhát như thỏ Khỏe như trâu Dữ như hổ .</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>có).</p> <p>+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).</p> <p>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>Nghe -viết: Tạm biệt cánh cam.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của mình.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

PPCT: 258

TIẾNG VIỆT

BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. (6 tiết)

TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM.

DẤU CHẤM, DẤU CHẤM THAN. (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết tìm từ ngữ chỉ loài vật. Luyện tập sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi.

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng nói, viết câu hỏi – đáp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ loài vật trong đoạn thơ. <i>Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ loài vật trong đoạn sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - YC HS quan sát tranh, nêu: <ul style="list-style-type: none"> + Tên các con vật có trong tranh. + Các từ ngữ chỉ loài vật có trong đoạn thơ. - YC HS làm bài vào VBT/ tr.35. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu. <i>Bài 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC - Gọi HS đọc các từ ngữ ở cột A, cột B. - GV tổ chức cho hs ghép các từ ngữ tạo thành câu. <ul style="list-style-type: none"> - YC làm vào VBT tr.36. - Nhận xét, khen ngợi HS. <p>* Hoạt động 3: Hỏi- đáp theo mẫu, viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và bạn. <i>Bài 3: Hỏi- đáp theo mẫu. Viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và bạn .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài 3. - HDHS hỏi – đáp theo mẫu. - YC làm bài vào VBT tr.36. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? <ul style="list-style-type: none"> - GV tóm tắt nội dung chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 3-4 HS nêu. + Các từ ngữ chỉ loài vật: dế , sên, đom đóm. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 3-4 HS đọc. - HS chia sẻ câu trả lời. + Ve sâu báo mùa hè tới. + Ong làm ra mật ngọt. + Chim sâu bắt sâu cho lá. - HS làm bài. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS hỏi- đáp theo cặp. - Viết bài vào vở. <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ.

- Cho HS tập đọc nhạc từng câu ngắn để HS làm quen với bài đọc nhạc



- GV cho tổ 1 và tổ 2 chỉ đọc nốt Son, tổ 3 và tổ 4 chỉ đọc nốt La.

- Khi HS đọc nhạc đúng yêu cầu, GV đổi lại nhiệm vụ của các tổ.

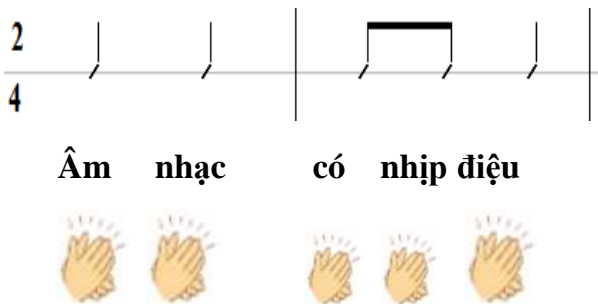
- GV cho từng cặp HS đọc nhạc, mỗi bạn chỉ đọc một nốt.

- GV cho một vài cặp HS lên bảng đọc nhạc.

- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.

3. Vận dụng-Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ (10')

- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ nhất (SGK trang 41)



- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ nhất theo hình thức nhóm, tổ.

- GVHDHS đọc và luyện tập tiết tấu bằng tiếng trống, động tác tay chân.

- Các nhóm, tổ thực hiện

- HS thực hiện

- HS quan sát, lắng nghe

- HS thực hiện

- HS quan sát, lắng nghe

- HS thực hiện theo HD của GV

- HS lắng nghe và thực hiện

Toán

PPCT: 129 LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nắm được cách đọc, viết các số có ba chữ số.
- HS nắm được cách so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số .
- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>-YCHS so sánh.</p> <p>348....346 346...348</p> <p>439...449 449...439</p> <p>324...245 245...324</p> <p>3.Luyện tập</p> <p>Bài 1: Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm bài, 1 HS lên bảng chữa bài - Nhận xét, tuyên dương - YC HS nhắc lại cách đọc, viết các số có ba chữ số <p>Bài 2:Đ,S</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm bài, trao đổi chéo vở để chữa bài cho nhau - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. Có thể yêu cầu HS chữa câu sai thành câu đúng - Mở rộng: ? Ảnh thẻ của Nam hay Việt che số bé hơn? ? Ảnh thẻ của ai che số lớn nhất? <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk - GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng. a. 679 b. 1000 c. 600 d.799 -Muốn tìm số liền sau của một số ta làm như thế nào? -Muốn tìm số liền trước của một số ta làm như thế nào? <p>Bài 4:Rô-bốt được Nam tặng một bức tranh như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. 	<p>-Hát.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>348>.346 346<348</p> <p>439<449 449>439</p> <p>324>245 245<324</p> <p>- 2, 3 HS đọc.</p> <p>- HS làm bài</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS nêu</p> <p>- 2, 3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ</p> <p>- Hs trả lời</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - YC HS tô màu vào phiếu học tập sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán - Gv yêu cầu HS giải thích vì sao tô màu đỏ/ màu xanh vào những quả táo đó? - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>Bài 5: >, <, = ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm bài - Gọi HS đọc nối tiếp kết quả. YC HS giải thích cách làm ở từng ý - Nhận xét, nêu đáp án đúng <p>127 > 121 215 < 2 124 < 129 265 = 265 131 > 99 182 < 200</p> <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì? - Em hãy nêu cách đọc, viết các số có ba chữ số? - Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số? - Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày kết quả - HS đọc yêu cầu . - HS làm bài cá nhân - HS chữa bài, nhận xét? - HS trả lời.
---	---

ÔN TOÁN

BÀI 52: VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

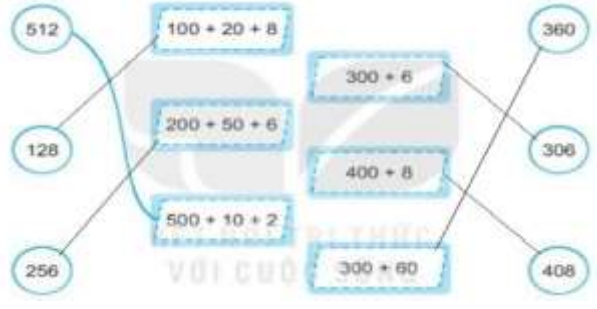
- Củng cố cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.
- Củng cố kiến thức mới và vận dụng giải các bài toán thực tế, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Giáo dục HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Gv: Mô hình dạy học các số có ba chữ số (ở các bài trước)
- Hs: Bộ đồ dùng học toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Bài 1 trang 51 : Nối (theo mẫu) (Trò chơi tiếp sức)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV tổ chức thành trò chơi: <i>Tiếp sức</i>. <p>Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng nối tiếp nhau nối. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu bài. - HS lắng nghe cách chơi - HS bắt đầu chơi.

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- GV gọi HS đọc bài làm của nhóm mình - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc.</p> <p>Bài 3 trang 53 : Số (Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng)</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 6 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt điền số vào ô trống . Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng + Tổ chức cho HS chơi</p> <p>+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng - GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng. - Nhận xét - GV chốt: Bài tập 3 củng cố kỹ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị ↪ Qua trò chơi em rút ra điều gì?</p> <p>Dẫn dò: Các em về nhà xem lại bài.</p>	 <p>- HS đọc bài làm của nhóm mình - HS nhận xét</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>+ HS lắng nghe luật chơi</p> <p>+ HS tham gia trò chơi</p> <p>a. $682 = 600 + 80 + 2$ b. $208 = 200 + 8$ c. $820 = 800 + 20$ d. $381 = 300 + 80 + 1$ e. $610 = 600 + 10$ g. $108 = 100 + 8$</p> <p>- Qua trò chơi giúp em giảm căng thẳng . Em rèn luyện phản xạ nhanh, trả lời nhanh các câu hỏi và ghi nhớ kiến thức nhận biết các số có ba chữ số</p>

ÔN TOÁN

BÀI 53: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cách so sánh các số có ba chữ số. Củng cố được thứ tự các số .
- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Giáo dục HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Gv: Mô hình dạy học các số có ba chữ số (ở các bài trước)
- Hs: Bộ đồ dùng học toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Bài 1 trang 54 : Đ, S (Trò chơi : Ai nhanh, ai đúng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm bài - Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng + GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc thẻ đúng/sai xếp vào các ô tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng + Tổ chức cho HS chơi + Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng - GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng - Nhận xét - GV chốt KT: Bài tập 1 củng cố kỹ năng so sánh các số có ba chữ số <p>Bài 2 trang 54 (Trò chơi: Bắn tên- gọi tên)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS chơi trò chơi “Bắn tên – gọi tên” - GV nêu tên trò chơi: “Bắn tên- gọi tên” -Luật chơi: Người quản trò sẽ hô: "Bắn tên, bắn tên" và cả lớp sẽ đáp lại: "tên gì, tên gì" Sau đó, người quản trò sẽ gọi tên bạn học sinh trong lớp và đặt câu hỏi để bạn đó trả lời. Nếu trả lời đúng thì cả lớp sẽ vỗ tay hoan hô. Nếu Bạn trả lời sai thì nhờ bạn khác hỗ trợ. Sau khi nhận được hỗ trợ thì nhắc lại đáp án đúng . GV làm trọng tài. Tiến hành chơi: 	<ul style="list-style-type: none"> - 2, 3 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS lên chơi:a. Đ b. S c. S d. S e. S g. Đ - 1-2 HS trả lời. Hs lắng nghe luật chơi Hs tiến hành chơi Ví dụ:

<p>Gv hô “ Bắ[~]n tên, bắ[~]n tên” Gv hô Bắ[~]n tên : Anh</p> <p>400 ...450 GV đọc nhanh 400 như thế nào so với 450</p> <p>Gv nhận xét : Đúng</p> <p>Gv: Nháp đầu, nháp đầu .Xé nháp</p> <p>Tiến hành Chơi thật: (Cách chơi tương tự)</p> <p>335 ...353 GV đọc nhanh 335 như thế nào so với 353</p> <p>510...501 GV đọc nhanh 510 như thế nào so với 501</p> <p>148142 GV đọc nhanh 148 như thế nào so với 142</p> <p>794479 GV đọc nhanh 794 như thế nào so với 479</p> <p>354 754 GV đọc nhanh 354 như thế nào so với 754</p> <p>1000 988 GV đọc nhanh 1000 như thế nào so với 988</p> <p>- GV chốt đáp từng đáp án đúng. Các bạn hs vỗ tay khen bạn mình. Nhận xét trò chơi: Hôm nay các em có chơi vui hay không? Gv: cô khen cả lớp</p> <p>- GV hỏi: Đề so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?</p> <p>↳ Qua trò chơi em rút ra điều gì?</p>	<p>Hs cả lớp hô to: Tên gì ?, tên gì? Bắ[~]n tên Anh. Anh trả lời:</p> <p>400 < 450</p> <p>Lớp vỗ tay tuyên dương bạn</p> <p>Nháp đây, nháp đây. Xé nháp , xẹt</p> <p>Hs chơi thật</p> <p>Hs đưa đáp án đúng 335 < 353</p> <p>510 > 501</p> <p>148 > 142</p> <p>794 > 479</p> <p>354 < 754</p> <p>1000 > 988</p> <p>Lắng nghe</p> <p>HS chia sẻ: Hôm nay các em có chơi rất vui ạ. Lắng nghe</p> <p>- HS : Số tròn trăm nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn: Số tròn trăm nào có số trăm bé hơn thì số đó bé hơn. Hai số tròn trăm có cùng số trăm thì bằng nhau. Qua trò chơi giúp em giảm căng thẳng . Em rèn luyện phản xạ nhanh, trả lời nhanh các câu hỏi và ghi nhớ kiến thức so sánh các số tròn trăm, tròn chục của bài học.</p>
---	---

<p>việc bảo vệ động vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HDHS viết vào phiếu đọc sách trong VBT. - Tổ chức cho HS đọc phiếu đã hoàn thành. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ trước lớp. - HS thực hiện. - HS chia sẻ. - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe.
--	---

TOÁN.

PPCT: 130

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:



- HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số. Biết viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.



II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>Gv tiến hành cho hs chơi: Đề giải cứu được các con vật bị nhốt trong chuồng. HS lựa chọn con vật định giải cứu. Hs trả lời câu hỏi con vật đó mang. Nếu hs trả lời đúng thì con vật được giải thoát, còn sai thì nhờ bạn khác hỗ trợ trả lời giúp.</p> <p>3. Luyện tập:</p> <p>Bài 1: Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. 	<p>-Hát.</p> <p>TC: Giải cứu rừng xanh</p> <p>HS nêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - HS thực hiện lần lượt các YC. - HS chữa bài. NX <p>363 = 300 + 60 + 3</p> <p>408 = 400 + 8</p>

 <p>- YC HS làm bài, chia sẻ kết quả. - Nhận xét, tuyên dương HS. => Củng cố: <i>Cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.</i></p> <p>Bài 2: - Gọi HS đọc YC bài. + HD mẫu - HSQS hình vẽ để thấy: Các số gắn với đồ vật ở mỗi đĩa chính là cấu tạo của số dưới đĩa. - YCHS làm bài. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. ? Muốn so sánh các số có ba chữ số con làm thế nào? => Củng cố: <i>Cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị và so sánh các số có ba chữ số.</i></p> <p>Bài 3: - Gọi HS đọc YC bài. Việt cần xếp thẻ số nào vào dấu “?” để nhận được so sánh đúng? Việt có thể xếp bao nhiêu cách khác nhau? - Bài yêu cầu làm gì? + NX: Hai số có cùng số trăm (2) và số đơn vị (3) => So sánh số chục - Cho HSTL nhóm đôi, tìm ra cách xếp thẻ để SS hai số. - Gọi các nhóm nêu kết quả thực hiện. - Mở rộng: GV có thể thay dấu “>” hoặc “=” để HS tìm những thẻ số thích hợp thay vào. => Củng cố: <i>kỹ năng SS các số có ba c/s.</i></p> <p>Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài.</p> 	<p>830 = 800 + 30 308 = 300 + 8 239 = 200 + 30 + 9</p> <p>- 2 HS đọc 158 > 153 257 < 338 989 = 900 + 80 + 9 - HS nêu - HS đọc. - 1-2 HS trả lời.</p> <p>158 > 153 257 < 338 989 = 900 + 80 + 9</p> <p>Hs đọc</p> <p>- HS thực hiện theo cặp - Thẻ số 7, 8 hoặc 9 263 < 273 (283, 293)</p> <p>- HS đọc. - 1- 2 HS trả lời. - HS trao đổi nhóm 4 rồi chia sẻ.</p>
--	---

 <p>-Số bé nhất có ba c/s? (100)</p> <p>-Số lớn nhất có ba c/s khác nhau? (987)</p> <p>-Số bé nhất có ba c/s khác nhau? (102) => <i>Củng cố về số bé nhất, số lớn nhất có ba c/s (giống nhau và khác nhau)</i></p> <p>Bài 5:</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. Mai về nhà mình bằng cách đi theo con đường ghi số lớn hơn tại mỗi ngã rẽ. Tìm nhà của Mai.</p> <p>- GVHD: Bạn Mai cần so sánh hai số ở mỗi ngã rẽ, tìm số lớn hơn => đi theo đường có ghi số lớn hơn. - GV nhận xét, khen ngợi HS. => <i>Củng cố về so sánh hai số trong phạm vi 1000.</i></p> <p>4.. Vận dụng:</p> <p>- Nêu kiến thức đã được luyện tập. - Nhận xét giờ học. - Dặn dò bài sau: Đề-xi-mét, Mét.</p>	<p>Số bé nhất có ba chữ số là: 100</p> <p>Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là: 987</p> <p>Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là: 102</p> <p>- HS đọc. - HS trao đổi theo cặp, đại diện HS lên chỉ hình vẽ nói đường về nhà bạn Mai.</p>  <p>- 1 -2 HS nêu</p>
--	---

ÔN TOÁN

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số. Biết viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: Vở trắng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động</p> <p>2. Kết nối:</p> <p>3. Luyện tập</p> <p>Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</p> <p style="padding-left: 40px;">$421 = 400 + 20 + \dots$</p> <p style="padding-left: 40px;">$915 = \dots + 10 + 5$</p> <p style="padding-left: 40px;">$308 = \dots + 8$</p> <p style="padding-left: 40px;">$123 = 100 + \dots + 3$</p> <p>- Cho HS quan sát</p> <p>- GV cho 4 học sinh lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở</p> <p>- GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.</p> <p style="color: red;">→ <i>Gv chốt cách viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị</i></p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- 4 HS lên bảng làm bài</p> <p style="padding-left: 40px;">$421 = 400 + 20 + \mathbf{1}$</p> <p style="padding-left: 40px;">$915 = \mathbf{900} + 10 + 5$</p> <p style="padding-left: 40px;">$308 = \mathbf{300} + 8$</p> <p style="padding-left: 40px;">$123 = 100 + \mathbf{20} + 3$</p>
<p>* Bài 2: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng. (VLT/36)</p> <p>a, Số lớn nhất có ba chữ số là:</p> <p style="padding-left: 40px;">A. 102 B. 987 C. 999 D. 100</p> <p>b, Số bé nhất có ba chữ số là:</p> <p style="padding-left: 40px;">A. 102 B. 987 C. 999 D. 100</p> <p>c, Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là:</p> <p style="padding-left: 40px;">A. 978 B. 987 C. 909 D. 189</p> <p>- GV cho Học sinh làm vở</p> <p>- Cho học sinh nhận xét</p> <p>- GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.</p>	<p>- HS lắng nghe cách thực hiện</p> <p>- HS thực hiện làm bài</p> <p>- HS trả lời câu hỏi</p> <p>a, Đáp án C</p> <p>b, Đáp án D</p> <p>c, Đáp án B</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe, quan sát</p>

<p>* Bài 4: Cho 3 thẻ số 8,0,9,hãy</p> <p>a. Ghép ba thẻ số sau để được số có ba chữ số rồi viết vào vở</p> <p>b.Số lớn nhất mà Rô-bôt có thể viết được là</p> <p>c.Số bé nhất mà Rô-bôt có thể viết được là</p> <p>- GV gọi 1 hs nêu bài toán</p> <p>- GV gọi 1 hs nêu cách làm bài</p> <p>- GV gọi 1 hs lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở</p> <p>- GV nhận xét, chốt kết quả:</p> <p>→ Gv chốt cách tìm số từ các thẻ số cho sẵn.</p>	<p>Hs đọc bài toán, nêu cách làm</p> <p>- 1 hs lên bảng làm bài</p> <p>a. Các số là 809,890, 908, 980</p> <p><i>b.Số lớn nhất mà Rô-bôt có thể viết được là 980</i></p> <p><i>c.Số bé nhất mà Rô-bôt có thể viết được là 809</i></p>
<p>4.Vận dụng</p> <p>- Hãy cho biết bạn nào viết đúng tổng của 703 và 102</p> <p>+ Bạn Tú viết: 905</p> <p>+ Bạn Hùng viết: 805</p> <p>- GV cho học sinh quan sát, tìm ra bạn viết đúng</p> <p>- GV cho HS trả lời và khen HS đã tìm ra câu trả lời nhanh – đúng.</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS nghe</p> <p>- HS trả lời</p> <p>+ Bạn Hùng viết đúng.</p> <p>- HS nghe nhận xét</p>

PPCT: 77

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .
HOẠT ĐỘNG THEO CHỦ ĐỀ .**

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn đến các thành viên trong gia đình.Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung trong gia đình.
- Trao đổi được với người thân về hoạt động chung và kế hoạch hoạt động; Nói lời yêu thương với những người em yêu quý; Chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình với bạn.
- Thể hiện thông qua những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.

II. ĐÓ DỪNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; Phiếu thảo luận; Phiếu đánh giá.
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2; Bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...; ảnh /tranh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>- Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i></p> <p>3.Thực hành : Hoạt động 1: Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình * Mục tiêu: HS biết chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình. * Cách tiến hành: -GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả của việc lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình với các bạn trong nhóm. -GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Xi điện” để HS chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu của các thành viên trong gia đình trước lớp. -GV nêu luật chơi: HS chơi đầu tiên sẽ chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình. Sau khi chia sẻ xong, người chơi sẽ chọn một HS bất kì trong lớp và hô “Xi điện bạn..Bạn HS được gọi tên sẽ tiếp tục chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình. -GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi chơi: + Tuần vừa rồi gia đình em đã có những hoạt động chung nào? Vào thời gian nào trong tuần? + Đó có phải là hoạt động em đề xuất từ việc tìm hiểu thời gian biểu của gia đình không? -Em cảm thấy thế nào khi hoạt động mà em đề xuất được cả nhà cùng thực hiện? +GV nhận xét và chuyển tiếp sang hoạt động sau.</p> <p>Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình * Mục tiêu: HS biết xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình * Cách tiến hành: -GV gọi HS đọc yêu cầu của hoạt động cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS</p>	<p>- Cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i></p> <p>- HS chia sẻ kết quả của việc lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình với các bạn trong nhóm. - HS chơi trò chơi “Xi điện” để HS chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu của các thành viên trong gia đình trước lớp. -HS lắng nghe luật chơi - HS chia sẻ sau khi chơi</p> <div data-bbox="890 1400 1417 1680" data-label="Image"> </div> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS đọc yêu cầu của hoạt động cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.</p>

<p>-GV mời HS đọc nhiệm vụ ở mục 1 và hướng dẫn HS xác định hoạt động chung mà em muốn gia đình, cùng làm.</p> <p>-Việc đầu tiên cần làm để xác định được hoạt động chung là gì? (Xác định thời gian cả gia đình có thể làm việc chung)</p> <p>-Tiếp theo các em sẽ làm thế nào?</p> <p>-GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết tên hoạt động chung mà em muốn gia đình làm cùng nhau.</p> <p>-GV tổ chức cho HS chia sẻ về hoạt động chung em muốn gia đình cùng tham gia với các bạn trong nhóm.</p> <p>-GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về những hoạt động chung của gia đình mà nhóm em đã xác định được.</p> <p>- GV tổ chức cho HS viết tên hoạt động vào thẻ giấy hình bàn tay và gắn vào bảng nhóm. Sau đó tổ chức cho các nhóm trình bày và để lại các bảng hoạt động tại từng nhóm để HS có thể tiếp tục đọc sau giờ học. (Kĩ thuật phòng tranh)</p> <p>-GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, sử dụng hoạt động chung vừa xác định được để xây dựng kế hoạch hoạt động theo bảng gợi ý trong SGK trang 68.</p> <p>-GV yêu cầu HS quan sát bảng kế hoạch hoạt động chung và đưa ra những thông tin cần trình bày ờng bảng kế hoạch; cách trình bày những thông tin đó.</p> <p>-GV cho HS xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình, theo hướng dẫn.</p> <p>-GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.</p> <p>-GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn về kế hoạch hoạt động chung của gia đình và mời một số HS chia sẻ trước lớp. Nếu có điều kiện, GV sử dụng máy chiếu vật thể để HS trình bày bản kế hoạch của mình.</p> <p>-GV nhận xét hoạt động và yêu cầu HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình để thống nhất kế hoạch hoạt động và xác định, nhiệm vụ của từng người.</p> <p>-GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:</p>	<p>- HS đọc nhiệm vụ ở mục 1 và hướng dẫn HS xác định hoạt động chung mà em muốn gia đình, cùng làm.</p> <p>-HS xác định hoạt động chung</p> <p>-Liệt kê các công việc chung theo thứ tự ưu tiên: việc cả nhà cùng thích trước, việc đa số người cùng thích sau và công việc yêu thích của cá nhân xếp sau cùng).</p> <p>- HS làm việc cá nhân, viết tên hoạt động chung mà em muốn gia đình làm cùng nhau.</p> <p>- HS chia sẻ về hoạt động chung em muốn gia đình cùng tham gia với các bạn trong nhóm</p> <p>- Đại diện các nhóm chia sẻ về những hoạt động chung của gia đình mà nhóm em đã xác định được.</p> <p>- HS viết tên hoạt động vào thẻ giấy hình bàn tay và gắn vào bảng nhóm. Sau đó tổ chức cho các nhóm trình bày và để lại các bảng hoạt động tại từng nhóm để HS có thể tiếp tục đọc sau giờ học. (Kĩ thuật phòng tranh)</p> <p>- HS làm việc cá nhân, sử dụng hoạt động chung vừa xác định được để xây dựng kế hoạch hoạt động theo bảng gợi ý trong SGK trang 68.</p> <p>- HS quan sát bảng kế hoạch hoạt động chung và đưa ra những thông tin cần trình bày ờng bảng kế hoạch; cách trình bày những thông tin đó.</p> <p>- HS xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình, theo hướng dẫn.</p> <p>- HS chia sẻ với bạn về kế hoạch hoạt động chung của gia đình và mời một số HS chia sẻ trước lớp. Nếu có điều kiện, GV sử dụng máy chiếu vật thể để HS trình bày bản kế hoạch của mình.</p> <p>- HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình để thống nhất kế hoạch hoạt động và xác định, nhiệm vụ của từng người.</p> <p>- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p>
--	--

<p>+ Gia đình bạn Dương đang trao đổi với nhau về việc gì? + Mỗi người trong gia đình đã nhận công việc gì? + Thái độ của mọi người như thế nào? -GV tổ chức cho HS liên hệ: + Em nên trao đổi với người thân về kế hoạch hoạt động vào khi nào? + Em cần thể hiện thái độ như thế nào? -GV mời một số HS trả lời và đưa ra những lưu ý: + Nên lựa chọn lúc cả nhà vui vẻ, không bận việc để trao đổi. +Xung hô lễ phép, đứng vai, thể hiện sự vui vẻ, hào hứng... + Cần tự nhận nhiệm vụ của mình trước. -Với những điều chỉnh so với kế hoạch các em đã làm, GV hướng dẫn HS viết vào phần ghi chú. -GV nhận xét và tổng kết hoạt động.</p> <p>4. Vận dụng : - GV yêu cầu HS hãy về nhà thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ. -GV nhận xét tiết học - Chuẩn bị bài mới - GV dặn dò HS mang giấy, bút màu,... để vẽ tranh vào tiết hoạt động sau.</p>	<p>- HS liên hệ</p> <p>- HS trả lời và đưa ra những lưu ý</p> <p>- HS viết vào phần ghi chú.</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>- HS hãy về nhà thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.</p> <p>-HS lắng nghe</p>
---	--

PPCT: 78

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .
 SINH HOẠT LỚP .
 VẼ TRANH VỀ GIA ĐÌNH .**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn đến các thành viên trong gia đình.Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.
- Trao đổi được với người thân về hoạt động chung và kế hoạch hoạt động; Nói lời yêu thương với những người em yêu quý; Chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình với bạn.
- Nhân ái: Thể hiện thông qua những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.


II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; Phiếu thảo luận; Phiếu đánh giá.
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2; Bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...; ảnh /tranh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
--------------------------------	-------------------------------

<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>- Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i></p> <p>3. Thực hành :</p> <p>Hoạt động 1 : Báo cáo công tác sơ kết tuần:</p> <p>a. Hoạt động 1: Sơ kết tuần 26</p> <p>* Mục tiêu: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- Cán sự nêu chương trình.</p> <p>- Tổ trưởng báo cáo.</p> <p>- HS cả lớp tham gia nhận xét, nêu ý kiến.</p> <p>b. Hoạt động 2: Chia sẻ nội quy của lớp, trường</p> <p>* Mục tiêu: HS nhớ và chia sẻ những nội quy</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- GV cho HS TL nhóm nêu nội quy:</p> <p>- Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghỉ học có giấy xin phép (hoặc gọi điện) xin nghỉ của bố mẹ.</p> <p>- Nghiêm túc trong giờ học, không nghịch, nói chuyện riêng.</p> <p>- Không nói tục chửi bậy, gây gổ đánh nhau.</p> <p>- Đi học mang đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập.</p> <p>- Có ý thức thực hiện tốt nội quy khi đến lớp học.....</p> <p>- GV và HS nhận xét, tổng kết.</p> <p>Hoạt động 2 : Sinh hoạt theo chủ đề: Vẽ tranh về gia đình</p> <p><i>Mục tiêu: HS biết Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý</i></p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <p>- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các đồ dùng, dụng cụ để vẽ tranh</p> <p>-GV tổ chức cho HS vẽ tranh về gia đình, em, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.</p> <p>-GV tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ với bạn bức tranh em vẽ về những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn các thành viên trong gia đình.</p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS theo dõi - TT chuẩn bị các báo cáo.</p> <p>- Các tổ trưởng báo cáo: Chuyên cần. Học tập. Kỉ luật. Vệ sinh. Phong trào.</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi nêu những nội quy của lớp, của trường: - Có ý thức học và làm bài ở nhà.</p> <p>- Giữ gìn sách vở, đồ dùng để học tốt trong năm học.</p> <p>- Có ý thức giữ vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Không mặc quần đùi, áo may ô đến lớp.</p> <p>-HS chuẩn bị đồ dung</p> <p>- HS vẽ tranh về gia đình em.</p> <p>- HS trưng bày và chia sẻ với bạn bức tranh em vẽ về những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn các thành viên trong gia đình.</p>
---	--

<p>-GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc sau khi xem triển lãm tranh.</p> <p>-GV nhận xét và chuyển tiếp sang hoạt động sau.</p> <p>Hoạt động 3 : Phương hướng kế hoạch tuần 27</p> <p>* Mục tiêu: HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV và HS nêu phương hướng, kế hoạch:- Tiếp tục duy trì và xây dựng nề nếp lớp.- Phát huy nền nếp truy bài đầu giờ.- Thường xuyên nhắc nhở học sinh : vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.- Thực hiện tốt nề nếp: Xếp hàng ra vào lớp, chuẩn bị ĐDHT đầy đủ.- Có ý thức bảo vệ tài sản cá nhân, tài sản lớp học , an toàn trong vui chơi, phòng tránh kẻ gian, ATGT...- Biết hợp tác, chia sẻ với bạn trong học tập. <p>Thi đua học tập giữa các nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tham gia tích cực các phong trào đội. <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét, tuyên dương các em có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện là- Chuẩn bị cho tiết sau.	 <ul style="list-style-type: none">- HS chia sẻ cảm xúc sau khi xem triển lãm tranh.- HS lắng nghe <ul style="list-style-type: none">-HS nêu phương hướng, kế hoạch-HS lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- HS theo dõi
--	--

Ngày 05 tháng 03 năm 2024



Khôi trưởng kí

Phan Nguyễn Trúc Linh

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 27

TỪ NGÀY 18/3 /2024 ĐẾN NGÀY 22 /3/2024

	Tiết	PPCT	Môn	TÊN BÀI DẠY	Ghi chú
Thứ					
Ngày					

18/3	1	79	HĐTN	Sinh hoạt dưới cờ:	
	2	261	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 1)	
	3	262	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 2)	
	4	131	Toán	Đề-xi-mét.Mét.	
	5	27	Mĩ thuật	Khu rừng thân thiện . (Tiết 1)	
	6	53	Tiếng Anh	Lesson 1 (Student Book and Workbook)	
	7	27	Rèn chữ		
BA 19/3	1	132	Toán	Luyện tập.	
	2	54	Tiếng Anh	Lesson (Student Book and Workbook)	
	3	53	GDTC	Ngồi bệt co chân.	
	4	263	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 3)	
	5	264	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 4)	
	6	51	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp. (Tiết 2)	
	7	27	Năng khiếu		
TU' 20/3	1	133	Toán	Ki-lô-mét. .	
	2	265	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 5)	
	3	266	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 6)	
	4	52	TNXH	Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu . (Tiết 1)	
	5	27	Đạo đức	Thực hành kĩ năng giữa học kì II.	
	6	53	Ôn TV	Ôn tập giữa kì 2 .	
	7	54	Ôn TV	Ôn tập giữa kì 2 .	
NĂM	1	267	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 7)	
	2	27	Âm nhạc	Hát: Tình bạn.	
	3	268	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 8)	
	4	134	Toán	Giới thiệu Tiền Việt Nam..	

21/3	5	53	Ôn Toán	Đề-xi-mét.Mát.Ki-lô-mét.	
	6	54	Ôn Toán	Giới thiệu tiền Việt Nam.	
	7	18	KNS	Em học sống xanh. (Tiết 1)	
SÁU 22/3	1	269	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 9)	
	2	270	Tiếng Việt	Ôn tập giữa kì 2 . (tiết 10)	
	3	135	Toán	Thực hành và trải nghiệm đo độ dài.	
	4	54	GDTC	Ngồi bệt co chân.	
	5	14	Ôn Toán	Luyện tập.	
	6	80	HĐTN	HĐGD theo chủ đề .	
	7	81	HĐTN	SHL: Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.	

Thứ hai , ngày 18 tháng 3 năm 2024

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 1+2)

PPCT: 261,262

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. Nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói. Biết trao đổi ý kiến về bài đã học.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>3. Khởi động :</p> <p>- Gọi HS đọc bài “ Tạm biệt cánh cam ” và TLCH:</p> <p>+Bông làm gì khi thấy cánh cam bị thương ?</p> <p>+ Vì sao Bông thả cánh cam đi ?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>2.Khám phá:</p> <p>- Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>3.Thực hành:</p> <p>* Hoạt động 1: Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1</p> <p>- YC HS thảo luận nhóm đôi: 1HS chỉ vào tranh minh họa, 1HS nêu bài đọc tương ứng. Nếu cảm thấy chưa chắc chắn, có thể mở lại sách để xem lại.</p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p>* Hoạt động 2: Làm bài tập 2</p> <p>Đọc bài em thích và thực hiện các yêu cầu sau:</p> <p>a) Tìm trong bài đọc những câu văn, câu thơ hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật</p> <p>b) Nêu tên một nhân vật em yêu thích trong bài đọc và giải thích vì sao em yêu thích nhân vật đó.</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV HDHS cách làm việc:</p> <p>+ B1: Làm việc cá nhân: Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm chỉ đọc 1, 2 đoạn; HS khá đọc cả bài)</p> <p>+ B2: Làm việc theo nhóm 4: Từng HS thực hiện YC a hoặc b.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p>	<p>-Đặt cánh cam vào một lọ nhỏ đựng đầy cỏ.</p> <p>- Vì Bông thương cánh cam không có bạn bè và gia đình.</p> <p>- HS thi đua nhau kể.</p> <p>- 2HS đọc</p> <p>- HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.</p> <p>- HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS chọn bài, đọc trong 2 phút.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm bốn.</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- 3HS lần lượt đọc và thực hiện các yêu cầu trước lớp.</p> <p>- Lớp NX</p>

<p>4. Vận dụng: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS chia sẻ.</p>
---	----------------------

TOÁN
ĐỀ-XI-MÉT. MÉT

PPCT: 131

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó. Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.
- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, thước mét, thước có kẻ xăng-ti-mét.
- HS: SGK, bộ đồ dùng học toán lớp 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động : 2. Khám phá: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.65: *Đề-xi-mét: + Thước kẻ dài bao nhiêu xăng-ti-mét? + Bút chì đo được dài bao nhiêu xăng-ti-mét? =>GV nêu: “<i>Bút chì dài 10 xăng-ti-mét hay bút chì dài 1 đề-xi-mét</i>” => GV nhấn mạnh: + Đề-xi-mét là một đơn vị đo độ dài. + Đề-xi-mét viết tắt là dm + $1dm = 10cm; 10cm = 1dm$ - YCHS cả lớp q/s bạn Mai trong sgk lấy gang tay ước thử lên độ dài của chiếc bút chì sau đó y/c cả lớp thực hành ước thử tay lên bút chì hay bút mực sau đó nhận định: + Gang tay của em dài khoảng 1 đề-xi-mét *Mét: - Cho HS quan sát cây thước dài 1 mét và nêu các số đo cm, dm trên thước=> GV nhấn mạnh: + Mét là một đơn vị đo độ dài. + Mét viết tắt là m + $1m = 10dm; 1m = 100cm; 10dm = 1m; 100cm = 1m$ - YCHS q/s bạn Việt trong sgk đang lấy sải tay ước thử lên độ dài của chiếc thước 1m sau đó y/c 1 -2 hs lên thực hành và gv nhấn mạnh:</p>	<p>+ ...10cm + ...10cm</p> <p>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</p> <p>- HS cả lớp thực hành</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</p> <p>- HS lắng nghe, nhắc lại.</p>

<p>+ <i>Sải tay của em dài khoảng 1 mét</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Lưu ý: Chữ “khoảng” thể hiện sự tương đối (gần đúng) được sử dụng khi chúng ta ước lượng</i> - <i>YC hs nhắc lại tên 2 đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị dm, m.</i> - GV chốt và chuyển hđ <p>1. Thực hành:</p> <p><i>Bài 1: Số ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - HS đọc bài mẫu: $2dm = 20cm$; $3m = 30dm$; $2m = 200cm$ <li style="padding-left: 40px;">$20cm = 2dm$; $30dm = 3m$ - Y/C hs làm bài vào vở ôli. $1dm = ?cm$ $1m = ?dm$ $1m = ?cm$ $4dm = ?cm$ $5m = ?dm$ $3m = ?cm$ $30cm = ?dm$ $50cm = ?dm$ $40dm = ?m$ $20dm = ?m$ - GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn. - Y/C hs đọc bài làm. - Nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 2: Chọn độ dài thích hợp .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn phần mẫu: - YC HS làm việc nhóm: chọn độ dài thích hợp rồi nói. - GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn. - Y/C hs q/sát và ước lượng thêm 1 số đồ vật trong lớp. - Đánh giá, nhận xét <p><i>Bài 3: Bạn nào nói đúng?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm việc nhóm 4 - Bạn nào nói đúng? - <i>KQ: Mai và Rô-bốt nói đúng.</i> - GV hỏi: Muốn xác định câu nói của các bạn đúng hay sai em cần phải làm gì? <i>(Ước lượng sải tay của Việt dài 1m và sau đó chuyển đổi các đơn vị đo độ dài)</i> - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học? - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo - Nhận xét giờ học. - Về nhà tập ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em. - CBBS: Luyện tập 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 -3 HS nhắc lại - HS đọc. - HS làm bài cá nhân. $1dm = 10cm$ $1m = 10dm$ $1m = 100cm$ $4dm = 40cm$ $5m = 50dm$ $3m = 300cm$ $30cm = 3dm$ $50cm = 5dm$ $40dm = 4m$ $20dm = 2m$ - HS đổi chéo kiểm tra. - HS đọc. - HS thảo luận theo cặp, đại diện chia sẻ. - HS nêu - HS đọc - HS thảo luận nhóm, đại diện chia sẻ. - HS trả lời. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	---

MĨ THUẬT

PPCT: 27

Bài 5: KHU RỪNG THÂN THIỆN. (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chỉ ra được cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của phong cảnh khu rừng thân thiện. Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề khu rừng nhiệt đới bằng cách vẽ, xé, dán.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Bồi dưỡng yêu thiên nhiên núi rừng, yêu quê hương Đất Nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên: Ảnh, tranh vẽ về khu rừng thân thiện thiếu nhi. Video về các về khu rừng thân thiện.

2. Đối với học sinh: SGK; Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ.

HOẠT ĐỘNG 1: Xem tranh khu rừng.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>* Hoạt động khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. <p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS biết cách xem tranh khu rừng. Màu sắc, đường nét, bố cục trong tranh. - Nêu được tên những con vật trong tranh, ảnh tự nhiên và những con vật sống trong khu rừng. <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cơ hội cho HS quan sát cuộc sống của các loài vật trong sản phẩm khu rừng được tạo từ bài học trước để hình dung và nhận biết thêm về các con vật trong tự nhiên. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cùng chơi. - HS cảm nhận. - HS quan sát cuộc sống của các loài vật trong sản phẩm khu rừng. - HS quan sát sản phẩm rừng cây và những

<p>c. Gọi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn và khuyến khích HS quan sát sản phẩm rừng cây và những con vật các em tạo ra từ bài học trước của chủ đề. - Tạo cơ hội cho HS thảo luận và chia sẻ những trải nghiệm của mình, những câu chuyện về các con vật sống trong rừng mà các em biết. - Gọi ý để HS nêu tên những con vật trong tự nhiên và những con vật sống trong rừng. <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm rừng cây của em có mấy con vật? - Trong rừng thường có những con vật nào? - Con vật đó có tên gì? To hay nhỏ? - Hình dáng, màu sắc của nó ra sao? - Con vật đó di chuyển như thế nào? Chúng ăn gì? - Hãy chia sẻ những điều em biết về những con vật trong rừng? - Em thích con vật nào trong rừng? Vì sao? <p>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong mỗi khu rừng đều có rất nhiều loài vật sống chung. Chúng có màu sắc, hình dáng và cách di chuyển kiếm sống...khác nhau. <p>* Cách xem tranh khu rừng.</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV cho HS quan sát và cho biết: - Các con vật sống trong khu rừng. - Chấm, nét, màu có trong tranh. <p>* GV chốt: Vậy là các em đã thực hiện được cách xem tranh khu rừng ở hoạt</p>	<p>con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận và chia sẻ những trải nghiệm của mình. - HS trả lời các câu hỏi. - HS trả lời: - HS trả lời: - HS trả lời: - HS ghi nhớ: - HS nhìn vào SGK, (Trang 58) Ảnh minh họa của TG: Nguyễn Tuấn Cường. - HS cảm nhận, phân tích trả lời. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
--	--

động 1.

B. KIẾN THẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG:

HOẠT ĐỘNG 2: Cách vẽ tranh với con vật trong rừng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cách kết hợp nét, hình màu,...và đậm, nhạt để vẽ tranh phong ảnh. <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích HS quan sát hình trong SGK, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh phong cảnh khu rừng với các con vật mình yêu thích. <p>c. Gợi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK, (Trang 59), để nhận biết các bước vẽ tranh phong cảnh khu rừng với các con vật. - Vẽ minh họa các bước vẽ hình và sắp xếp cảnh vật trên bảng để HS quan sát, nhận ra cách thực hiện. - Khuyến khích HS nêu các bước vẽ trong tranh để ghi nhớ. <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1 Vẽ hình con vật trong rừng. + Bước 2 Vẽ cây và cảnh vật của khu rừng. + Bước 3 Vẽ màu cho bức tranh. <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Cảnh vật của khu rừng thường có những hình ảnh gì?</i> - <i>Có thể vẽ tranh khu rừng với những hình ảnh nào trước? Vì sao?</i> - <i>Các bước thực hiện vẽ tranh như thế nào?</i> - <i>Khu rừng thân thiện thường có các con vật gì? Chúng sống cùng nhau như thế</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cảm nhận. <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình trong SGK, thảo luận. <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 59), để nhận biết các bước vẽ tranh phong cảnh khu rừng với các con vật. - HS nêu các bước vẽ trong tranh để ghi nhớ. - HS nêu có có 3 bước vẽ. <ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời: - HS trả lời:

<p>nào?</p> <p>* Cách vẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh con vật trong rừng theo ý thích dưới đây. + Bước 1 Vẽ hình con vật trong rừng. + Bước 2 Vẽ cây và cảnh vật của khu rừng. + Bước 3 Vẽ màu cho bức tranh. <p>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kết hợp hình vẽ các con vật và khung cảnh rừng cây có thể tạo được bức tranh khu rừng thân thiện.</i> <p>* GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được các bước vẽ tranh khu rừng thân thiện ở hoạt động 2.</i></p> <p>* Nhận xét, dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành. - Chuẩn bị tiết sau. 	<p>- HS thực hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh con vật. - HS thực hiện các bước 1,2,3. <p>- HS ghi nhớ:</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

Thứ ba, ngày 21 tháng 3 năm 2023

TOÁN

PPCT: 132

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét). Ôn tập việc tính toán, chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài; so sánh các số đo độ dài.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng chuyển đổi đơn vị đo độ dài.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra:</p> <p>2. Kết nối :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học? - Ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em. <p>3.Luyện tập :</p> <p>Bài 1: Số ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV đưa các phép tính mẫu, HDHS thực hiện. $2dm+3dm = 5dm$ $4m+6m=10m$ $5dm -3dm = 2dm$ $10m-6m=4m$ - YC HS làm bài, chia sẻ kết quả. $5dm+8dm=?dm$ $26dm+45dm=?dm$ $65m-30m=?m$ $51m-16m=?m$ - Nhận xét, tuyên dương HS. <p>? Muốn thực hiện các phép tính có đơn vị đo độ dài con làm thế nào? => <i>Thực hiện tính toán với các số đo độ dài có cùng đơn vị.</i></p> <p>Bài 2:Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - YCHSQS hình vẽ để TLCH: - Khoảng cách từ Rô-bốt đến cầu trượt? - Khoảng cách từ cầu trượt đến bập bênh? - Muốn biết bạn Rô-bốt đi từ vị trí đang đứng đến chỗ bập bênh con làm thế nào? ? Vậy Rô-bốt cần đi bao nhiêu mét? => <i>Thực hiện tính toán với các số đo độ dài.</i> <p>Bài 3: Nam, Việt và Rô-bốt cùng chơi đá cầu. Nam đá quả cầu bay xa 4m. Việt đá quả cầu bay xa 5m. Rô-bốt đá quả cầu bay xa 7m.</p> <p>a) Bạn nào đá quả cầu bay xa nhất?</p> <p>b) Việt đá quả cầu bay xa hơn Nam bao nhiêu mét ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. a) Cho HS so sánh rồi nêu (hoặc viết) câu trả lời. b) Cho HS giải vào vở. - Gọi HS chữa bài. - GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>=> <i>Củng cố so sánh và giải toán trừ các số đo độ dài</i></p> <p>4.Vận dụng : Trò chơi: “Cầu thang- cầu trượt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phổ biến cách chơi, luật chơi: “<i>Người chơi đầu tiên gieo xúc xắc, nếu trên mặt xúc xắc có 4 chấm thì từ ô xuất phát di chuyển 4ô, đến ô có 1dm = ?cm -> người chơi trả lời đúng</i> 	<p>-Hát.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC. $5dm+8dm=13dm$ $26dm+45dm=71dm$ $65m-30m=35m$ $51m-16m=35m$</p> <p>- HS chữa bài. NX + Cộng các số với nhau, viết kết quả kèm đơn vị đo.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>-... 30m -... 15m - Tính tổng độ dài quãng đường $30m + 15m = 45m$ -...45m (2 -3 HS nêu)</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Rô bốt đá quả cầu bay xa nhất. <div style="text-align: center;"> <p>Bài giải</p> <p>Việt đá quả cầu bay xa hơn Nam số mét là:</p> $5 - 4 = 1 (m)$ <p>Đáp số: 1m</p> </div> </p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chơi trò chơi.</p>

<p><i>thì được dừng lại. Tiếp đó đến lượt người khác chơi. TC kết thúc khi có người về đích.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi một số HS chơi thử -> chơi thật. - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Nêu kiến thức đã được luyện tập. - Nhận xét giờ học. - CBBS: Ki lô mét. 	<p>- HS nêu</p>
---	-----------------

TIẾNG VIỆT
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 3+4)

PPCT: 163,164

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng và rõ ràng, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc, nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói. Tìm được các từ ngữ chỉ hoạt động trong bài đọc, các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh, biết sử dụng các từ ngữ.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>GV hỏi HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đã bao giờ con bị lạc gia đình, lạc bố mẹ chưa? + Khi con bị lạc, ai đã giúp đỡ con? <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Làm bài tập 3. Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1 - GV HDHS cách làm việc: + B1: Làm việc cá nhân: Từng em đọc thầm bài thơ <i>Cánh cam lạc mẹ</i> để TL 3 câu hỏi cuối bài. + B2: Làm việc theo nhóm 4: <ul style="list-style-type: none"> - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp: 1HS đọc bài thơ, các HS khác lần lượt trả lời 3 CH. - NX, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 2: Làm bài tập 4</p> <p>Nói và đáp lời trong các tình huống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập 	<ul style="list-style-type: none"> - HS kể. - 2HS đọc - HS làm việc cá nhân trong 3 phút. - Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm TL lần lượt từng CH – NX, bổ sung ý kiến cho bạn, - 2HS đọc

<ul style="list-style-type: none"> - GV HDHS làm việc theo nhóm 4: Nhóm trưởng điều hành từng thành viên trong nhóm thực hiện lần lượt các tình huống a, b, c. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách nói đủ ý. - Làm việc cả lớp: GV đưa ra từng tình huống, mời HS nói lời phù hợp với từng tình huống đó, - NX, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 3: Làm bài tập 5: Tìm trong bài <i>Cánh cam lạc mẹ</i> từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS: <ul style="list-style-type: none"> + Trong bài có những con vật nào? + Tìm TN chỉ HĐ của bộ dứa. - YC HS làm bài vào phiếu BT theo nhóm 2. - Mời một số nhóm gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của nhóm mình. - NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng. <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ hoạt động của các sự vật đó. - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đưa ra cách nói của mình. Cả nhóm góp ý. - Một số HS nói trước lớp. Lớp NX, bổ sung. - 2-3 HS đọc. - HS đọc thầm và TLCH. - HS làm bài theo nhóm 2. Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả. - Lớp NX
---	--

Tiết 53

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Bài 24: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu và Tự thực hiện được các việc cần làm để phòng bệnh về đường hô hấp .Biết cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp theo các cách đã nêu
- Thực hiện được việc hít vào, thở ra đúng cách.
- Tuyên truyền, hướng dẫn người khác biết cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-------------------------	-------------------------

<p>1. Khởi động :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em cần làm gì để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp? <p>Nhận xét</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức hát và thực hiện các động tác theo lời bài hát “Em tập thể dục” - GV ghi tên bài lên bảng <p>3. Thực hành :</p> <p>Hoạt động 1: Thực hành hít thở đúng cách</p> <ul style="list-style-type: none"> - GVHD mẫu: + Bước 1: Hít thật chậm và sâu qua mũi cho đến khi bụng phồng lên + Bước 2: Thở ra chậm để không khí từ từ đi qua đường mũi cho đến khi bụng xẹp xuống - Cho 2 HS lên thực hành trước lớp - Cho HS HD nhóm đôi hít thở theo nhóm - GV: Sau khi luyện tập cách hít thở đúng em cảm thấy thế nào? - GVKL: Hít thở đúng giống như một bài tập cho phổi. Cơ thể học cách giữ nhiều ô xi hơn và làm việc hiệu quả hơn. Điều này giúp ngăn ngừa và làm giảm các chứng bệnh như viêm xoang, viêm mũi,... Chúng ta cần luyện tập thở đúng cách hàng ngày để có thói quen hít thở đúng cách và có sức khỏe tốt. <p>Hoạt động 2: Bài tổ ý kiến</p> <p>TL nhóm 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS Quan sát hình trong SGK (trang 92) và cho biết các việc nên làm và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp? - GVYC thảo luận nhóm 4 dán tranh những việc nên làm và những việc không nên làm vào các cột tương ứng. - Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận. <p>GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chốt: Chúng ta cần thực hành những việc nên làm để chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp các con nhé. <p>4. Vận dụng, trải nghiệm:</p> <p>Hoạt động 1: Chia sẻ</p> <p>YCHS thảo luận theo nhóm 4</p> <p>Yêu cầu học sinh quan sát hình, nêu những việc cần làm để bảo vệ cơ quan hô hấp. Giải thích tác dụng của việc làm đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho học sinh thi kể những việc cần làm để bảo vệ cơ quan hô hấp. - Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 học sinh nêu - HS nhận xét - HS hát và thực hiện động tác. - 2 HS đọc - HS ghi tên bài vào vở -HS theo dõi 2 1 HS thực hành, cả lớp theo dõi và thực hành - HSTL. - HS lắng nghe - Các nhóm thảo luận, dán tranh theo yêu cầu. - Các nhóm TBKQTL - HS lắng nghe - Các nhóm thảo luận - Các nhóm TBKQTL
--	---

<p>luận. - GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>Hoạt động 2: Phóng viên nhí - GV: YC 1 HS đóng vai là một phóng viên nhí có nhiệm vụ phỏng vấn kiểm tra các bạn trong lớp về nội dung bài học theo 2 câu hỏi SGK: + Bạn làm gì để bảo vệ cơ quan hô hấp? + Hàng ngày bạn vệ sinh mũi họng như thế nào? + Bạn làm gì để phòng bệnh hô hấp? - GVTC cho học sinh chia sẻ - GVKL: Hãy luôn tự thực hiện các cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp và cùng nhắc nhở mọi người xung quanh mình cùng thực hiện tốt các cách phòng bệnh về đường hô hấp để bảo vệ sức khỏe của bản thân . => YCHS đọc ghi nhớ.</p> <p>4.Vận dụng: - Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học? - Nhận xét giờ học. - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS lắng nghe - HS nhận xét</p> <p>- 1 HS đóng vai là phóng viên, phỏng vấn các bạn trong lớp.</p> <p>- HS tham gia phỏng vấn. - HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc ghi nhớ.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

Thứ tư, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TOÁN .

PPCT: 133

KI-LÔ-MÉT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét. Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.
- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, thước mét.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Trường Tiểu học Lý Tự Trọng

GV: Huỳnh Linh Phượng

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS										
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.69: - Tranh vẽ gì? <p>=>GV: “Để đo những khoảng cách lớn, trong thực tế, người ta thường sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét. Trên đường lớn, khoảng cách giữa 2 cột cây số có độ dài 1ki-lô-mét. ”</p> <p>=> GV nhấn mạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài. + Ki-lô-mét viết tắt là km + 1km = 1000m; 1000m = 1km + Từ một cột cây số đến cột cây số tiếp theo dài 1km. <ul style="list-style-type: none"> - YCHS so sánh độ dài giữa 2 cột cây số với độ dài của đoàn tàu. GV giới thiệu về <i>cột cây số</i> (trụ xây ở cạnh đường nhằm chỉ dẫn cho người tham gia giao thông) - YC hs nhắc lại tên đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị km, m. - GV chốt và chuyển hđ: <p>3. Thực hành:</p> <p><i>Bài 1: Số ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV y/c hs trả lời miệng ý a <p>a) $1km = ?m ; ?m = 1km$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/C HS thảo luận nhóm ý b và chọn đáp án đúng - GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn. - <i>Khoảng cách từ trường mình đến trung tâm ... dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?</i> -GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 2: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV HD làm mẫu: $3km + 4km = 7km$ $25km - 10km = 15km$ - YC HS làm vào vở ô li. <p>$8km+9km=?km$ $32km-14km=?km$</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài làm - GV hỏi: <i>Bài tập 2 giúp các em ôn luyện KT gì?</i> <p><i>Bài 3: Biết chiều dài đoạn đường bộ từ Hà Nội đến một số tỉnh như sau.</i></p> <table border="1" data-bbox="188 1823 901 2029"> <thead> <tr> <th>Đoạn đường bộ</th> <th>Chiều dài</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hà -Nội-Hà Nam</td> <td>54km</td> </tr> <tr> <td>Hà Nội-Thái Bình</td> <td>106km</td> </tr> <tr> <td>Hà Nội-Cao Bằng</td> <td>240km</td> </tr> <tr> <td>Hà Nội-Lạng Sơn</td> <td>155km</td> </tr> </tbody> </table> <p>a) <i>Trong các tỉnh trên, tỉnh nào xa Hà Nội nhất,</i></p>	Đoạn đường bộ	Chiều dài	Hà -Nội-Hà Nam	54km	Hà Nội-Thái Bình	106km	Hà Nội-Cao Bằng	240km	Hà Nội-Lạng Sơn	155km	<ul style="list-style-type: none"> -HS trả lời: ... Con đường lớn, đoàn tàu, 2 cột cây số... - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS so sánh - HS nhắc lại - HS đọc - HS TL <p>a) $1km = 1000m ; 1000m = 1km$</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq - HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS đọc. - HS làm bài cá nhân. $8km+9km=17km$ $32km-14km=18km$ - HS đổi chéo kiểm tra.
Đoạn đường bộ	Chiều dài										
Hà -Nội-Hà Nam	54km										
Hà Nội-Thái Bình	106km										
Hà Nội-Cao Bằng	240km										
Hà Nội-Lạng Sơn	155km										

- Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh; biết sử dụng các từ ngữ để đặt câu nêu đặc điểm. Bước đầu biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học,
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Phiếu BT, bảng nhóm, VBT Tiếng Việt

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS						
<p>2. Khởi động:</p> <p>3. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát bài Em yêu trường em. - GV hỏi HS: Lời bài hát có nhắc tới những sự vật nào? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3. Thực hành:</p> <p>* Hoạt động 1: Làm bài tập 6.</p> <p>Quan sát tranh và tìm từ ngữ:</p> <p>a) Chỉ sự vật</p> <p>b) Chỉ màu sắc của sự vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1 - GV HDHS cách làm việc: Quan sát tranh, thảo luận nhóm theo bàn, tìm từ theo yêu cầu điền vào phiếu bài tập hoặc bảng nhóm. <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - NX, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 2: Làm bài tập 7</p> <p>Đặt 2-3 câu với từ ngữ em vừa tìm được.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS làm việc: <p>B1: Làm việc cá nhân: Đọc câu mẫu, chọn từ ngữ vừa tìm được ở BT6, đặt câu rồi viết câu vào vở. Khích lệ HS đặt 2-3 câu thành đoạn văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. Lưu ý đặt câu phải diễn đạt đủ ý, đầu câu viết hoa, cuối câu ghi dấu chấm. <p>B2: Làm việc theo nhóm 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời một số HS đọc bài làm trước lớp - NX, tuyên dương HS. <p>* Hoạt động 3: Làm bài tập 8: Chọn dấu câu phù hợp thay cho ô vuông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. <p>- 2HS đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm bàn. Tìm từ, điền vào phiếu <table border="1" data-bbox="868 1081 1449 1245"> <thead> <tr> <th data-bbox="868 1081 1158 1160">Từ chỉ sự vật</th> <th data-bbox="1158 1081 1449 1160">Từ chỉ màu sắc của sự vật</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="868 1160 1158 1205"> </td> <td data-bbox="1158 1160 1449 1205"> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="868 1205 1158 1245"> </td> <td data-bbox="1158 1205 1449 1245"> </td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm khác bổ sung ý kiến. <p>- 2HS đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài. <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đọc các câu của mình. Cả nhóm góp ý. - Lớp NX, góp ý 	Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật				
Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật						

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS: đọc kĩ đoạn văn, lựa chọn dấu câu thích hợp thay cho mỗi ô vuông. - YC HS làm bài vào VBT. 1HS làm bài vào bảng nhóm. - Mời HS gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của mình. - NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng. - YC HS đọc lại bài khi đã điền dấu câu phù hợp. - Khi đọc, gặp dấu phẩy phải làm gì? Gặp dấu chấm phải làm gì? <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ màu sắc của các sự vật đó. - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS đọc. - HS làm bài vào VBT. - HS chia sẻ bài làm của mình. - Lớp NX - 3 HS đọc - HS trả lời
---	--

Tự nhiên và Xã hội

PPCT: 53 BÀI 25: TÌM HIỂU CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, hình vẽ. Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động thải nước tiểu. Kể tên được một số bệnh liên quan đến cơ quan bài tiết nước tiểu.
- Dự đoán được điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.
- Đưa ra được ví dụ cho thấy sự cần thiết của cơ quan bài tiết nước tiểu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>* Hoạt động 1: Khám phá về cơ quan bài tiết nước tiểu.</p> <p>+ Yêu cầu HS quan sát hình, TLN chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.</p> <p>+ Mời các nhóm lên trình bày.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét, bổ sung.</p> <p>GV nhận xét và mô tả thêm về các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước</p>	<p>+ HS thảo luận</p> <p>+HS chia sẻ trước lớp</p> <p>+ HS nghe</p>

<p>tiểu: thận – có 2 quả thận (thận trái và thận phải), hình dạng giống hạt đậu. ống dẫn nước tiểu – đường ống dài nối từ 2 quả thận xuống bóng đái.</p> <p>3.Thực hành: * Hoạt động 2: tìm hiểu chức năng của thận và đường đi của nước tiểu + Yc HS đọc đề bài. + Mời HS đọc đoạn hội thoại. + Cho HS đóng vai thể hiện đoạn hội thoại. ? Thận có vai trò gì? ? Nước tiểu được thải ra ngoài như thế nào? GVKL: thận có chức năng lọc máu, loại bỏ các chất thải độc hại, tạo thành nước tiểu. Nước tiểu từ thận theo ống dẫn nước tiểu xuống bóng đái và thải ra ngoài qua bóng đái.</p> <p>4.Vận dụng : + Hôm nay các con được học bài gì? + GV nhận xét tiết học và dặn học sinh chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>+ HS đọc + HS đọc + HS đóng vai</p> <p>+ HSTL + HSTL</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HSTL + HS nghe</p>
---	--

PPCT: 27

ĐẠO ĐỨC

THỰC HÀNH KĨ NĂNG GIỮA HKII .

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.
- Củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: Cảm xúc của em, kiềm chế cảm xúc tiêu cực, tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà , tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Khởi động: 2. Khám phá: Cả lớp cùng xem lại tên các bài đã học trong SGK trong 1 phút. Gv chỉ và gọi tên một bạn bất kì nói tên một bài Đạo đức đã học. Nếu HS này nói đúng sẽ được chỉ tên một bạn khác và nói tên bài đạo đức khác với bài bạn đã nêu.</p>	<p>- HS tham gia</p> <p>-2-3 HS chia sẻ.</p>

ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức,kĩ năng đã học trong bài Cánh cam lạc mẹ thông qua nhận biết các con vật,tìm các từ chỉ hoạt động trong bài đọc,viết sáng tạo về một con vật trong bài thơ.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.
- Có tình cảm quý mến bạn bè, kính trọng thầy cô giáo, yêu quý mọi người xung quanh; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi: “Ai nhanh hơn” Gv lấy bài tập 3tr.37 VBT-TV Cách chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm cử 5 bạn đại diện nhóm lên chơi. Sau tiếng đếm 123 của lớp thì các bạn tiến hành ghi tên lên bảng lớp các con vật có trong bài thơ Cánh cam lạc mẹ. Đội nào viết nhanh và chính xác là đội chiến thắng, được tuyên dương vỗ tay. Ngược lại đội chậm sẽ thua cuộc và sẽ hát cho cả lớp nghe bài hát tự chọn. Bài b tiến hành chơi tương tự</p> <p>Bài 3: Đọc bài thơ Cánh cam lạc mẹ: a. Viết tên các con vật được nói đến trong bài thơ. M: cánh cam,... b. Đánh dấu V vào ô trống dưới từ ngữ chỉ hoạt động có trong bài thơ.</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; text-align: center;"> <div><input type="checkbox"/> đi</div> <div><input type="checkbox"/> xô</div> <div><input type="checkbox"/> kêu</div> <div><input type="checkbox"/> gọi</div> <div><input type="checkbox"/> nói</div> <div><input type="checkbox"/> vườn</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; text-align: center;"> <div><input type="checkbox"/> về</div> <div><input type="checkbox"/> nấu cơm</div> <div><input type="checkbox"/> gai góc</div> <div><input type="checkbox"/> giã gạo</div> <div><input type="checkbox"/> cắt áo</div> <div><input type="checkbox"/> bảo nhau</div> </div> <p>Yêu cầu hs chơi thử Gv : nháp đâu, nháp đâu. Xé nháp</p>	<p>Hs lắng nghe</p> <p>- Học sinh đọc bài” Cánh cam lạc mẹ”</p> <p>Hs đọc yêu cầu bài</p> <p>Hs chơi nháp - Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm TL lần lượt từng CH – NX, bổ sung ý kiến cho bạn. <i>Nháp đây,nháp đây. Xé nháp. Xẹt</i></p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung</p> <p>- Gv nhận xét, tuyên dương, chốt kết quả bài làm đúng.</p> <p>Qua trò chơi Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</p> <p>- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>Hs tiến hành chơi</p> <p>Đại diện các nhóm chơi</p> <p>Hs ghi kết quả lên bảng</p> <p>Qua trò chơi giúp em ôn lại kiến thức, nhận biết từ chỉ hoạt động, tập tính nhanh nhẹn.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

ÔN TIẾNG VIỆT ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kiến thức đã học, tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh; biết sử dụng các từ ngữ để đặt câu nêu đặc điểm. Bước đầu biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực
- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi: “Ai nhanh hơn”</p> <p>Gv lấy bài tập 4tr.38 VBT-TV</p> <p>Cách chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm cử 5 bạn đại diện nhóm lên chơi. Sau tiếng đếm 123 của lớp thì các bạn tiến hành ghi tên lên bảng lớp các từ chỉ sự vật và từ chỉ màu sắc của sự vật có trong bài 6tr.71.SGK. Đội nào viết nhanh và chính xác là đội chiến thắng, được tuyên dương vỗ tay. Ngược lại đội chậm sẽ thua cuộc và sẽ hát cho cả lớp nghe bài hát tự chọn.</p> <p>Yêu cầu hs chơi nháp</p> <p>Cho hs tiến hành chơi</p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p>	<p>Hs lắng nghe</p> <p>2HS đọc</p> <p>Hs chơi nháp</p> <p>Hs tiến hành chơi</p> <p>Hs trình bày lại kết quả</p> <p>- 2HS đọc</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
<p>Qua trò chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ màu sắc của các sự vật đó. - GV nhận xét giờ học. 	Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật
	Con thuyền Đàn bò Dòng sông Đàn cò Cây cối Bầu trời Mây	Nâu Cam Xanh Trắng Xanh lá Xanh Trắng
	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm khác bổ sung ý kiến. -HS lắng nghe - 2-3 HS đọc. -Củng cố kiến thức đã học, tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh. - HS thực hiện . 	

Thứ năm, ngày 21 tháng 3 năm 2024

TIẾNG VIỆT

PPCT: 267,268

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 7+8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nghe - Viết đúng bài chính tả ngắn; viết đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn. Viết được đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.khởi động:</p> <p>2.Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài thơ Nắng - GV hỏi HS: Nắng đã giúp đỡ mọi người làm những việc gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3.Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Nghe – Viết .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai. - GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết: - Những ai quan tâm, giúp đỡ cánh cam ? <p>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa? + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai? <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào? - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần. - GV đọc soát lỗi chính tả. - GV kiểm tra một số bài của HS. - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp. <p>* Hoạt động 2: Làm bài tập 10</p> <p>Tìm từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng k/c, g/gh,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1HS đọc. - HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS . + 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết. bộ dứa, cào cào, xén tóc . + <i>Những chữ đầu dòng viết hoa.</i> - HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giẫm, trên - HS bảng con một số chữ dễ viết sai. + <i>Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i> - HS nghe - viết bài vào vở chính tả. - HS nghe và soát lỗi: + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có). + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có). - HS quan sát bài viết đẹp của bạn..

<p>ng/ngh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS làm việc: + B1: Làm việc cá nhân: tìm và viết vào vở tiếng tìm được theo yêu cầu. + B2: Làm việc theo nhóm bàn. - Mời HS làm bảng nhóm gắn bài làm lên bảng, chia sẻ với cả lớp. - NX, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Làm bài tập 11: Viết 4-5 câu kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ. - Gọi HS đọc YC bài tập và các gợi ý - GV HDHS: + YC HS nhớ lại một việc em đã làm để giúp đỡ người khác hoặc người khác đã làm để giúp đỡ em. + Dựa vào các gợi ý để viết thành đoạn văn. - GV theo dõi, góp ý thêm với HS. - Mời một số HS đọc bài làm của mình trước lớp. - NX, tuyên dương HS. 4. Vận dụng : - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn - CBBS: Ôn tập tiết 9+10. - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc. - HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng nhóm. - HS đổi vở, soát bài cho nhau. - Lớp NX, góp ý. - 2 HS đọc - HS làm bài. - NX, góp ý bài của bạn.
---	---

PPCT: 27

ÂM NHẠC
HÁT: TÌNH BẠN

Nhạc: Anh

Lời Việt: Lê Anh Tuấn.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:


- Hát đúng cao độ, trường độ bài hát *Tình bạn*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát gõ đệm, vận dụng đơn giản
- Biết vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Tình bạn*.
- Đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn bè.

II. CHUẨN BỊ:

- 1. GV:** - Đàn phím điện tử. Băng đĩa nhạc, loa đài, một số nhạc cụ gõ.
- Thực hành các kiểu gõ đệm cho bài hát

2. HS: - Thanh phách, trống nhỏ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: <i>Kết bạn</i>. - Hai nhóm tham gia, mỗi nhóm có từ 4-5 em, đứng theo hàng, người sau bám vào vai người trước. Cả 2 nhóm vừa đi theo vòng tròn vừa hát.  <p>Hát xong, hai bạn đứng đầu hàng oẳn tù tì, người thua phải đứng vào cuối hàng bên người thắng. Cuộc chơi diễn ra tiếp tục. Sau 4 lượt chơi hàng nào có nhiều người nhất là chiến thắng.</p> <p>2. HĐ Khám phá- Luyện tập</p> <p>* Hát: <i>Tình bạn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem hình ảnh và giới thiệu: Bài hát <i>Tình bạn</i> là bài hát nước ngoài - nhạc Anh, do nhạc sĩ Lê Anh Tuấn đặt lời Việt. Bài hát có giai điệu nhẹ nhàng tha thiết. - GV cho HS nghe bài hát mẫu qua băng đĩa hoặc hát cho HS nghe. - GV hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Các em có thích học bài hát này không? + Tốc độ của bài hát nhanh hay chậm? + Trong bài hát có những hình ảnh nào? - GV chia bài hát làm 5 câu: <ul style="list-style-type: none"> + Câu 1: <i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước.</i> + Câu 2: <i>Tình bạn thân bên nhau ta luôn hướng về phía trước.</i> + Câu 3: <i>Tình bạn vui náo nức tiếng cười.</i> + Câu 4: <i>Hãy hát vang lên cho yêu đời.</i> + Câu 5: <i>Sẽ mãi mang trong trái tim muôn vàn yêu thương.</i> -GV hướng dẫn HS đồng thanh đọc lời ca - GV cho đọc lời ca và vỗ tay theo tiết tấu lời ca - HS khởi động giọng - GV đàn và hát mẫu từng câu một vài lần, hát nối tiếp các câu hát(theo lời móc xích) - GV cho HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm vui tươi. -GV nhận xét và sửa sai (nếu có). - GV cho cả lớp hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng đệm theo phách. - GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, nhí nhảnh <p><i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV. - HS lắng nghe - HS nghe, biểu lộ cảm xúc - HS trả lời - HS lắng nghe, thực hiện - HS đọc lời ca - HS đọc theo tiết tấu - HS khởi động giọng - HS tập hát theo hướng dẫn của GV. - HS tập hát - HS thực hiện - HS nghe và ghi nhớ

<p>X X X X X XXX</p> <p>- GV cho HS trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.</p> <p>3. HĐ Ứng dụng</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>+ Hôm nay các em được học bài hát có tên là gì?</p> <p>+ Ai là tác giả của bài hát?</p> <p>+ Nội dung bài hát giáo dục các em điều gì?</p> <p>- GV nhận xét câu trả lời của HS</p> <p>- GV giáo dục HS: Qua nội dung bài hát tác giả muốn nhắc nhở chúng ta để có một tình bạn thân ái, trong sáng, mỗi người trong chúng ta phải biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống.</p> <p>- GV khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, vận động tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.</p> <p>- Dặn các em về nhà xem lại các nội dung đã học và tìm một số động tác phụ họa cho bài hát <i>Tình bạn</i></p> <p>4.HĐ Ứng dụng:</p> <p>- GV chốt lại mục tiêu của tiết học, khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, tích cực, sáng tạo, vận động tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.</p> <p>- Dặn các em về nhà xem lại các nội dung đã học và tìm một số động tác phụ họa cho bài <i>Tình bạn</i>.</p>	<p>- Các nhóm, tổ, cá nhân trình bày</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS nghe, ghi nhớ</p>
---	--

TOÁN

PPCT: 134

GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng và biết được còn có những tờ tiền Việt nam khác sẽ được học sau. Bước đầu có hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kỹ năng dùng tiền để mua hàng hóa, bỏ tiền vào lợn đất để tiết kiệm.

- Phát triển năng lực quan sát, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, một số tờ tiền với các mệnh giá khác nhau.

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.71: - YCHS q/sát tranh chụp 2 mặt của từng tờ tiền rồi nêu mệnh giá từng loại hoặc hỏi hs sau đó cho lớp nhắc lại, cho HS nêu chất liệu (tất cả đều là giấy in cotton), màu sắc, hình ảnh in trên 2 mặt của từng tờ tiền ... <p>=>GV: chốt, nx và gt bổ sung: “ <i>Tất cả ở mặt trước các tờ tiền đều in dòng chữ: “Cộng hòa XHCN Việt Nam, in hình Quốc huy, chân dung Chủ tịch HCM và mệnh giá của tờ tiền, hoa văn dân tộc. Mặt sau tờ 100 đồng là h/ả tháp Phổ Minh ở Nam Định, tờ 200 đồng là cảnh xs nông nghiệp, 500 đồng là cảnh ở cảng Hải Phòng, 1000 đồng là cảnh khai thác gỗ...”</i></p> <p>=> GV giới thiệu thêm một số hình ảnh các tờ tiền lên lớp trên mới học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chốt và chuyển hđ <p>3.Thực hành:</p> <p><i>Bài 1: Quan sát tranh rồi tìm số thích hợp.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV y/c hs trả lời miệng làm mẫu loại 100 đồng. - Y/C HS thảo luận nhóm các loại tiền còn lại: Đếm và ghi lại số lượng. - GV quan sát, và hỗ trợ nhóm gặp khó khăn. -GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương. <p><i>Bài 2: Bạn Mai mua kẹo hết 1000 đồng. Hỏi bạn Mai chọn một tờ tiền nào sau đây để trả người bán hàng ?</i></p> <p>* Trò chơi: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chuẩn bị: Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó => phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền. => trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt. -> Lưu ý: GV HD HS xếp hàng để mua đồ <p>=>Kết thúc: Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng... - GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc. <p>4.Vận dụng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu theo hiểu biết - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh tên mệnh giá từng tờ tiền. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và quan sát - HS nhắc lại <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - HS TL - HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe GV phổ biến cách chơi. <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi.

<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Hôm nay các con đã học và biết những tờ tiền có mệnh giá nào? - Nhận xét giờ học. - Dặn chuẩn bị bài ở nhà: TH và TN đo độ dài 	<p>- HS TL</p>
--	----------------

ÔN TOÁN

BÀI 55 : ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét). Ôn tập việc tính toán, so sánh các số đo độ dài.
- Phát triển năng lực tư duy: tính toán, so sánh các số có độ dài là mét ; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến các đơn vị độ dài đã học.
- HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các đồ dùng thước đo cm , m.
- HS: Vở BT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- GV tổ chức trò chơi “<i>Ai nhanh-Ai đúng</i>”.</p> <p><i>Gv lấy bài tập 1tr.61 VBTT</i></p> <p><i>Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</i></p> <p>$5m + 9m = ?m$; $15m + 35m = ?m$</p> <p>$43dm + 15dm = ?dm$; $40 dm - 12dm = ?dm$</p> <p><i>Cách chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm cử 2 bạn đại diện nhóm lên chơi. Sau tiếng đếm 123 của lớp thì các bạn tiến hành ghi tên lên bảng lớp đúng đáp án. Đội nào viết nhanh và chính xác là đội chiến thắng, được tuyên dương vỗ tay. Ngược lại đội chậm sẽ thua cuộc và sẽ hát cho cả lớp nghe bài hát tự chọn.yêu cầu hs đọc đề</i></p> <p><i>Yêu cầu hs chơi nháp</i></p> <p><i>Cho hs tiến hành chơi</i></p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p>Qua trò chơi giúp em điều gì?</p> <p>- GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>Hs tiến hành chơi</p> <p>Hs trình bày kết quả</p> <p>1.Viết số thích hợp vào chỗ chấm</p> <p>$5m + 9m = 14m$; $15m + 35m = 50m$</p> <p>$43dm + 15dm = 58dm$; $40 dm - 12dm = 28dm$</p> <p>Hs nhận xét</p> <p>-Củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét)</p> <p>- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.</p>

dài đã học. - GV nhận xét, dặn dò. - Dặn dò về nhà.	
---	--

ÔN TOÁN
BÀI 56 : GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố về nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng . Hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kỹ năng dùng tiền để mua hàng hóa.
- Phát triển năng lực tư duy: kỹ năng dùng tiền để mua hàng hóa; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn mua bán hàng hóa.
- HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng
- HS: Vở BT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>* Trò chơi: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ” <i>Lấy bài 1 tr. 64 VBT T</i></p> <p>- GV chuẩn bị: Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó, phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền. Trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.</p> <p>Lưu ý: GV HD HS xếp hàng để mua đồ Kết thúc: Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.</p> <p>- GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...</p> <p>- GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.</p>	<p>Hs lắng nghe.</p> <p>- HS xếp hàng theo yêu cầu</p> <p>-HS tiến hành chơi</p> <p>-Hs nhận xét nhóm bạn</p> <p>-HS chữa bài: loại 200 đồng có 5 tờ loại 500 đồng có 2 tờ loại 1000 đồng có 4 tờ</p>
<p>Qua trò chơi- Nêu những mệnh giá tiền Việt Nam vừa học?</p> <p>- GV nhận xét, dặn dò về nhà.</p>	<p>-Những mệnh giá tiền Việt Nam vừa học: 100 đồng, 200 đồng, 1000 đồng, 500 đồng. Lắng nghe</p>

Thứ sáu, ngày 22 tháng 3 năm 2024

Tiếng Việt

PPCT: 269,270

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 9+10)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện Mây đen và mây trắng. Hiểu nội dung bài đọc và ý nghĩa của câu chuyện. Viết được đoạn văn kể lại một việc em thích làm trong ngày nghỉ. Tìm được các từ chỉ đặc điểm.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS hát bài Mưa bóng mây. - GV hỏi HS: Lời bài hát có nói tới những sự vật nào? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3. Thực hành</p> <p>* Hoạt động 1: Làm BT12 .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập. - HDHS làm bài theo các bước sau: + B1: Đọc thầm bài Mây đen và mây trắng. + B2: Thành lập các nhóm 4 và luyện đọc trong nhóm. + B3: làm bài tập phần đọc hiểu. + B4: Làm việc nhóm 4, thống nhất đáp án đúng. - Chữa bài trước lớp. + 1 HS đọc lại toàn bài. + GV nêu từng CH cho HS trả lời - NX, tuyên dương HS. - Chốt: ND, ý nghĩa của câu chuyện. <p>* Hoạt động 2: Làm bài tập 12</p> <p>Viết 4-5 câu kể về một việc em thích làm trong ngày nghỉ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS: + Dựa vào các gợi ý để kể. Chú ý viết các câu thành một đoạn văn. - YC HS HĐ theo nhóm 4. Từng HS đọc bài làm của mình để các bạn NX, góp ý. - GV theo dõi, NX, tuyên dương những HS có bài làm tiến bộ <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn - CBBS: Những cách chào độ đáo. - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. - HS trả lời. - 2 HS đọc. - HS tự đọc bài trong 3 phút. - Nhóm trưởng mời 1, 2 bạn đọc, các bạn khác lắng nghe và NX. - Làm bài CN vào VBT. - Nhóm trưởng tổ chức trao đổi trong nhóm. - Phát biểu ý kiến, NX góp ý cho nhau. - 2 HS đọc YC và các gợi ý. - HS làm bài vào vở, - Nhóm trưởng điều nhóm HĐ.

TOÁN

PPCT: 135

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm. HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.
- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m. Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề .
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Dải dây bằng giấy dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu bài . <p>3. Thực hành :</p> <p><i>Bài 1: Làm thước dây</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS cách làm thước dây. - GV chia nhóm (nhóm 4) cho HS thực hành làm thước dây. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV đánh giá kết quả của các nhóm. <p><i>Bài 2: Em hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật trong lớp theo yêu cầu, rồi dùng thước dây đã làm đo lại. Sau đó ghi kết quả vào phiếu thực hành .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây. - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành. - GV nhận xét, đánh giá. <p><i>Bài 3: Số?</i></p> <p>a) <i>Em hãy quan sát rồi ước lượng:</i> <i>Cổng trường em rộng khoảng ? m.</i> <i>Tòa nhà em học cao khoảng ? m.</i></p> <p>b) <i>Em hãy đo rồi ghi lại:</i> <i>Cổng trường em rộng ? m.</i> <i>Hai cây ở sân trường cách nhau ?m.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài trời. - GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS thực hành. <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành. - Các nhóm báo cáo kết quả. <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS làm việc ngoài trời theo nhóm 4. - HS báo cáo kết quả. <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu.

- Nhận xét giờ học.
- GV nhắc HS ghi nhớ *Tìm hiểu quãng đường từ nhà em đến trường dài bao nhiêu ki – lô – mét?*

ÔN TOÁN LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm. HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.
- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m. Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề .
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Dải dây bằng giấy dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu bài . <p>3. Thực hành :</p> <p><i>Bài 1: Em hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật trong lớp theo yêu cầu, rồi dùng thước dây đã làm đo lại. Sau đó ghi kết quả vào phiếu thực hành .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây. - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành. - GV nhận xét, đánh giá. <p><i>Bài 2: Số?</i></p> <p>a) <i>Em hãy quan sát rồi ước lượng:</i> <i>Cổng trường em rộng khoảng ? m.</i> <i>Tòa nhà em học cao khoảng ? m.</i></p> <p>b) <i>Em hãy đo rồi ghi lại:</i> <i>Cửa lớp em rộng ? m.</i> <i>Bảng lớp và bức tường cuối cách nhau ?m.</i> <i>Bàn của em và bàn của bạn cách nhau ?m</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài trời. - GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành. - Các nhóm báo cáo kết quả. - 1 HS đọc. - HS làm việc ngoài trời theo nhóm 4. - HS báo cáo kết quả.

<p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học. 	<p>- HS nêu.</p>
--	------------------

TUẦN 27

PPCT: 80

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .
HOẠT ĐỘNG GIAOQ DỤC THEO CHỦ ĐỀ .**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết múa dân vũ theo bài "Chung sống"Biết làm chiếc lọ "Kỉ niệm yêu thương"
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Thể hiện qua việc tìm hiểu về những hoạt động yêu thích của các thành viên trong gia đình; Làm được chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”
- Nhân ái: Vui vẻ, thân thiện với các bạn khi trở lại trường học. Hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.Chăm chỉ: Thể hiện trong tạo động, nền nếp, gọn gàng trong sinh hoạt và học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh/chữ về những hoạt động chung của gia đình.
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2; Bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...; ảnh/tranh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> <p>3. Thực hành :</p> <p>Hoạt động 1: Múa dân vũ theo bài chung sống</p> <ul style="list-style-type: none"> * Mục tiêu: <i>Biết múa dân vũ theo bài chung sống</i> * Cách tiến hành: - GV tổ chức nghe bài hát “Chung sống” (sáng tác: Ý Vũ) và thực hiện các động tác dân vũ để tạo không khí vui nhộn cho lớp học. <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu câu hỏi sau bài hát: + Để ngôi nhà luôn chan hoà niềm vui, các thành viên gia đình trong bài hát đã làm gì? - Theo em, bài hải muốn nói với chúng ta điều gì? - GV tổ chức cho HS chia sẻ cặp đôi về kết quả 	<p>-HS hát và vận động theo.</p> <p>-HS chúc nghe bài hát “Chung sống” (sáng tác: Ý Vũ) và thực hiện các động tác dân vũ để tạo không khí vui nhộn cho lớp học.</p> <div data-bbox="890 1556 1428 1892" data-label="Image"> </div> <p>- HS trả lời</p>

thực hiện công việc cùng gia đình trong tuần qua theo gợi ý:

- GV cho HS nêu cảm nhận của em và mọi người trong gia đình khi cùng làm việc.

- Những kinh nghiệm/những điều em muốn điều chỉnh khi sắp xếp kế hoạch làm việc chung của cả gia đình cho những lần sau?

- GV tổ chức cho HS chơi chuyên bóng để chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch công việc chung của gia đình, trong tuần qua. Sau khi chia sẻ xong, bạn đó chuyền bóng cho bạn khác lên chia sẻ tiếp.

- GV tổng kết trò chơi và dẫn dắt để chuyển sang hoạt động sau.

Hoạt động 1: Làm chiếc lọ kỉ niệm yêu thương

Mục tiêu: *Nắm được cách làm chiếc lọ kỉ niệm yêu thương*

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 8 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 70 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

1. Chuẩn bị:
- Lọ nhựa sạch, khô;
 - Các dải giấy màu (chiều rộng 1 cm, chiều dài 20 cm).



- GV yêu cầu HS làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương” theo hướng dẫn:

- GV cho HS viết mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn với những thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu; Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại; Thả vào lọ.

2. Thực hiện:
- Viết mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn những thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu;
 - Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại;
 - Thả vào lọ.

Ví dụ:



- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.
- GV yêu cầu HS tổng kết bằng cách đếm số ngôi sao trong lọ sau một khoảng thời gian (3-6 tháng).

- HS chia sẻ cặp đôi về kết quả thực hiện công việc cùng gia đình trong tuần qua

- HS nêu cảm nhận của em và mọi người trong gia đình khi cùng làm việc.

- HS chơi chuyên bóng để chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch công việc chung của gia đình, trong tuần qua. Sau khi chia sẻ xong, bạn đó chuyền bóng cho bạn khác lên chia sẻ tiếp.

- HS lắng nghe

- HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 8 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 70 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

- HS làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”

- HS viết mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn với những thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu; Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại; Thả vào lọ.

- HS lắng nghe

- HS tổng kết bằng cách đếm số ngôi sao trong lọ sau một khoảng thời gian (3-6 tháng).

<p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, chúng ta học bài gì? -GV nhận xét tiết học - Chuẩn bị bài mới 	<div data-bbox="893 156 1420 448" style="border: 1px solid black; padding: 5px;"> <p>Sau một khoảng thời gian (3 – 6 tháng), em tổng kết bằng cách đếm số ngôi sao trong lọ.</p>  </div> <ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe
--	---

PPCT: 81

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM.
SINH HOẠT LỚP.**

CHIA SẺ VỀ VIỆC EM ĐÃ LÀM THỂ HIỆN TÌNH CẢM DÀNH CHO NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH . ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG .

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.
- Xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh/chữ về những hoạt động chung của gia đình.
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2; Bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...; ảnh/tranh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> <p>3. Thực hành :</p> <p>Hoạt động 1: Báo cáo công tác sơ kết tuần:</p> <p>a. Sơ kết tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> * Mục tiêu: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục * Cách tiến hành: - Cán sự nêu chương trình. - Tổ trưởng báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS hát và vận động theo. - HS theo dõi - HS theo dõi - TT chuẩn bị các báo cáo. - Các tổ trưởng báo cáo: Chuyên cần. Học tập. Kỷ luật. Vệ sinh. Phong trào.

- HS cả lớp tham gia nhận xét, nêu ý kiến.

b. Chia sẻ nội quy của lớp, trường

* Mục tiêu: HS nhớ và chia sẻ những nội quy

* Cách tiến hành:

- GV cho HS TL nhóm nêu nội quy:
- Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghỉ học có giấy xin phép (hoặc gọi điện) xin nghỉ của bố mẹ.
- Nghiêm túc trong giờ học, không nghịch, nói chuyện riêng.
- Không nói tục chửi bậy, gây gổ đánh nhau.
- Đi học mang đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập.
- Có ý thức thực hiện tốt nội quy khi đến lớp học.....

- GV và HS nhận xét, tổng kết.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

Mục tiêu: HS biết chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

Cách tiến hành:

-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức” để kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

Kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân.



Gợi ý:

-Em đã làm gì để thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình? Vào lúc nào?

- Cảm nhận của em và của người thân khi đó.
- GV cho cả lớp sẽ hát một bài hát và chuyển hoa theo giai điệu GV bật khi nhạc dừng, hoa ở tay bạn nào thì bạn đó lên chia sẻ về việc mình đã làm để thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình. Sau khi chia sẻ xong, nhạc được bật lên và trò chơi lại tiếp tục.

-GV khuyến khích HS sử dụng thêm tranh vẽ/ảnh/sản phẩm thể hiện những việc làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

- HS theo dõi

- HS thảo luận nhóm đôi nêu những nội quy của lớp, của trường: - Có ý thức học và làm bài ở nhà.
- Giữ gìn sách vở, đồ dùng để học tốt trong năm học.
- Có ý thức giữ vệ sinh cá nhân.
- Không mặc quần đùi, áo may ô đến lớp.

- HS chơi trò chơi “Tiếp sức” để kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

- HS trả lời

- Cả lớp sẽ hát một bài hát và chuyển hoa theo giai điệu GV bật. Khi nhạc dừng, hoa ở tay bạn nào thì bạn đó lên chia sẻ về việc mình đã làm để thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình. Sau khi chia sẻ xong, nhạc được bật lên và trò chơi lại tiếp tục.

- HS sử dụng thêm tranh vẽ/ảnh/sản phẩm thể hiện những việc làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

<p>- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.</p> <p>Hoạt động 3: Phương hướng kế hoạch tuần 28</p> <p>* Mục tiêu: HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV và HS nêu phương hướng, kế hoạch:- Tiếp tục duy trì và xây dựng nề nếp lớp.- Phát huy nề nếp truy bài đầu giờ.- Thường xuyên nhắc nhở học sinh : vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.- Thực hiện tốt nề nếp: Xếp hàng ra vào lớp, chuẩn bị ĐDHT đầy đủ.- Có ý thức bảo vệ tài sản cá nhân, tài sản lớp học , an toàn trong vui chơi, phòng tránh kẻ gian, ATGT...- Biết hợp tác, chia sẻ với bạn trong học tập. Thi đua học tập giữa các nhóm.- Tham gia tích cực các phong trào đội. <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét, tuyên dương các em có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện <p>.....</p> <p>-Chuẩn bị cho tiết sau.</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS nêu phương hướng, kế hoạch</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS theo dõi</p>
--	---

Ngày 05 tháng 03 năm 2024



Khối trưởng kí

Phan Nguyễn Trúc Linh

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 28**TỪ NGÀY 25/3 /2024 ĐẾN NGÀY 29 /3/2024**

Thứ Ngày	Tiết	PPCT	Môn	TÊN BÀI DẠY	Ghi chú
	25/3	1	82	HĐTN	Sinh hoạt dưới cờ:
2		271	Tiếng Việt	Đọc: Những cách chào độc đáo. (tiết 1)	
3		272	Tiếng Việt	Đọc: Những cách chào độc đáo. (tiết 2)	
4		136	Toán	Thực hành và trải nghiệm đo độ dài (tt)	
5		28	Mĩ thuật	Khu rừng thân thiện . (Tiết 2)	
6		55	Tiếng Anh	Lesson 3 (Student Book and Workbook)	
7		28	Rèn chữ	Những cách chào độc đáo.	
BA 26/3	1	137	Toán	Luyện tập.	
	2	56	Tiếng Anh	Lesson 3 (Student Book and Workbook)	
	3	55	GDTC	Ngồi bệt thẳng chân.	
	4	273	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa a (kiểu 2)	
	5	274	Tiếng Việt	Nói và nghe: Kể chuyện: Lớp học viết thư .	
	6	51	TNXH	Tìm hiểu cơ quan nước tiểu. (Tiết 2)	
	7	28	Năng khiếu		
TU 27/3	1	138	Toán	. Luyện tập.	
	2	275	Tiếng Việt	Đọc: Thư viện biết đi .(tiết 1)	
	3	276	Tiếng Việt	Đọc: Thư viện biết đi .(tiết 2)	
	4	52	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu .(Tiết 1)	

	5	28	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở công cộng .(Tiết 1)	
	6	55	Ôn TV	Những cách chào độc đáo.	
	7	56	Ôn TV	Thư viện biết đi .	
NĂM 28/3	1	267	Tiếng Việt	Nghe – viết: Thư viện biết đi.	
	2	28	Âm nhạc	Ôn tập bài hát: Tình bạn.- Nghe nhạc: Hái hoa bên rừng.	
	3	278	Tiếng Việt	Luyện tập sử dụng dấu câu: dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy.	
	4	139	Toán	Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.	
	5	55	Ôn Toán	Luyện tập chung.	
	6	56	Ôn Toán	Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000	
	7	19	KNS	Em học sống xanh. (Tiết 2)	
SÁU 29/3	1	279	Tiếng Việt	Luyện tập sử dụng dấu câu: dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy.	
	2	280	Tiếng Việt	Đọc mở rộng.	
	3	140	Toán	Luyện tập.	
	4	56	GDTC	Ôn tập TT&KNVĐCB.	
	5	15	Ôn Toán	Luyện tập.	
	6	83	HĐTN	HĐGD theo chủ đề .	
	7	84	HĐTN	SHL: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.	

Thứ hai, ngày 25 tháng 3 năm 2024
TIẾNG VIỆT

PPCT: 271,272

BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO.(4 Tiết)

ĐỌC: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO.(Tiết 1, 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài. Nhận biết được cách chào hỏi của người dân một số nước trên thế giới.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được cách tổ chức thông tin trong văn bản.
- Có ý thức lịch sự trong chào hỏi nói riêng và trong giao tiếp nói chung; có tinh thần hợp tác thảo luận nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Khởi động :</p> <p>2.Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: + Hàng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào? + Em có biết đáp lời chào bằng các ngôn ngữ khác với Tiếng Việt không? + Ngoài việc nói lời chào, em còn chào bằng các hành động nào? - Cho HS quan sát thêm tranh và GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</p> <p>GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HDHS chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>rất đặc biệt</i>. + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>từng bước</i>. + Đoạn 3: Còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê...</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Trên thế giới/ có những cách chào phổ biến/ như bắt tay,/vẫy tay/và cúi chào....</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba. - GV mời HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ. - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. - HS lắng nghe. - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu. - HS đọc nối tiếp khổ - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê...</i> - HS lắng nghe, luyện đọc.

<p>khó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2. - GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm. - Gọi HS đọc toàn VB. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nối tiếp (lần 2-3) - HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm . - HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX. - 1 - 2 HS đọc toàn bài. - HS nêu cảm nhận của bản thân. - HS lắng nghe.
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.78. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.42. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng . - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. <p>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78. - YC HS trả lời câu hỏi + Trong bài câu nào là câu hỏi? + Dấu hiệu nào cho em biết đó là câu hỏi? - Hoàn thiện bài 3 vào VBTTV/tr.42. - Tuyên dương, nhận xét. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78. - HDHS thực hành hỏi – đáp về những cách 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Trên thế giới có những cách chào phổ biến: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào. C2: Người dân một số nước có những cách chào đặc biệt: Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân chào chà mũi vào trán; người Ấn Độ chào chắp hai tay, cúi đầu; Nhiều người ở Mỹ chào đấm nhẹ vào nắm tay của nhau.... C3: C: Nói lời chào. C4: Cách chào khác: Khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai... <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - Cả lớp đọc thầm theo. <ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS đọc. <ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS chia sẻ đáp án. <ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - HS hoạt động nhóm 2, thực hiện thực

<p>chào đực nói đến trong bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi các nhóm lên thực hiện. - Hoàn thiện bài 4 vào VBTTV/tr.42. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. <p>4.Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay chúng ta được học bài nào? - Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay? - GV nhận xét giờ học. 	<p>hành theo yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4-5 nhóm lên bảng. - HS chia sẻ. -.... Những cuốn sách đọc đáo. - HS chia sẻ .
---	---

TOÁN

PPCT: 136 THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI (Tiếp theo)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết đo độ dài của đồ vật bằng cách gộp độ dài nhiều lần của thước kẻ.
- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m. HS có khả năng cảm nhận và so sánh được quãng đường dài, ngắn hơn.
- Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề..Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối :</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC 2 HS thực hành đo độ dài bằng lớp, chiều rộng cửa lớp , chiều dài bàn học , chiều cao bàn học . <p>3.Luyện tập :</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>a. Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GV yêu cầu HS quan sát tranh, hiểu nội dung trong mỗi bóng nói rồi tìm số thích hợp với ô có dấu “?”. <p>- GV nhận xét, kết luận.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện . - 1 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS thực hành, nhiều em nêu kết quả và cách làm. + Cửa sổ rộng 10dm. + Bàn dài 8dm. + Tủ sách rộng hơn 12dm.

<p>b.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây. - GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn. - GV nhận xét, đánh giá. <p><i>Bài 2:</i></p> <p>a) <i>Chuẩn bị ở nhà.</i></p> <p><i>Tìm hiểu xem quãng đường từ nhà em đến trường dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét.</i></p> <p>b) <i>Dựa vào kết quả ở câu a, hãy cho biết :</i></p> <p><i>Trong nhóm em, nhà bạn nào xa trường nhất, nhà bạn nào gần trường nhất ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS chia nhóm, ghi câu trả lời vào phiếu thực hành gồm tên và độ dài quãng đường từ nhà đến trường (đã chuẩn bị ở nhà). Mỗi nhóm tìm ra 2 HS xa và gần trường nhất và đánh dấu trong phiếu. - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành. - GV nhận xét, đánh giá. <p>4.Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - YC 2 HS thực hành đo độ dài, độ rộng theo YC của GV. - Nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành. - HS báo cáo kết quả. - 1 HS đọc. - HS chú ý nghe, làm việc nhóm và báo cáo kết quả. - HS nêu. - HS thực hiện .
--	---

MĨ THUẬT

PPCT: 28

Bài 5: KHU RỪNG THÂN THIỆN. (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chỉ ra được cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của phong cảnh khu rừng thân thiện. Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề khu rừng nhiệt đới bằng cách vẽ, xé, dán.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Bồi dưỡng yêu thiên nhiên núi rừng, yêu quê hương Đất Nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên: Ảnh, tranh vẽ về rừng thân thiện thiếu nhi. Video về các về khu rừng thân thiện.

2. Đối với học sinh: SGK; Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.

HOẠT ĐỘNG 3: Tạo sản phẩm mỹ thuật về những con vật trong rừng.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>* Hoạt động khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. <p>a. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được nhịp điệu, sự hài hòa của nét, hình và màu trong tranh. <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi gợi để HS nhớ lại hoặc hình dung về những con vật và khung cảnh của khu rừng để thực hiện bài tập. <p>c. Gợi ý cách tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích HS: - Chia sẻ hình ảnh con vật mình sẽ thực hiện. - Diễn tả hình dáng, màu sắc và cách di chuyển của các con vật đó. - Hướng dẫn HS thực hành bài tập vẽ về những con vật trong rừng theo ý thích. <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Em vẽ con vật nào? Hình dáng, màu sắc của nó như thế nào?</i> - <i>Vị trí con vật đó ở đâu trong bài vẽ?</i> - <i>Em còn vẽ thêm con vật nào cho bài vẽ? Ở vị trí nào? Vẽ mấy con?</i> - <i>Cảnh vật nào phù hợp với các con vật trong bài vẽ?</i> - <i>Em chọn màu nào để hoàn thiện bài</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát đều và đúng nhịp. - HS cùng chơi. - HS cảm nhận. - HS nhớ lại hoặc hình dung. - HS thực hiện. - HS thực hành bài tập. - HS trả lời: - HS trả lời: - HS trả lời:

<p>vẽ...?</p> <p><i>* Lưu ý: Nên vẽ màu cho cảnh vật ở xa trước (Trên đầu giấy vẽ), gần vẽ sau.</i></p> <p>* Cách tạo sản phẩm mỹ thuật về những con vật trong rừng:</p> <p>+ GV cho HS hình dung về những con vật em sẽ vẽ.</p> <p>- Tạo sản phẩm em yêu thích.</p> <p><i>* Lưu ý: Có thể tạo sản phẩm nhóm bằng cách cắt, dán, ghép hình các con vật vào khung cảnh của khu rừng chung.</i></p> <p><i>* GV chốt: Vậy là các em đã thực hiện được cách tạo sản phẩm mỹ thuật về những con vật trong rừng ở hoạt động 3</i></p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS xem ảnh mẫu trong SGK, (Trang 60) để hình dung thực hành cách vẽ.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
--	--

D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ.

HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>a. Mục tiêu:</p> <p>- HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn.</p> <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <p>- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và chia sẻ về: hình dáng, màu sắc các con vật trong bài vẽ và khung cảnh tạo không gian khu rừng trong bài vẽ.</p> <p>c. Gợi ý cách tổ chức.</p> <p>- Tổ chức HS trưng bày bài vẽ sát nhau để sản phẩm của HS tạo thành một khu rừng với các loại muông thú.</p> <p>- Khuyến khích HS tưởng tượng mình đang dạo chơi trong một khu rừng: thảo luận và chia sẻ cảm nhận về không gian nét, hình, màu ở các con thú trong bài vẽ.</p>	<p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS trưng bày sản phẩm và cảm nhận.</p> <p>- HS tưởng tượng mình đang dạo chơi trong một khu rừng: thảo luận và chia sẻ cảm nhận.</p>

<p>- Nêu câu hỏi gợi ý để định hướng thảo luận.</p> <p>d. Câu hỏi gợi mở:</p> <p>- <i>Em có ấn tượng với bài vẽ nào?</i></p> <p>- <i>Hình, con vật nào em thích? Con vật đó to? Hay nhỏ? Nó đang làm gì?</i></p> <p>- <i>Bài vẽ nào tạo không gian rừng cây em thích?</i></p> <p>- <i>Em muốn vẽ, làm gì để bài vẽ sinh động hơn?</i></p> <p>* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:</p> <p>- GV hướng dẫn cho HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm yêu thích.</p> <p>+ Nét, hình, màu trong sản phẩm.</p> <p>+ Cảnh vật và không gian.</p> <p>+ Hình dáng con vật.</p> <p>- Em có cảm nhận như thế nào về cuộc sống của những con vật trong rừng.</p> <p>* GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm ở hoạt động 4.</i></p>	<p>- HS trả lời:</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
---	--

E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu tranh của bạn.	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>a. Mục tiêu:</p> <p>- Nêu được cảm nhận các bức tranh của bạn, để nhận biết cách trình bày nét, màu sắc, bố cục trong tranh.</p> <p>b. Nhiệm vụ của GV.</p> <p>- Khuyến khích HS quan sát, khám phá, chỉ ra các nét, hình, màu và không gian trong bài vẽ tại SGK, (Trang 61).</p>	<p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS quan sát, khám phá, chỉ ra các nét, hình, màu và không gian trong bài vẽ tại SGK, (Trang 61).</p>

<p>c. Gọi ý cách tổ chức.</p> <p>- Gọi ý cho HS quan sát, thảo luận, chỉ ra điểm giống và khác nhau trong bài vẽ của mình và bài vẽ của bạn.</p> <p>d. Câu hỏi gọi mở:</p> <p>- <i>Em thấy bài vẽ của bạn có điểm gì giống và khác nhau với bài vẽ của em?</i></p> <p>- <i>Cách sắp xếp hình các con vật và cảnh trong khu rừng như thế nào?</i></p> <p>- <i>Theo em? màu sắc trong bài vẽ thể hiện khu rừng vào mùa nào?</i></p> <p>* Tóm tắt để HS nhận biết:</p> <p>- <i>Những con vật trong rừng có hình dạng, màu sắc và đặc điểm bề ngoài khác nhau. tạo nên vẻ đẹp của thiên nhiên và cảm hứng sáng tạo trong tranh.</i></p> <p>* Cách tìm hiểu tranh của bạn.</p> <p>- Tìm hiểu cách vẽ về nét, hình, màu trong tranh của bạn.</p> <p>* Tóm tắt để HS ghi nhớ.</p> <p>- <i>Những con vật trong rừng có hình dạng, màu sắc và đặc điểm bề ngoài khác nhau, tạo nên vẻ đẹp của thiên nhiên và cảm hứng sáng tạo trong tranh.</i></p> <p>* GV chốt: <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách tìm hiểu tranh của bạn ở hoạt động 4.</i></p> <p>* Nhận xét, dặn dò.</p> <p>- Cùng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>- HS quan sát, thảo luận, chỉ ra điểm giống và khác nhau trong bài vẽ của mình và bài vẽ của bạn.</p> <p>- <i>HS trả lời:</i></p> <p>- <i>HS trả lời:</i></p> <p>- <i>HS ghi nhớ.</i></p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- <i>HS ghi nhớ.</i></p> <p>- <i>HS ghi nhớ.</i></p> <p>- <i>HS lắng nghe, ghi nhớ.</i></p>
---	--

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá	Phương pháp	Công cụ đánh giá	Ghi chú
--------------------	-------------	------------------	---------

	đánh giá		
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập	Vấn đáp, kiểm tra miệng	Phiếu quan sát trong giờ học	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học	Kiểm tra viết	Thang đo, bảng kiểm	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,...	Kiểm tra thực hành	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp	

Thứ ba, ngày 26 tháng 3 năm 2024 .

TOÁN

PPCT: 137

LUYỆN TẬP CHUNG .

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi, cộng và trừ các số đo với đơn vị đo (cùng loại); áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế.
- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, phiếu bài tập.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối:</p> <p>- YC nhắc lại các đơn vị đo độ dài đã học .</p> <p>2.1. Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS làm bài.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 2: Số?</i></p> <p><i>Người ta làm một cây cầu gỗ trên hồ nước và đóng các cọc làm thành cầu . Hai cọc cạnh nhau cách nhau đúng 1m.</i></p> <p>a) Chiều dài đoạn AB là ?m.</p> <p>b) Độ dài cây cầu được tính bằng độ dài đường gấp khúc ABCD. Độ dài cây cầu là ?m.</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS đếm khoảng trống để biết chiều dài của mỗi đoạn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 3: Số?</i></p> <p><i>Mỗi vạch A, B, C trên thước chỉ số đo nào ?</i></p> <p><i>Vạch A chỉ số đo ?dm.</i></p> <p><i>Vạch B chỉ số đo ?dm.</i></p> <p><i>Vạch C chỉ số đo ?dm.</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p>	<p>-.... dm, m, km.</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS lắng nghe, làm bài vào phiếu và nối tiếp nêu kết quả.</p> <p>a. 3dm = 30cm 6dm = 60cm 3m = 30dm 6m = 60dm 3m = 300cm 6m = 600cm</p> <p>b. 100cm = 1m 200cm = 2m 500cm = 5m 10dm = 1m 20dm = 2m 50dm = 5m</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS lắng nghe, quan sát tranh rồi tìm số thích hợp.</p> <p>- HS nêu kết quả, lớp nhận xét : + Chiều dài đoạn AB là 9m. + Độ dài cây cầu là 21m.</p> <p>- 1 HS đọc.</p>

<p>- GVHDHS dựa trên cách đánh dấu vạch đo, số đo trên thước rồi tìm số.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4: Mi và Mai đi tham quan cùng bố mẹ. Điểm tham quan cách nhà 50 km. Đến trạm dừng nghỉ, bố cho biết ô ô đã đi được 25 km. Hỏi từ trạm dừng nghỉ còn cách điểm đến bao nhiêu ki-lô-mét?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS phân tích bài toán và làm bài vào vở.</p> <p>+ GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- GV nhắc lại ND tiết học.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Nhắc HS ghi nhớ nội dung bài và chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>- HS nêu kết quả:</p> <p>+ Vạch A chỉ số đo 10dm.</p> <p>+ Vạch B chỉ số đo 11dm.</p> <p>+ Vạch C chỉ số đo 12dm.</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS làm vào vở và trình bày bảng lớp.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Trạm dừng nghỉ còn cách điểm tham quan số ki – lô – mét là:</p> <p style="text-align: center;">$50 - 25 = 25 \text{ (km)}$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 25 km</p>
--	--

TIẾNG VIỆT

PPCT: 273

BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO.(4 Tiết)

VIẾT: CHỮ HOA A (Kiểu 2) (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết viết chữ viết hoa A (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A (kiểu 2).
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>2. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa Y và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa</p>	<p>- HS lấy vở TV2/T1.</p> <p>- HS quan sát chữ viết mẫu:</p>

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa Y và hướng dẫn HS: _____



+ Quan sát mẫu chữ hoa a : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa a.

+ GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.

+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ a hoa.

- Vừa nói vừa tô trong khung chữ : Nét 1 : Như viết chữ O .Đặt bút viết nét cong kín, cuối nét uốn vào trong, dùng bút dưới dòng kẻ ngang 3 một chút. Nét 2 : từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút lên phía bên phải chữ O, viết nét móc ngược như nét 2 của chữ U, dùng bút trên dòng kẻ ngang một một chút

- GV cho HS tập viết chữ hoa Y trên bảng con

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn .

*** Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*

- GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:

+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?

+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.

+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?

+ Quan sát chữ viết hoa : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa a

Chữ A kiểu 2 cao 5 li .

-Chữ A hoa kiểu 2 gồm có hai nét là nét cong kín và nét móc ngược phải.

- HS quan sát và lắng nghe.

- HS quan sát GV viết mẫu.

- HS tập viết chữ viết hoa Y trên bảng con.

- HS đọc câu ứng dụng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*

- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp .

+ Viết chữ viết hoa Y đầu câu.

+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.

+ Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ

<p>+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.</p> <p>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</p> <p>* Hoạt động 3 : Thực hành luyện viết .</p> <p>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Y và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p>4. Vận dụng :</p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>cái hoa C, y, g cao 2,5 li (chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.</p> <p>+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu sắc đặt trên chữ ô (bốn), dấu hỏi đặt trên chữ ê (biên),...</p> <p>+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái a trong tiếng nhà .</p> <p>- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập hai.</p> <p>- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	---

TIẾNG VIỆT

PPCT: 274

BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO.(4 Tiết)

NÓI VÀ NGHE : KỂ CHUYỆN LỚP HỌC VIẾT THƯ.(Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được các chi tiết trong câu chuyện *Lớp học viết thư* qua tranh minh họa. Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</p>	

<p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p>3.Thực hành:</p> <p>* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện.</p> <p>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?</p> <p>+ Trong tranh có những ai?</p> <p>+ Mọi người đang làm gì?</p> <p>- GV giới thiệu về câu chuyện: Câu chuyện kể về một lớp học viết thư của thầy giáo sẻ. Hãy lắng nghe câu chuyện để biết các bạn đã được học những gì về cách viết thư, gửi thư và gửi thư cho ai.</p> <p>- GV kể 2 lần kết hợp hỏi các câu hỏi dưới tranh để HS ghi nhớ câu chuyện.</p> <p>* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.</p> <p>- GV cho HS quan sát lại tranh</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm 4 kể lại từng đoạn của câu chuyện.</p> <p>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- Gọi HS lên kể lại toàn bộ câu chuyện.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>* Hoạt động 3: Vận dụng:</p> <p>- HDHS cho người thân xem tranh minh họa câu chuyện <i>Lớp học viết thư</i> và kể cho người thân nghe về thầy giáo sẻ trong câu chuyện.</p> <p>- YCHS hoàn thiện bài tập 5 trong VBTTV, tr.43.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>4.Vận dụng :</p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- 1-2 HS chia sẻ.</p> <p>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</p> <p>- 1-2 HS kể</p> <p>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</p> <p>- HS lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
---	---

PPCT: 55 BÀI 25: TÌM HIỂU CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chi và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, hình vẽ. Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động thái nước tiểu.
- Dự đoán được điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.
- Đưa ra được ví dụ cho thấy sự cần thiết của cơ quan bài tiết nước tiểu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, tranh câu tạo cơ quan bài tiết nước tiểu chưa chú thích và các thẻ chữ.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động .</p> <p>2.Kết nối:</p> <p>+ GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Bộ phận nào, chức năng gì?</p> <p>+ GV treo tranh câu tạo cơ quan bài tiết nước tiểu chưa chú thích và chuẩn bị các thẻ chữ.</p> <p>+ GV chọn 2 đội chơi, phổ biến luật chơi và cho HS chơi.</p> <p>GVKL: thận – lọc máu, ống dẫn nước tiểu – dẫn nước tiểu xuống bóng đái, bóng đái – chứa nước tiểu, ống đái – thải nước tiểu ra ngoài.</p> <p>3.Luyện tập:</p> <p>+ Yc học sinh đọc đề bài.</p> <p>+ YC HSTLN và dự đoán điều gì sẽ xảy ra nếu bóng đái quá đầy, nước tiểu mà không được thải ra ngoài. Dự đoán điều gì sẽ xảy ra nếu có vật cản (hòn sỏi) nằm trong ống dẫn nước tiểu.</p> <p>+ Mời các nhóm trình bày.</p> <p>+ Các nhóm nx, bổ sung.</p> <p>+ GV nhận xét.</p> <p>+ Mời học sinh đọc và chia sẻ lời chót của ông Mặt Trời.</p> <p>+ YC HS quan sát hình chót và nói những hiểu biết của mình về hình vẽ.</p> <p>+ Hình vẽ ai? Minh nói gì?</p> <p>GVKL: Minh nói đã hiểu điều gì sẽ xảy ra nếu có vật cản trong ống dẫn</p>	<p>+ HS quan sát</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HS đọc</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS trình bày</p> <p>+ HS nhận xét</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HS đọc</p> <p>+ HS quan sát</p>

TOÁN

PPCT: 138

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học; thực hiện phép cộng có cùng đơn vị đo độ dài; áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế; củng cố kỹ năng so sánh, sắp xếp các số đo độ dài đã học.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Kết nối :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi . <p>2dm=?cm 7dm=?cm 9m=?dm 200cm=?m 300cm=?m 800cm=?m 20dm=?m 70dm=?m 40dm=?m</p> <p>3.Luyện tập:</p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS làm bài. <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 2: Vườn hoa dưới đây đã được làm bao nhiêu mét hàng rào?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHD, yêu cầu HS ghi phép tính rồi tính; sau đó nêu câu trả lời. - GV nhận xét, kết luận. <p><i>Bài 3:Một chú chim hải âu có thể nhìn thấy vật cách mình đến 10km. Quan sát hình vẽ rồi trả lời câu hỏi .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS quan sát tranh so sánh số đo độ dài để trả lời. <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4: Bác Lâm cần xếp lên mỗi xe một thùng hàng. Em hãy giúp bác Lâm xếp cho hợp lí .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS lựa chọn thùng hàng theo chiều 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu. <p>2dm=20cm 7dm=70cm 9m=90dm 200cm=2m 300cm=3m 800cm=8m 20dm=2m 70dm=7m 40dm=4m</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS lắng nghe, làm bài vào vở và nói tiếp nêu kết quả. <p>a. 7dm = 70cm 8m = 80dm 9m = 900cm 60cm = 6dm 600cm = 6m 50dm=5m b. 1km = 1000m 1000m = 1km</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS lắng nghe, thực hiện và nêu kết quả, lớp nhận xét : <i>Vườn hoa đã được làm 71m hàng rào.</i> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS quan sát so sánh và trả lời : a. Có thể nhìn thấy tàu A. b. Có thể nhìn thấy tàu B. c. Không thể nhìn thấy tàu C. <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc. - HS thảo luận cặp đôi làm BT.

<p>dài để xếp lên mỗi xe cho phù hợp, chiều dài thùng hàng không vượt quá chiều dài chỗ xếp thùng hàng của xe tải nhằm đảm bảo an toàn và thuận tiện.</p> <p>+ GV quan sát giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p>Bài 5: Số ?</p> <p>Một đoàn tàu dài 99m đang đi qua một cầu sắt AB dài 54m. Khi đầu tàu vừa đến điểm A (như hình vẽ) thì điểm C ở đuôi tàu còn cách điểm B ?m</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS tìm phép tính thích hợp và nêu kết quả.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- GV hệ thống lại ND bài.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Nhắc HS ghi nhớ ND bài và chuẩn bị cho tiết học sau Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.</p>	<p>- Đại diện một số cặp trình bày, lớp nhận xét:</p> <p>+ Xe A xếp thùng hàng chuỗi.</p> <p>+ Xe B xếp thùng hàng bấp cái.</p> <p>+ Xe C xếp thùng hàng thanh long.</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- HS suy nghĩ làm bài và nêu kết quả: số đo cần tìm chính là 45.</p>
--	---

TIẾNG VIỆT

PPCT: 275, 276

BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (6 Tiết)

ĐỌC: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (Tiết 1,2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn, biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu. Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ sự vật, hoạt động; kĩ năng đặt câu.
- Biết yêu quý sách, ham đọc sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc bài <i>Những cách chào đọc đáo.</i> - Hãy nói điều em thích nhất trong bài đọc? - Nhận xét, tuyên dương. <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh. - GV hỏi: + Tranh vẽ gì? + Em đã bao giờ đến thư viện chưa? 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.

<ul style="list-style-type: none"> + Em thường đến thư viện để làm gì? + Trong thư viện thường có những gì? + Các thư viện mà em biết có thể đi chuyển được hay không? + Theo em, làm thế nào thư viện có thể đi chuyển được? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS chia sẻ. - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.
<p>3.Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu: đọc chậm, rõ ràng. - HDHS chia đoạn: (2 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>thư viện biết đi</i>. + Đoạn 2: Còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư....</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Nó nằm trên một con tàu biển khổng lồ,/có thể chở được 500 hành khách/ và đã từng đi qua 45 nước/ trên thế giới.//</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi. - GV mời HS đọc nối tiếp đoạn - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc? - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó. - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2. - GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm. - Gọi HS đọc toàn VB. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu. - HS đọc nối tiếp khổ - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư....</i> - HS lắng nghe, luyện đọc. - HS đọc nối tiếp (lần 2-3) - HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm . - HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX. - 1 - 2 HS đọc toàn bài. - HS nêu cảm nhận của bản thân. - HS lắng nghe.

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.81. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Mọi người đến thư viện để đọc sách

<p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV/tr.43</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng .</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81.</p> <p>+ Từ ngữ chỉ sự vật:</p> <p>+ Từ ngữ chỉ hoạt động:</p> <p>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr.44.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81.</p> <p>- HDHS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cảnh mượn sách.</p> <p>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</p> <p>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p>4.Vận dụng:</p> <p>- Hôm nay chúng ta được học bài nào?</p> <p>- Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay?</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>hoặc mượn sách về nhà.</p> <p>C2: 1-2, 2-1, 2-2</p> <p>C3: Vì chúng có khả năng di chuyển để mang sách cho người đọc.</p> <p>C4: Giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sách</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS nêu nối tiếp.</p> <p>+ Từ ngữ chỉ sự vật: thư viện, tủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà.</p> <p>+ Từ ngữ chỉ hoạt động: đọc, nằm im, băng qua.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>-.... thư viện biết đi .</p> <p>- HS chia sẻ .</p>
---	--

PPCT: 56

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 28: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU. (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:


- Nêu được sự cần thiết và thực hiện được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.Giải thích được những việc nên làm và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.
- Thực hiện được vệ sinh cá nhân và ăn uống hợp lí để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

-Tuyên truyền và hướng dẫn người khác biết cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: tranh trong SGK, phiếu điều tra, máy tính, tivi chiếu nội dung bài
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: 2. Khám phá: Em đã bao giờ cảm thấy bí tiểu hoặc đi tiểu nhiều lần chưa? Em cảm thấy thế nào khi bị như vậy?</p> <p>GV giới thiệu vào bài.</p> <p>3. Thực hành: * Hoạt động 1: Hoạt động khám phá. + YC hs quan sát hình trong SGK và TLN trả lời các câu hỏi: 1. Quan sát các hình dưới đây và nêu những việc cần làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.</p>  <p>? Hình vẽ gì? Các bạn nhỏ trong hình đang làm gì? Những việc đó có giúp chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu không? Nhóm 1 thảo luận hình 1 Nhóm 2 thảo luận hình 2</p>	<p>Em đã từng bị bí tiểu, cảm giác rất khó chịu và tức vùng bụng dưới. - Em đã từng bị đi tiểu nhiều lần, cảm giác đau rất vùng kín.</p> <p>+ HS quan sát và thảo luận</p> <p>+ Các nhóm chia sẻ trước lớp + Các nhóm nhận xét, bổ sung</p> <p>+ Những việc cần làm để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đồ lót hằng ngày - Không nên ăn mặn - Uống đủ nước mỗi ngày - Không nhịn tiểu <p>+ HS nghe +HS điền phiếu</p> <p>+ HS trình bày</p>

Nhóm 3 thảo luận hình 3
 Nhóm 4 thảo luận hình 4
 + Mời các nhóm trình bày
 + Các nhóm nx, bổ sung
 ? Tắm gội sạch sẽ bằng nước sạch và xà phòng hàng ngày có tác dụng gì?
 ? Tại sao ăn mặn lại không tốt cho sức khỏe?
 ? Tại sao phải uống đủ nước mỗi ngày?
 ? Tại sao nhịn tiểu sẽ ảnh hưởng đến thận?
GVKL: chúng ta cần tắm rửa hàng ngày bằng nước sạch và xà phòng, không được ăn mặn. Cần phải uống đủ nước mỗi ngày và không được nhịn tiểu để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.
***Hoạt động 2: Hoạt động thực hành.**
 2. Điều tra thói quen ảnh hưởng đến cơ quan bài tiết nước tiểu theo gợi ý sau:

PHIẾU ĐIỀU TRA
 Nhóm:

Đánh dấu x vào cột phù hợp:

Thời gian	Uống đủ nước		Ăn mặn		Nhịn tiểu		Vệ sinh và thay đồ lót hàng ngày	
	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không
Tên học sinh								
Bạn								
Bạn								

Có bao nhiêu bạn có thói quen tốt, bao nhiêu bạn có thói quen không tốt cho cơ quan bài tiết nước tiểu?

+ GV chia nhóm và phát phiếu điều tra thói quen ảnh hưởng đến cơ quan bài tiết nước tiểu.
 + GV HDHS đọc thông tin trong SGK và điền vào phiếu điều tra.
 + GV mời các nhóm báo cáo kết quả.
 ? Bao nhiêu bạn uống đủ nước?
 ? Bao nhiêu bạn có thói quen ăn mặn, nhịn tiểu và thay đồ lót hàng ngày?
GV tổng hợp và kết luận: để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu thì

Phiếu điều tra
 Nhóm: 3

Đánh dấu x vào cột phù hợp

Thời gian	Uống đủ nước		Ăn mặn		Nhịn tiểu		Vệ sinh và thay đồ lót hàng ngày	
	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không
Bạn Hải	x				x		x	x
Bạn Nhung	x		x		x			x
Bạn Loan	x		x	x			x	x
Bạn Phúc	x			x	x			x
Bạn Chi	x		x				x	x

- Có 3 bạn có thói quen tốt cho cơ quan bài tiết nước tiểu là: bạn Hải, bạn Loan, bạn Chi.

- Có 2 bạn không tốt cho cơ quan bài tiết nước tiểu: bạn Nhung, bạn Phúc.

chúng ta cần phải uống đủ nước, vệ sinh và thay đồ lót hàng ngày. Không nên ăn quá mặn và nhịn tiểu vì điều đó có hại cho sức khỏe và cơ quan bài tiết nước tiểu.

4.Vận dụng.

? Chúng ta cần phải làm gì để bảo vệ, chăm sóc cơ quan bài tiết nước tiểu?
+ Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài hôm sau.

Chúng ta cần phải uống đủ nước, vệ sinh và thay đồ lót hàng ngày. Không nên ăn quá mặn và nhịn tiểu vì điều đó có hại cho sức khỏe và cơ quan bài tiết nước tiểu.

ĐẠO ĐỨC.

PPCT: 28 BÀI 13: TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở CÔNG CỘNG.(tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng. Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.
- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, tìm hiểu và tham gia các hoạt động phù hợp.
- Hình thành kĩ năng tự bảo vệ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá :</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ. Trong từng nhóm, HS lần lượt chia sẻ với các bạn: - Kể về một lần em gặp khó khăn ở nơi công cộng? - Khi đó em đã làm gì? - Nhận xét, dẫn dắt vào bài. <p>2. Thực hành:</p> <p>*Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk tr.59, tổ chức thảo luận nhóm 4, YC HS kể chuyện theo tranh. - Mời đại diện nhóm chia sẻ câu chuyện. - GV hỏi: + Vì sao em cần hỗ trợ trong 	<p>Hoạt động của HS</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ. Một lần, khi cần phải sang đường mà xe cộ đi lại quá đông đúc em đã nhờ một bác dẫn em qua đường cùng và bác đã dẫn em qua đường một cách an toàn HS quan sát tranh - HS thảo luận theo cặp. -Em cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong các tình huống trên vì:

<p>các tình huống trên?</p> <p>+ Kể thêm những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng mà em biết?</p> <p>- GV chốt: Khi em bị hỏng xe, khi có người lạ đi theo em,...em cần tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người xung quanh</p> <p>*Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.</p> <p>- GV cho HS đọc tình huống trong SGK tr. 60, YC thảo luận nhóm đôi: 2 phút</p> <p>+ Khi bị lạc, Hà đã tìm kiếm sự hỗ trợ bằng cách nào?</p> <p>+ Việc tìm kiếm sự hỗ trợ có ích lợi gì?</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>*Hoạt động 3 : Xử lí tình huống</p> <p>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.60-61, YC thảo luận nhóm đôi, cách xử lí tình huống đó</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ, đóng vai từng tranh.</p> <p>Khi bị lạc, Hà đã tìm kiếm sự hỗ trợ bằng cách nào ?</p> <p>Việc tìm kiếm sự hỗ trợ có ích lợi gì ?</p> <p>- GV chốt câu trả lời.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p>4 Vận dụng:</p> <p>- GV YC thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về việc em đã làm và sẽ làm để tìm</p>	<p>+ Khi em bị một người cứ đi theo mình thì rất là nguy hiểm bởi vì mình không hề quen biết người lạ đó mà người ta đi theo mình thì rất có khả năng họ có ý đồ xấu. Nếu em không tìm kiếm sự hỗ trợ thì em sẽ gặp nguy hiểm</p> <p>+ Khi xe bị hỏng trên đường, nếu em không tìm kiếm sự hỗ trợ để giúp sửa xe thì em sẽ không sửa được xe để về nhà.</p> <p>-Những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng:</p> <p>+Khi em bị lạc đường em có thể nhờ tới sự giúp đỡ của người đi đường phải chú công an.</p> <p>+ Khi gặp người có ý định xấu: lôi kéo, bắt cóc,...</p> <p>+ Khi bị ngã xe,...</p> <p>2.Đọc tình huống và trả lời câu hỏi</p> <p>-Khi bị lạc Hà đã bình tĩnh quan sát xung quanh tìm chủ bảo vệ và nhờ chú giúp đỡ</p> <p>-Việc tìm kiếm sự hỗ trợ sẽ giúp Hà tìm thấy lớp của mình nhanh hơn và tránh khỏi những nguy hiểm khi bị đi lạc.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

<p>kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng. - Tổ chức cho HS chia sẻ. - Nhận xét, tuyên dương. Trải nghiệm - Hôm nay em học bài gì? Em hãy đọc thông điệp SGK Tr 61 Em hãy vận dụng qui tắc 5 cánh sao 1. bình tình. 2. tìm người hỗ trợ 3. nói rõ ràng 4. số điện thoại, địa chỉ 5. cảm ơn</p> <p>- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống. - Nhận xét giờ học.</p>	<p>Thông điệp:</p> <p style="text-align: center;">Tìm người đánh tin cậy Nói điều em mong chờ Cảm ơn người hỗ trợ Giúp em vượt khó khăn</p>
--	--

ÔN TIẾNG VIỆT

BÀI 17 : NHỮNG CÁCH CHÀO ĐỘC ĐÁO

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cho HS đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài; đọc rõ ràng một VB thông tin ngắn. Nhận biết được cách chào của người dân một số nước trên thế giới.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết diễn biến các sự vật trong câu chuyện.
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi” Ai nhanh hơn” GV lấy bài 2 tr.42 VBT TV Bài 2: Dựa vào bài đọc nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B. -YC hs đọc đầu bài. + HS đọc thầm lại đoạn 2, tìm thông tin về cách chào đặc biệt của người dân từng nước. + HS kết hợp ý ở cột A và cột B theo thông tin đúng đã tìm được. Cách chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm cử 4 bạn đại diện nhóm lên chơi. Sau tiếng đếm 123 của lớp thì các bạn tiến hành ghi nối cột A với cột B. Đội nào nối nhanh và chính xác là đội chiến thắng, được tuyên dương vỗ tay. Ngược lại đội chậm sẽ thua cuộc và sẽ hát cho cả lớp nghe bài hát tự chọn. Cho hs tiến hành chơi - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp</p>	<p>Hs lắng nghe</p> <p>+Đưa ra trao đổi nhóm</p> <p>-2 nhóm chia sẻ trước lớp :</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p>Qua trò chơi:</p> <p>- Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</p> <p>- YC HS tìm thêm các từ chỉ hoạt động có trong câu vừa nói.</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>+Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân - chạm nhẹ mũi và trán.</p> <p>+Người Ấn Độ - chắp hai tay, cúi đầu</p> <p>+Nhiều người ở Mỹ -Đám nhẹ vào nắm tay của nhau.</p> <p>+Người Dim-ba-bu-ê -vỗ tay.</p> <p>- HS nhận xét, bổ sung</p> <p>- HS đọc bài làm</p> <p>-Nhận biết được cách chào của người dân một số nước trên thế giới.</p> <p>Hs chia sẻ</p>

ÔN TIẾNG VIỆT

BÀI 18 : THƯ VIỆN BIẾT ĐI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:


- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư viện biết đi.
- Biết trả lời câu hỏi về chi tiết nổi bật của VB các thư viện được đặt ở đâu. Dựa vào VB, trả lời được VB viết về cái gì và có những thông tin nào đáng chú ý dựa vào gợi ý..
- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV:bảng phụ, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi” Ai nhanh hơn”</p> <p>GV lấy bài 1 tr.43 VBT TV</p> <p>Cách chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện nhóm lên chơi. Sau tiếng đếm 123 của lớp thì các bạn tiến hành ghi nối cột A với cột B. Đội nào nối nhanh và chính xác là đội chiến thắng, được tuyên dương vỗ tay. Ngược lại đội chậm sẽ thua cuộc và sẽ hát cho cả lớp nghe bài hát tự chọn.</p> <p>Cho hs tiến hành chơi</p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p>Bài 1: Dựa theo bài đọc, nối tên thư viện ở cột A với vị trí phù hợp ở cột B.</p> <p>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</p> <p>+ GV nêu câu hỏi, dán cột lên bảng phụ yêu</p>	<p>Hs lắng nghe.</p> <p>- Học sinh đọc bài</p> <p>+Hs lên làm bảng phụ</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>cầu HS mở VBT trang 43.</p> <p>+ GV 2 nhóm HS lên bảng để nối cột A với cột B.</p> <p>+ Các HS còn lại tự đọc VB để tìm câu trả lời đúng và làm vào VBT</p> <p>+ GV gọi HS nhận xét câu trả lời trên bảng, so sánh với đáp án của mình.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p>Qua trò chơi:</p> <p>- Hôm nay em được ôn lại kiến thức nào?</p> <p>- YC HS tìm thêm các từ chỉ hoạt động có trong câu vừa nối.</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	 <p>-HS nhóm khác nhận xét. Hs đọc lại</p> <p>Hiểu nội dung bài: Thư viện biết đi.</p> <p>Từ chỉ hoạt động : đặt</p>

Thứ năm, ngày 28 tháng 3 năm 2024

TIẾNG VIỆT

PPCT: 277

BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (6 Tiết)

NGHE – VIẾT: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>4. Khởi động :</p> <p>5. Khám phá :</p> <p><i>*Hoạt động 1. Nghe - viết</i></p>	

<p>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</p> <p>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</p> <p>- Thư viện biết đi có tác dụng gì ?</p> <p>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</p> <p>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</p> <p>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</p> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <p>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</p> <p>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.</p> <p>- GV đọc soát lỗi chính tả.</p> <p>- GV kiểm tra một số bài của HS.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p>3.Thực hành:</p> <p>*Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</p> <p>Bài 2: Tìm 2 từ ngữ .</p> <p>a. Chứa tiếng bắt đầu bằng d.</p> <p>b. Chứa tiếng bắt đầu bằng gi</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt</p> <p>a. Dạt dào, dạy dỗ</p> <p>b. giới giang, giã giũa.</p>	<p>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS .</p> <p>+ 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</p> <p>...Giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sách.</p> <p>+ <i>Những chữ đầu dòng viết hoa.</i></p> <p>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giẫm, trên</p> <p>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</p> <p>+ <i>Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i></p> <p>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</p> <p>- HS nghe và soát lỗi:</p> <p>+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).</p> <p>+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).</p> <p>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p>
---	--

<p>Bài 3: Chọn a hoặc b</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu . - HDHS làm bài . - GV chốt : <p>e. Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông . Phòng học là chiếc áo Bọc chúng mình ở trong Cửa sổ là chiếc túi Che chắn ngọn gió đông.</p> <p>f. Chọn dấu hỏi hoặc dấu ngã cho chữ in đậm.</p> <p>Sách giúp chúng em mở rộng hiểu biết. Cô phụ trách thư viện hướng dẫn các bạn để sách vào đúng chỗ trên giá .</p> <p>4.Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu cảm nhận của mình. - HS lắng nghe.
---	--

TIẾNG VIỆT

PPCT: 278

BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (6 Tiết)

MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIAO TIẾP, KẾT NỐI.

DẤU CHẤM, DẤU PHẪY. (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy. Đặt được câu có sử dụng dấu phẩy.
- Phát triển vốn từ.
- Rèn kĩ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động :</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Chọn dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy cho mỗi câu sau:</p>	

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

ÂM NHẠC

PPCT: 28

ÔN TẬP BÀI HÁT: TÌNH BẠN

VẬN DỤNG – SÁNG TẠO: VẬN ĐỘNG THEO TIẾNG ĐÀN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài hát *Tình bạn*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát gõ đệm, vận dụng đơn giản
- Chơi nhạc cụ Tem - bơ – rin, chuông và động tác tay, chân thể hiện được tiết tấu, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Tình bạn*
- Biết đoàn kết, yêu quý bạn bè, không phân biệt, chia rẽ các bạn.

II. CHUẨN BỊ :

1. GV: - Đàn phím điện tử. Băng đĩa nhạc, loa đài, máy tính.

2. HS: - SGK, nhạc cụ gõ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS																
<p>1. HD Khởi động - Cho HS hát vận động theo nhạc bài <i>Ngày mùa vui</i></p> <p>2. HD Khám phá- Luyện tập * Ôn tập bài hát: <i>Tình bạn</i> - GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng. - GV cho HS hát cùng nhạc đệm 1-2 lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái. - GV bắt nhịp cho HS hát kết hợp gõ phách <i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước</i> X X X X X XXX</p> <p>+ GV hướng dẫn HS tập hát đối đáp.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 20%;">Người hát</th> <th style="width: 80%;">Câu hát</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>HS nữ</td> <td>Tình bạn thân... khung trời mơ ước.</td> </tr> <tr> <td>HS nam</td> <td>Tình bạn thân Tiến về phía trước.</td> </tr> <tr> <td>HS nữ</td> <td>Tình bạn vui ... vang lên cho yêu đời.</td> </tr> <tr> <td>HS nam</td> <td>Sẽ mãi mang ... muôn vàn yêu thương.</td> </tr> </tbody> </table> <p>- GV nhận xét, sửa sai (nếu có). - GV đổi lại giữa Nam- Nữ + Gv hướng dẫn hs hát kết hợp vận động.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 20%;">Câu hát</th> <th style="width: 80%;">Động tác</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Câu 1</td> <td>Hai tay vát chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên</td> </tr> <tr> <td>Câu 2</td> <td>Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải để hết câu hát..</td> </tr> </tbody> </table>	Người hát	Câu hát	HS nữ	Tình bạn thân... khung trời mơ ước.	HS nam	Tình bạn thân Tiến về phía trước.	HS nữ	Tình bạn vui ... vang lên cho yêu đời.	HS nam	Sẽ mãi mang ... muôn vàn yêu thương.	Câu hát	Động tác	Câu 1	Hai tay vát chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên	Câu 2	Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải để hết câu hát..	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS nghe kết hợp vỗ tay.</p> <p>- Luyện tập thể hiện sắc thái bài hát.</p> <p>- HS thực hiện theo HD</p> <p>- HS tập hát đối đáp.</p> <p>- HS luyện tập - HS thực hiện theo sự HD của GV</p>
Người hát	Câu hát																
HS nữ	Tình bạn thân... khung trời mơ ước.																
HS nam	Tình bạn thân Tiến về phía trước.																
HS nữ	Tình bạn vui ... vang lên cho yêu đời.																
HS nam	Sẽ mãi mang ... muôn vàn yêu thương.																
Câu hát	Động tác																
Câu 1	Hai tay vát chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên																
Câu 2	Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải để hết câu hát..																

Câu 3	Hai bàn tay chụm lại để phía dưới cằm, hai tay đẩy sang trái, đẩy sang phải.
Câu 4	Hai bàn tay chụm lại thành hình trái tim đặt trước ngực, hai tay đưa từ ngực ra bên ngoài mở rộng ra bên ngoài..

- GV gọi một vài học sinh có năng khiếu trình bày lại
- Luyện theo dãy, nhóm
- GV cho HS biểu diễn theo hình thức cá nhân, theo cặp, theo nhóm.
- Khuyến khích HS sáng tạo những động tác phù hợp và hay hơn
- GV giáo dục cho HS biết đoàn kết, yêu quý bạn bè, không phân biệt, chia rẽ các bạn.

***Vận dụng sáng tạo: Vận động theo tiếng đàn**



- GV đàn và HDHS đứng thành vòng tròn vận động phù hợp với âm thanh

Âm thanh	Vận động
	Nốt Mi: vỗ tay. Nốt Son: vỗ tay phải vào bàn tay trái của bạn đứng cạnh.
	Nghỉ ngơi.
	Vỗ tay xuống đùi.
	Vỗ tay lên cao.
	Giậm chân.

- GV đàn với tốc độ nhanh dần

- HS biểu diễn
- HS sáng tạo thể hiện động tác của mình.
- HS nghe, ghi nhớ

- HS đứng vòng tròn

- HS nghe và làm động tác như HD

- HS vận động phù hợp với nhịp độ

<p>3. HĐ Ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chốt lại mục tiêu của tiết học, khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, nghe nhạc và cảm nhận âm nhạc tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn. - Dẫn các em về nhà xem lại các nội dung đã học. 	<p>- HS nghe, ghi nhớ</p>
---	---------------------------

TOÁN

PPCT: 139 PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS thực hiện được phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000): Đặt tính theo cột dọc. Từ phải qua trái, lần lượt cộng hai số đơn vị, hai số chục và hai số trăm. Vận dụng được vào giải toán có lời văn, kết hợp phép tính với so sánh số.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bộ thẻ; máy tính, máy chiếu để chiếu bài 3.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.79 và dẫn dắt bài toán. - GVHD HS phân tích bài toán: <ul style="list-style-type: none"> + Tập sách của Mai có bao nhiêu trang? + Tập sách của Việt có bao nhiêu trang? + Muốn biết cả hai tập sách có bao nhiêu trang thì bạn Rô – bốt làm phép tính gì? - GV hướng dẫn chi tiết kỹ thuật tính trên bảng, từ đó dẫn đến quy tắc tính (như trong SGK). GV vừa trình bày quy tắc tính vừa kết hợp thực hiện phép tính trên bảng. <p>- YC thêm 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc lại lời thoại của Mai và Việt. - HS trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + 264 trang + 312 trang + Phép tính cộng $264 + 312 = ?$ - HS theo dõi và nhắc lại cách đặt tính và tính. $\begin{array}{r} 264 \\ + 312 \\ \hline 576 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> * 4 cộng 2 bằng 6, viết 6. * 6 cộng 1 bằng 7, viết 7. * 2 cộng 3 bằng 5, viết 5. - 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.

<p>tính và tính. - Nhận xét, tuyên dương, kết luận: $264 + 312 = 576$</p> <p>3. Thực hành: <i>Bài 1: Tính</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Lưu ý cho HS viết kết quả cho thẳng hàng. - YC HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2: Đặt tính rồi tính</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Lưu ý cho HS việc đặt tính cho thẳng hàng. - YC HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3: Mèo và hà mã vớt được những hòn đựng ngọc trai. Số viên ngọc trai được ghi trên mỗi hòn.</i> <i>Số?</i> a) <i>Thuyền của mèo vớt được tất cả ?viên ngọc trai.</i> b) <i>Thuyền của hà mã vớt được tất cả ?viên ngọc trai.</i> - GV giới thiệu câu chuyện dẫn dắt đến yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV đặt thêm câu hỏi: Thuyền nào vớt được nhiều ngọc trai hơn?</p>	<p>- 1 HS đọc. - HS lắng nghe.</p> <p>- HS làm bài vào vở. - 4 HS nêu cách tính và kết quả. Lớp nhận xét.</p> $\begin{array}{r} 247 \quad 703 \quad 526 \quad 815 \\ + 351 \quad + 204 \quad + 32 \quad + 60 \\ \hline 598 \quad 907 \quad 558 \quad 875 \end{array}$ <p>- 1 HS đọc. - HS lắng nghe. - HS làm bài vào vở. - 4 HS làm bảng lớp. Lớp nhận xét.</p> $\begin{array}{r} 460 \quad 375 \quad 800 \quad 923 \\ + 231 \quad + 622 \quad + 37 \quad + 6 \\ \hline 691 \quad 997 \quad 837 \quad 929 \end{array}$ <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe .</p> <p>- HS trao đổi tìm kết quả. - HS trình bày. Kết quả: a. Thuyền của mèo vớt được tất cả 478 viên ngọc trai. b. Thuyền của hà mã vớt được tất cả 457 viên ngọc trai. - Thuyền của mèo.</p>
--	---

<p>4.Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học. - GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000). 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu. - HS nhắc lại .
---	--

CÂU LẠC BỘ TOÁN
Bài 58: LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Cùng cố biểu tượng đơn vị đo độ dài dm, m, km.Củng cố kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học.
- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ

- VBT Sách Toán 2. Thước mét.
- Nên có hình phóng to bài tập 4 và 5 tiết 1.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>Trò chơi – Ô cửa bí mật Gv lấy bài 1 tr.66 VBT T Mời 4 học sinh lần lượt đại diện 4 nhóm chọn 1 ô cửa trong 4 ô cửa, trong đó chứa các câu hỏi nội dung bài tập 1. Nhiệm vụ của HS là đọc đúng những đáp án .</p> <p>1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm</p> <p>a, 5 dm = ... cm 4 m = ... dm 4 dm = ... cm 2 m = ... cm 7 m = ... dm 9 m = ... cm</p> <p>b, 100 cm = ... m 10 dm = ... m 800 cm = ... m 30 dm = ... m 400 cm = ...m 60 dm = ... m</p> <p>Gv nhận xét, tuyên dương Yêu cầu hs đọc lại Qua trò chơi em thấy giúp ích gì cho em? - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập</p>	<p>Hs lắng nghe</p> <p>Hs đọc yêu cầu - HS tham gia chơi.</p> <p>1.Viết số thích hợp vào chỗ chấm - HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng</p> <p>a, 5 dm = 50 cm 4 m = 40 dm 4 dm = 40 cm 2 m = 200 cm 7 m = 70 dm 9 m = 200 cm</p> <p>b, 100 cm = 1 m 10 dm = 1 m 800 cm = 8 m 30 dm = 3 m 400 cm = 4 m 60 dm = 6 m</p> <p>- HS lắng nghe Hs nhận xét - HS đọc - Cùng cố biểu tượng đơn vị đo độ dài dm, m, km.Củng cố kỹ năng chuyển đổi giữa</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
trong VBT. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.	các đơn vị đo độ dài đã học. Lắng nghe.

ÔN TOÁN

Bài 59: PHÉP CỘNG (không nhớ) TRONG PHẠM VI 1000

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố đặt tính theo cột dọc, tô màu theo yêu cầu với dạng phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1 000)
- HS phát triển kỹ năng đặt tính và tô màu theo yêu cầu, năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh bài 3, 4, 5 tiết 1 trang 72, 73.
- HS: Bộ đồ dùng học toán 2.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- Trò chơi Bản tên Gv lấy bài 1 tr. 71 Bài 1: Đặt tính rồi tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu - Gọi HS nhắc cách đặt tính. <p>Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp trưởng lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi . (HS đọc 1 phép tính cộng tương ứng trong bài 1 và người được bốc trả lời đáp án) Bạn trả lời đúng sẽ được tuyên dương. Bạn trả lời sai sẽ nhờ sự trợ giúp các bạn khác. - HS tự thực hiện nhanh ở nháp - GV nhận xét. <p>- Khi tính cột dọc cần chú ý điều gì? - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.</p> <p>Qua trò chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em đã ôn toán dạng gì đã học? 	<p>Hs lắng nghe</p> <p>Hs đọc yêu cầu</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Đặt thẳng cột các hàng đơn vị, hàng chục. Thực hiện tính từ phải sang trái.</p> <p>- HS tham gia chơi.</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-start;"> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 156 + 240 \\ \underline{\quad} \\ 156 \\ + \quad 240 \\ \hline 396 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 803 + 170 \\ \underline{\quad} \\ 803 \\ + \quad 170 \\ \hline 973 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 545 + 212 \\ \underline{\quad} \\ 545 \\ + \quad 212 \\ \hline 757 \end{array}$ </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-start; margin-top: 10px;"> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 900 + 78 \\ \underline{\quad} \\ 900 \\ + \quad 78 \\ \hline 978 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 623 + 44 \\ \underline{\quad} \\ 623 \\ + \quad 44 \\ \hline 667 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 312 + 80 \\ \underline{\quad} \\ 312 \\ + \quad 80 \\ \hline 392 \end{array}$ </div> </div> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- Đặt thẳng cột các hàng đơn vị, hàng chục. Thực hiện tính từ phải sang trái.</p> <p>- Củng cố đặt tính theo cột dọc, với dạng phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1 000)</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT. - Nhận xét tiết học, tuyên dương. 	<p>Hs lắng nghe</p>

Thứ sáu, ngày 29 tháng 3 năm 2024

PPCT: 279,280

TIẾNG VIỆT
BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (6 tiết)

VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ MỘT ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH. (Tiết 5,6)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về đồ dùng học tập. Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một cuốn sách viết về chuyên lạ đó đây.
- Phát triển kỹ năng đặt câu giới thiệu về đồ dùng học.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua mỗi cuốn sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Khám phá :</p> <p>3. Thực hành :</p> <p>* Hoạt động 1: Nói về một đồ dùng học tập của em.</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - YC HS quan sát một số đồ dùng, hỏi: + Em muốn giới thiệu đồ dùng học tập nào? + Đồ vật có hình dạng màu sắc như thế nào? + Công dụng của đồ vật đó là gì? + Làm thế nào để bảo quản đồ vật đó? - HDHS nói về đồ dùng học tập. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. <p><i>Bài 2:Viết 4-5 câu giới thiệu về đồ dùng học tập em đã nói ở trên.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC bài. - GV cho HS quan sát sơ đồ hướng dẫn HS phát triển các ý trong sơ đồ thành câu văn. - YC HS thực hành viết vào bài 10 VBT tr.45. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. <p>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC - Tổ chức cho HS tìm đọc một cuốn sách 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 HS đọc. - 2-3 HS trả lời: - HS thực hiện nói theo cặp. - 2-3 cặp thực hiện. - 1-2 HS đọc. - HS lắng nghe, hình dung cách viết. - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc

<p>về chuyện lạ đó đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS chia sẻ cuốn sách. - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc YC - GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và gọi HS đọc to thông tin. - HDHS tự viết thông tin vào phiếu đọc sách. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. <p>4. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ. - HS thực hiện. - 1-2 HS đọc. - HS chia sẻ. - HS chia sẻ.
---	---

TOÁN

PPCT:140

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Cũng cố kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000. Vận dụng vào các phép tính cộng với đơn vị dung tích (l), khối lượng (kg) và độ dài (m).
- Thông qua hoạt động hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học.
- Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Sách giáo khoa; máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>- GV kết hợp với quản trò điều hành trò chơi: Đố bạn:</p> <p>+ND chơi: quản trò nêu ra phép tính để học sinh nêu kết quả tương ứng:</p> <p>424 + 215 706 + 72</p> <p>263 + 620 124 + 53</p> <p>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.</p> <p>3. Luyện tập:</p> <p><i>* Bài 1: Đặt tính rồi tính</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>- YC 1 HS nêu cách đặt tính và tính.</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu cách tính 1 phép tính.</p> <p>326 + 253</p> <p>Nhận xét</p> <p>- Yêu cầu 3 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét bài trên bảng.</p> <p>- Nhận xét bài làm học sinh.</p> <p><i>* Bài 2: Tìm kết quả của mỗi phép tính</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>Tranh vẽ gì ?</p> <p>GV: Những cần cẩu minh họa trong hình là</p>	<p>Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.</p> <p>- HS nhận xét (Đúng hoặc sai).</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS nhắc lại .</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- 1 HS thực hiện</p> <p>- Yêu cầu HS làm vào bảng con</p> <p>- HS chia sẻ:</p> <p style="text-align: center;"> 432 732 643 <u>+ 261</u> <u>+ 55</u> <u>+ 50</u> 693 787 693 </p> <p>- Tìm kết quả của mỗi phép tính</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- Tranh vẽ 4 chiếc cần cẩu và những khối hàng hóa.</p> <p>- HS lắng nghe</p>

<p>cần cầu tháp chuyên dùng để cầu hàng hóa ở bến cảng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài toán này yêu cầu các em làm gì ? - Em hãy nêu cách thực hiện bài toán này nào ? - Khi thực hiện bài toán này ta nên lưu ý điều gì ? - Tổ chức trò chơi: Tìm nhà cho thỏ - Nhận xét, tuyên dương <p><i>* Bài 3: Tại khu bảo tồn động vật, sư tử con cân nặng 107 kg, hổ con nặng hơn sư tử con là 32 kg. Hỏi hổ con cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của bài. + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? + Để tính được hổ nặng bao nhiêu kg em hãy nêu phép tính ? - Yêu cầu 1 HS lên bảng giải. - Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả. <i>* Bài 4: Đức vua trồng một vườn hoa hồng tặng hoàng hậu, trong đó có 424 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 120 cây. Hỏi có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?</i> -YC HS đọc đề bài . 	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kết quả của mỗi phép tính - Thực hiện các phép tính ghi trên các thùng hàng. Sau đó ghép kết quả ở cần cầu với các phép tính ở các cặp thùng hàng với nhau. - Kết quả ở cần cầu ghép với cặp thùng hàng khớp theo hai dấu hiệu: Kết quả phép tính và đơn vị đo. -HS tham gia chơi - Nhận xét - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Con sư tử nặng 107 kg, con hổ nặng hơn con sư tử 32 kg. - Hỏi con hổ nặng bao nhiêu kg? - Học sinh nêu. - Học sinh làm bài: <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">Con hổ con nặng là :</p> <p style="text-align: center;">$107 + 32 = 139 \text{ (kg)}$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 139 kg</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét. - HS đọc .
--	---

<p>+ Bài toán cho biết gì?</p> <p>+ Bài toán hỏi gì?</p> <p>+ Để tính được cú bao nhiêu cõy hoa hồng trắng em hỏy nờu phỏp tớnh ?</p> <p>- Yờu cầu 1 HS lờn bảng giải.</p> <p>- Yờu cầu 1 em lờn bảng chia sẻ kết quả.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>* Bài 5: Từ vị trí của hải lí có ba dòng nước để bơi về tổ như hình vẽ sau:</p> <p>a) Số ?</p> <p><i>Dòng nước chảy dưới cây cầu dài ?m.</i></p> <p><i>Dòng nước chảy qua bãi đá dài ?m.</i></p> <p>b) Hải lí về tổ theo dòng nước nào là ngắn nhất?</p> <p>- Gọi 1 HS nêu đề bài</p> <p>Câu a:</p> <p>- YC HS học sinh xem tranh và xác định đâu là dòng nước chảy dưới cây cầu, đâu là dòng nước chảy qua bãi đá.</p> <p>Yờu cầu học sinh viết phép cộng rồi tớnh.</p> <p>Sau đó tìm số thích hợp với mỗi ô tô có dấu hỏi.</p> <p>Câu b: Học sinh so sánh các quãng đường và tìm ra dòng nước ngắn nhất để về tổ của hải lí.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>4. Vận dụng:</p> <p>- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tớnh và cách tớnh (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000).</p>	<p>- Có 424 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 120 cây.</p> <p>- Có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?</p> <p>- HS nêu: $424 + 120$</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số cây hoa hồng trắng có là :</p> <p style="text-align: center;">$424 + 120 = 544$ (cây)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 544 cây</p> <p>- 1 HS nêu đề bài</p> <p>- HS xác định dòng nước chảy</p> <p>- Chẳng hạn:</p> <p>$778 + 211 = 8 = 989$</p> <p>Dòng nước chảy dưới cây cầu dài 989 m</p> <p>$481 + 513 = 994$</p> <p>Dòng nước chảy qua bãi đá dài 994 m</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS chia sẻ .</p> <p>- HS lắng nghe .</p>
---	--

ÔN TOÁN

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000. Vận dụng vào các phép tính cộng với đơn vị dung tích (l), khối lượng (kg) và độ dài (m).
- Thông qua hoạt động hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học.
- Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Sách giáo khoa; máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Kết nối :</p> <p>- GV kết hợp với quản trò điều hành trò chơi: Đố bạn:</p> <p>+ND chơi: quản trò nêu ra phép tính để học sinh nêu kết quả tương ứng:</p> <p>424 + 215 706 + 72</p> <p>263 + 620 124 + 53</p> <p>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.</p> <p>3. Luyện tập:</p> <p>* <i>Bài 1: Đặt tính rồi tính</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>- YC 1 HS nêu cách đặt tính và tính.</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu cách tính 1 phép tính.</p> <p>437 + 142</p> <p>Nhận xét</p> <p>- Yêu cầu 3 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p>	<p>Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.</p> <p>- HS nhận xét (Đúng hoặc sai).</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS nhắc lại .</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- 1 HS thực hiện</p> <p>- Yêu cầu HS làm vào bảng con</p> <p>- HS chia sẻ:</p>

<p>- Yêu cầu học sinh nhận xét bài trên bảng.</p> <p>- Nhận xét bài làm học sinh.</p> <p><i>* Bài 2: Tại khu bảo tồn động vật, con cọp cân nặng 106 kg, con báo nặng hơn con cọp là 42 kg. Hỏi con báo cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>+ Bài toán cho biết gì?</p> <p>+ Bài toán hỏi gì?</p> <p>+ Để tính được hổ nặng bao nhiêu kg em hãy nêu phép tính ?</p> <p>- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải.</p> <p>- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p><i>* Bài 3: Trong công viên Hoa Hồng , trong đó có 535 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 231cây. Hỏi có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?</i></p> <p>-YC HS đọc đề bài .</p> <p>+ Bài toán cho biết gì?</p> <p>+ Bài toán hỏi gì?</p> <p>+ Để tính được cú bao nhiêu cõy hoa hồng trắng em hớy nêu phệp tớnh ?</p> <p>- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải.</p> <p>- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p>- Nhận xét</p>	<table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: right;">543</td> <td style="text-align: right;">843</td> <td style="text-align: right;">754</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>+ 151</u></td> <td style="text-align: right;"><u>+ 55</u></td> <td style="text-align: right;"><u>+ 42</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">694</td> <td style="text-align: right;">898</td> <td style="text-align: right;">796</td> </tr> </table> <p>- Con cọp cân nặng 106 kg, con báo nặng hơn con cọp là 42kg.</p> <p>- Hỏi con báo nặng bao nhiêu kg?</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Học sinh làm bài:</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số ki-lô-gam con báo nặng là :</p> <p style="text-align: center;">$106 + 42 = 148 \text{ (kg)}$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số :148 kg</p> <p>- Học sinh nhận xét.</p> <p>- HS đọc .</p> <p>- Có 535 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 231 cây.</p> <p>- Có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?</p> <p>- HS nêu: $535 + 231$</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số cây hoa hồng trắng có là :</p> <p style="text-align: center;">$535 + 231 = 766 \text{ (cây)}$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 544 cây</p>	543	843	754	<u>+ 151</u>	<u>+ 55</u>	<u>+ 42</u>	694	898	796
543	843	754								
<u>+ 151</u>	<u>+ 55</u>	<u>+ 42</u>								
694	898	796								

<p>4.Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? - Nhận xét giờ học. - GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000). 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ . - HS lắng nghe .
--	--

PPCT: 83

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM.
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ .**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. Thực hiện được việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác . Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.
- Có ý thức và thực hành các việc làm giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4> AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; lõi giấy vệ sinh, túi nilông đã qua sử dụng, dây chun, cây nhỏ; một số dụng cụ lao động (hoặc mô hình): kéo, găng tay, bình tưới nước, xẻng, chổi,....
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2, Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 2 {nếu có}; Bút màu, giấy màu khổ A4;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> <p>3.Thực hành:</p> <p>Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Khám phá địa danh”.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Mục tiêu: Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp cảnh quan của nước ta. * Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS tập trung thành đội hình vòng tròn, quản trò đứng giữa vòng. - GV cho HS nêu yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 và phôi biên luật chơi: - GV cho cả lớp cử ra một bạn HS làm quản trò. Khi quản trò hô “Gió thổi! Gió thổi!”. Cả lớp hỏi: “Gió thổi đến đâu?”. Bạn quản trò sẽ hô tên 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi - HS hát và vận động theo nhạc. - HS tập trung thành đội hình vòng tròn, quản trò đứng giữa vòng. - HS nêu yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 và phôi biên luật chơi - Cả lớp cử ra một bạn HS làm quản trò. Khi quản trò hô “Gió thổi! Gió thổi!”. Cả lớp hỏi: “Gió thổi đến

một tỉnh/ thành phố hoặc địa phương (ví dụ: Hà Nội,...) và một bạn HS bất kì. Bạn HS đó cần nêu được tên danh lam thắng cảnh ở địa phương đó (ví dụ: Hà Nội có Chùa Một Cột).

đâu?”. Bạn quản trò sẽ hô tên một tỉnh/ thành phố hoặc địa phương (ví dụ: Hà Nội,...) và một bạn HS bất kì. Bạn HS đó cần nêu được tên danh lam thắng cảnh ở địa phương đó (ví dụ: Hà Nội có Chùa Một Cột).



Chùa Một Cột, thành phố Hà Nội



Gành Đá Đĩa, tỉnh Phú Yên



Bến Nhà Rồng, Thành phố Hồ Chí Minh

-Nếu bạn HS được gọi nói sai hoặc không nói được cảnh đẹp ở địa điểm mà quản trò gọi tên thì bạn HS đó sẽ vào vòng tròn thay vị trí của quản trò.

-GV tổng kết và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.

Hoạt động 2: Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em

* Mục tiêu: Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em.

* Cách tiến hành:

-GV yêu cầu HS tập giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em trong nhóm 4 theo gợi ý:

- GV cho HS bắt đầu bằng việc giới thiệu sơ qua về bản thân.

Ví dụ: Xin kính chào quý khách. Tôi là A. Hà. Nhiệt liệt chào mừng quý khách đến thăm quê tôi. Hôm nay tôi sẽ giới thiệu cho quý khách về vẻ đẹp của quê hương tôi.

-GV cho HS giới thiệu những cảnh đẹp

-HS lắng nghe, nhận xét

-HS tập giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em trong nhóm 4 theo gợi ý

- HS bắt đầu bằng việc giới thiệu sơ qua về bản thân.

- HS giới thiệu những cảnh đẹp (ví dụ: cánh đồng lúa, dòng sông, cây đa

<p>-GV cho HS giới thiệu về những nét đẹp nổi bật. -GV cho HS nêu cảm xúc của em mỗi khi đến thăm cảnh đẹp đó. Lưu ý: GV có thể yêu cầu minh họa thêm bằng tranh/ảnh mà HS đã chuẩn bị (nếu có). -GV tổ chức cho các nhóm lên giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương theo kết quả làm việc của nhóm. -GV yêu cầu các nhóm còn lại nêu câu hỏi cho nhóm trình bày. -GV nhận xét, tổng kết hoạt động.</p> <p>4. Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, chúng ta học bài gì? - Em hãy giới thiệu vài nét về địa danh nổi tiếng của quê em. - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các bạn đã tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường. - GV nhận xét giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS giới thiệu về những nét đẹp nổi bật. - HS nêu cảm xúc của em mỗi khi đến thăm cảnh đẹp đó. - Các nhóm lên giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương theo kết quả làm việc của nhóm. - Các nhóm còn lại nêu câu hỏi cho nhóm trình bày. - HS lắng nghe - HS trả lời - HS nêu - Lắng nghe
---	---

PPCT: 84

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .
SINH HOẠT LỚP .
THỰC TRẠNG VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NƠI EM SỐNG .**

IYÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. học hiện được việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan. Nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác . Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.
- Có ý thức và thực hành các việc làm giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường. Thể hiện ở tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên, cảnh đẹp xung quanh nơi mình sinh sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giấy A4> A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; lõi giấy vệ sinh, túi nilông đã qua sử dụng, dây chun, cây nhỏ.
- HS: SGK Hoạt động trải nghiệm 2, Bút màu, giấy màu khổ A4; Lõi giấy vệ sinh, túi nilông đã qua sử dụng, băng dính hoặc keo dán, dây chun.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. khởi động:</p> <p>2. Khám phá:</p>	

- Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài : *Lớp chúng ta đoàn kết*

3.Thực hành:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 28

* Mục tiêu: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục

* Cách tiến hành:

- Cán sự nêu chương trình.

- Tổ trưởng báo cáo.

- HS cả lớp tham gia nhận xét, nêu ý kiến.

Hoạt động 2: Chia sẻ nội quy của lớp, trường

* Mục tiêu: HS nhớ và chia sẻ những nội quy

* Cách tiến hành:

- GV cho HS TL nhóm nêu nội quy:

- Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghỉ học có giấy xin phép (hoặc gọi điện) xin nghỉ của bố mẹ.

- Nghiêm túc trong giờ học, không nghịch, nói chuyện riêng.

- Không nói tục chửi bậy, gây gổ đánh nhau.

- Đi học mang đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập.

- Có ý thức thực hiện tốt nội quy khi đến lớp học.....

- GV và HS nhận xét, tổng kết.

Hoạt động 3: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống

* Mục tiêu: Giúp HS hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường tại địa phương

* Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường theo mẫu bên dưới:

Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường

Họ và tên: Lớp:.....

Em hãy quan sát và trao đổi với những người xung quanh em về thực trạng vệ sinh môi trường và viết vào các mục dưới đây:

1. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) gần nơi em sống:

.....

.....

.....

2. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở trường em:

.....

.....

.....

-HS hát.

- HS theo dõi

- HS theo dõi - TT chuẩn bị các báo cáo.

- Các tổ trưởng báo cáo: Chuyên cần. Học tập. Kỉ luật. Vệ sinh. Phong trào.

- HS theo dõi

- HS thảo luận nhóm đôi nêu những nội quy của lớp, của trường: - Có ý thức học và làm bài ở nhà.

- Giữ gìn sách vở, đồ dùng để học tốt trong năm học.

- Có ý thức giữ vệ sinh cá nhân.

- Không mặc quần đùi, áo may ô đến lớp.

- HS đọc nội dung Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường theo mẫu

- GV hướng dẫn cho HS các bước thực hiện:
 Bước 1: Quan sát quanh khu vực nơi em sống. Nhận xét về tình, trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...): Nguồn nước sạch có ổn định không? Hệ thống thoát nước có đảm bảo vệ sinh không? Rác có được để đúng nơi quy định hay không? Có được thu gom đúng giờ hay không? Đường làng ngõ xóm/khu phố thế nào?...
 Bước 2: Quan sát tình trạng vệ sinh môi trường ở trường em: Rác có được để đúng nơi quy định hay không? Có được thu gom đúng giờ hay không? Tình trạng vệ sinh môi trường ở các khu vực công cộng: sân trường, hành lang,... như thế nào?
 Bước 3: Quan sát và đánh giá thực trạng vệ sinh phòng học lớp em (giấy rác, bàn ghế, tường lớp,...).
 -Bước 4: Gặp gỡ một số người trong khu dân cư để xin ý kiến theo gợi ý sau:
 Cháu chào cô/chú/bácA.. Cháu là Hôm nay cháu đang thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về môi trường sống để phục vụ cho một nội dung học tập tại trường. Cô/chú/bác/... có thể vui lòng cho cháu xin ý kiến về một số vấn đề sau ạ:
 - Cô/chú/bác.. có nhận xét gì về tình trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở quanh nơi chúng ta sống?
 - Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về những việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường của dân cư quanh nơi chúng ta sống?
 -GV hướng dẫn HS một số kĩ năng:
 -Quan sát khu vực được quy định để tập kết rác tại nhiều thời điểm khác nhau trong ngày, hệ thống nước thải của khu dân Cư,...
 -Khi trao đổi với người lớn cần chú ý: nét mặt, điệu bộ, cử chỉ,...
 -GV tổ chức cho HS thực hành trong nhóm và nhắc HS về nhà thực hiện việc tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.
 - GV nhận xét, tổng kết hoạt động và nhắc nhở HS chuẩn bị thông điệp bảo vệ môi trường cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 29.

Hoạt động 4 Phương hướng kế hoạch tuần 29

- * Mục tiêu: HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau.
- * Cách tiến hành:


- HS lắng nghe



-HS lắng nghe

- HS thực hành trong nhóm và nhắc HS về nhà thực hiện việc tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống
 - HS lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - GV và HS nêu phương hướng, kế hoạch: - Tiếp tục duy trì và xây dựng nề nếp lớp. - Phát huy nền nếp truy bài đầu giờ. - Thường xuyên nhắc nhở học sinh : vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Thực hiện tốt nề nếp: Xếp hàng ra vào lớp, chuẩn bị ĐDHT đầy đủ. - Có ý thức bảo vệ tài sản cá nhân, tài sản lớp học , an toàn trong vui chơi, phòng tránh kẻ gian, ATGT... - Biết hợp tác , chia sẻ với bạn trong học tập. Thi đua học tập giữa các nhóm. - Tham gia tích cực các phong trào đội. <p>4.Vận dụng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương các em có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện. <p>Chuẩn bị cho tiết học sau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu phương hướng, kế hoạch - HS lắng nghe - HS theo dõi - HS lắng nghe
---	--

<p>Ngày 05 tháng 03 năm 2024</p> <p>Khôi trưởng kí</p>  <p>Phan Nguyễn Trúc Linh</p>	<p>Ngày 06 tháng 03 năm 2024</p> <p>P.Hiệu trưởng</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Hải</p>
---	---